

Số: /QĐ-ĐHĐT

Đồng Tháp, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc chấp nhận cho sinh viên sư phạm khóa 2025
hưởng chính sách học phí, chi phí sinh hoạt theo nhiệm vụ đào tạo giáo viên
của Bộ Giáo dục và Đào tạo**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp, nay là Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị quyết số 156/NQ-HĐT ngày 29/3/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm và Nghị định số 60/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ vào số lượng chỉ tiêu giao nhiệm vụ đào tạo giáo viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với Trường Đại học Đồng Tháp; Đơn đề nghị hưởng và cam kết bồi hoàn học phí, chi phí sinh hoạt của sinh viên sư phạm khóa 2025, năm học 2025-2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công tác Đảng và Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận cho 2.711 sinh viên sư phạm khóa 2025 của Trường Đại học Đồng Tháp được hưởng chính sách học phí, chi phí sinh hoạt theo nhiệm vụ đào tạo giáo viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo từ năm học 2025 - 2026 đến năm học 2028 - 2029 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Phần học phí, chi phí sinh hoạt của sinh viên tại Điều 1 được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Nghị định số 60/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm từ nguồn kinh phí giao của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Các chế độ, quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của sinh viên và cam kết thực hiện theo quy định tại Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/09/2020 của Chính phủ và Nghị định số 60/2025/NĐ-CP ngày 03/3/2025 của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm.

Điều 4. Trưởng phòng Công tác Đảng và Công tác sinh viên, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng các đơn vị liên quan và sinh viên có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CTSV&TT.

HIỆU TRƯỞNG

Hồ Văn Thống

**DANH SÁCH SINH VIÊN SƯ PHẠM KHÓA 2025 NỘP ĐƠN ĐỀ NGHỊ HƯỞNG
VÀ CAM KẾT BỒI HOÀN HỌC PHÍ VÀ CHI PHÍ SINH HOẠT THEO NGHỊ ĐỊNH 116/2020/NĐ-CP
TỪ NĂM HỌC 2025 - 2026 ĐẾN NĂM HỌC 2028 - 2029**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHĐT ngày tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp)

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1	0025410337	NGUYỄN MINH NHỰT	14/10/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
2	0025410487	PHẠM ANH PHÚC	29/08/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Vĩnh Long
3	0025410790	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	29/03/2006	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
4	0025410922	VÕ HỮU DUY	03/02/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
5	0025410960	PHẠM THÀNH NHÂN	02/05/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	An Giang
6	0025411230	LÊ VĂN KHÁ	06/12/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Cà Mau
7	0025411234	NGUYỄN MINH CHÍ VỸ	13/08/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	An Giang
8	0025411329	PHAN NHẢ PHƯƠNG	09/09/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Cà mau
9	0025411360	NGÔ THANH LƯỢNG	04/02/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	An Giang
10	0025411363	PHAN CHÍ HÀO	20/08/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Tây Ninh
11	0025411401	PHẠM VĂN YÊN	28/03/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
12	0025411588	NGUYỄN VÕ YẾN NHI	30/03/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
13	0025411948	TRẦN THỊ NGỌC LINH	20/03/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	An Giang
14	0025412041	NGUYỄN NHỰT PHI	25/03/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Cà mau
15	0025412242	HUỲNH THANH TRÚC	15/10/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Cà mau
16	0025412442	TRẦN HỒNG BẢO DUY	09/01/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Vĩnh Long
17	0025412449	TRẦN THỊ BÍCH TRÂM	22/07/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Cần Thơ
18	0025412528	NGUYỄN MAI VY	03/11/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Cà Mau
19	0025412575	PHAN NHỰT TRƯỜNG	06/10/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
20	0025412676	LÊ KIM TRIẾT	22/01/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
21	0025412728	LÊ HỮU ĐẠT	24/04/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	An Giang
22	0025413065	VÕ THỊ TUYẾT NGÂN	09/02/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Vĩnh Long
23	0025414014	HUỲNH THỊ YẾN NHI	02/03/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Vĩnh Long
24	0025414016	PHẠM DƯƠNG BẢO KHANG	24/06/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Tây Ninh
25	0025414242	TRẦN HOÀNG ANH	11/11/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Cần Thơ

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
26	0025414587	THẠCH THỊ BÉ HÂN	12/02/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Vĩnh Long
27	0025414911	NGUYỄN PHAN HÀM MY	26/05/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Cà Mau
28	0025414912	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG NHƯ	16/03/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
29	0025415009	HUỲNH THỊ CẨM NHUNG	13/09/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	An Giang
30	0025415215	NGUYỄN TUẤN DUY	12/10/2007	ĐHGDCD25A	Giáo dục công dân	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
31	0025410204	NGUYỄN NGỌC MINH THU	08/09/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
32	0025410344	ĐỖ VÔ HOÀNG NAM	19/07/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	An giang
33	0025410365	TRẦN THỊ MỘNG KIỀU	23/06/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
34	0025410499	NGUYỄN THỊ MỸ NGỌC	25/09/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	An Giang
35	0025410597	LÂM THỊ LINH ĐAN	02/10/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
36	0025411210	NGUYỄN THỊ MỸ TIỀN	21/07/2006	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
37	0025411227	TRẦN HOÀNG ANH	18/09/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Vĩnh Long
38	0025411245	TRẦN THỊ ĐỊNH	13/07/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	An Giang
39	0025411801	TRẦN NGỌC GIÀU	21/02/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Tây Ninh
40	0025411808	ĐẶNG VĂN NHÃ	18/09/2003	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Vĩnh Long
41	0025412234	HỒ THỊ VĂN AN	03/01/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Vĩnh Long
42	0025412918	THẠCH THỊ NA VI	15/06/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Vĩnh Long
43	0025412961	NGUYỄN MINH KHANG	22/04/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	An Giang
44	0025413223	NGUYỄN TRẦN DUY THANH	28/02/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
45	0025413522	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	28/01/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	An Giang
46	0025413893	NGUYỄN QUỐC ĐẠT	18/06/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
47	0025414878	NGUYỄN HỒNG LỢI	13/04/2004	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
48	0025414929	LÊ THỊ QUYỀN NHƯ	04/04/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Vĩnh Long
49	0025414959	HUỲNH TUẤN KIẾT	01/01/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Cần Thơ
50	0025415017	NGUYỄN NHẬT THANH	17/10/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Cà Mau
51	0025415026	BÙI TRẦN HÀ MY	12/11/2007	ĐHGDCT25A	Giáo dục chính trị	GDCT và QLGD	Đồng Tháp
52	0025410004	TRƯƠNG ĐAN LÊ	28/09/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
53	0025410011	ĐOÀN HẢI BẢNG	20/11/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
54	0025410012	VÔ LÊ THẾ VINH	22/05/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
55	0025410034	BÙI DIỄM MY	30/12/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
56	0025410059	LÊ VĨNH TÂN	08/06/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
57	0025410061	PHAN THỊ THANH HẰNG	28/08/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
58	0025410062	NGUYỄN NGỌC GIÁNG HƯƠNG	22/09/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
59	0025410063	NGUYỄN TRẦN MỸ TIÊN	04/06/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
60	0025410068	TẠ TÚ NGUYỄN	05/11/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
61	0025410069	TRƯƠNG LÊ HỒNG MINH	29/08/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
62	0025410078	TRỊNH HOÀNG PHÚC	07/09/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
63	0025410084	ĐỖ NGỌC MINH THẨM	12/09/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
64	0025410090	VÕ NGỌC MAI UYÊN	07/05/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
65	0025410094	NGUYỄN TRƯƠNG ANH THU'	12/08/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
66	0025410099	LÊ ĐẶNG QUỐC THIỆN	26/10/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
67	0025410111	ĐOÀN YẾN NGỌC	06/07/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
68	0025410118	VÕ NGUYỄN TUẤN ANH	14/02/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
69	0025410122	ĐOÀN NGỌC VŨ NGUYỄN	21/12/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
70	0025410125	NGUYỄN MINH THÙY	23/07/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
71	0025410131	LÂM HUỲNH THẢO TRANG	24/12/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
72	0025410139	NGUYỄN THIÊN Ý	12/03/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
73	0025410144	TRẦN THỊ THÙY TRÂM	24/03/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
74	0025410155	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	02/07/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
75	0025410157	TRƯƠNG THỊ KIỀU OANH	09/12/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
76	0025410161	HỒ TĂNG GIA BẢO	29/01/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
77	0025410179	TRƯƠNG LÊ NHẬT THY	09/09/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
78	0025410181	NGUYỄN NGỌC BẢO LAM	02/04/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
79	0025410186	NGUYỄN HỒ YẾN TRANG	24/11/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
80	0025410188	QUÁCH THANH TRIỀU	11/04/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
81	0025410196	TRIỀU THỊ HUYỀN TRANG	24/06/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
82	0025410202	VÕ NHỰT KÌ	17/02/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
83	0025410212	TRẦN MINH ÁI NGỌC	28/08/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
84	0025410217	NGUYỄN KHÁNH TƯỜNG	22/09/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cần Thơ
85	0025410219	HUỖNH LÊ THIÊN NGÂN	13/01/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
86	0025410237	VƯƠNG THỊ TƯỜNG VY	04/07/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
87	0025410241	LÊ THỊ GIA HÂN	08/10/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
88	0025410247	SÛ NGOC NHÃ UYÊN	18/12/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
89	0025410249	ĐỖ QUỲNH ANH	25/11/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
90	0025410250	ĐÌNH NGUYỄN KHÔI NGUYỄN	20/09/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
91	0025410254	LÊ ĐẶNG BẢO CHÂU	15/08/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
92	0025410260	LÂM KIỀU TRẦN	09/01/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
93	0025410262	NGUYỄN NGỌC YẾN LAN	20/07/2007	ĐHSANH25A	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
94	0025410269	HUỖNH THỊ NGỌC THƠ	16/10/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
95	0025410273	LÂM HẢI DUYỀN	08/03/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
96	0025410274	ĐÌNH LÊ THANH SƠN	16/06/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
97	0025410275	TRẦN QUỐC BẢO TOÀN	26/09/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
98	0025410278	TRẦN THỊ DIỄM PHƯƠNG	10/08/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
99	0025410285	VÕ HOÀI NAM	18/01/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
100	0025410292	LÊ TRƯỜNG HẢI	29/08/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Nai
101	0025410299	LÊ THỊ LAN PHƯƠNG	04/10/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cần Thơ
102	0025410305	PHẠM NGÔ THANH TRÚC	14/10/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
103	0025410306	TÔ BÍCH TUYỀN	17/04/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
104	0025410326	ĐẶNG THỊ HỒNG NGỌC	30/04/2006	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
105	0025410336	LÊ TRÂM ANH	28/04/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cần Thơ
106	0025410345	PHẠM THỊ DIỄM HÂN	14/11/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
107	0025410355	TRƯƠNG THỊ THẢO VY	24/10/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
108	0025410357	LÝ GIA BẢO	05/09/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
109	0025410368	TRẦN ANH HẠO	31/08/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
110	0025410369	ĐÌNH QUỐC KHÁNH	12/10/2006	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
111	0025410370	HUỖNH MAI HÂN	01/02/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cần Thơ
112	0025410383	ĐẶNG NGUYỄN TUỆ MINH	08/09/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
113	0025410390	LÊ HỒ PHƯƠNG THẢO	29/01/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
114	0025410395	LÊ DƯƠNG	18/02/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
115	0025410400	VÕ PHẠM NGỌC MỸ	22/03/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
116	0025410408	NGUYỄN NGỌC GIA HÂN	11/07/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
117	0025410413	NGUYỄN MINH ANH	24/08/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
118	0025410453	LÊ NGUYỄN QUỲNH ANH	10/09/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
119	0025410462	VŨ HẢI YẾN	15/09/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
120	0025410468	TRẦN THỊ NGỌC MƠ	27/07/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
121	0025410469	HÀ THANH TÚ	01/09/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
122	0025410484	PHAN HUỲNH MỸ HẢO	25/09/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
123	0025410497	NGUYỄN LÊ HUỲNH NHƯ	26/11/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
124	0025410505	HOÀNG NGỌC MINH AN	06/10/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Lâm Đồng
125	0025410513	NGUYỄN PHẠM KHÁNH BĂNG	04/09/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
126	0025410529	LÊ THUY DƯƠNG	29/09/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
127	0025410540	NGUYỄN PHƯƠNG QUỲNH	06/04/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
128	0025410556	NGUYỄN THỊ TUỜNG VY	22/02/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
129	0025410560	NGUYỄN THỊ LAN TUỜNG	14/06/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
130	0025410576	LAI THANH NGUYỆT	11/01/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
131	0025410583	TRẦN CÔNG MINH	16/04/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
132	0025410596	PHAN THỊ NGỌC THI	29/10/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
133	0025410608	HÀ LÊ KHÁNH VY	02/12/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
134	0025410640	TRẦN LÊ HUYỀN NHI	31/03/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
135	0025410644	LÊ PHẠM PHÚC THỊNH	16/12/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
136	0025410645	CHÂU GIA LINH	16/07/2007	ĐHSANH25B	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
137	0025410659	ĐOÀN THỊ THUYỀN ÁI	29/06/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
138	0025410672	NGUYỄN THANH NHÃN	15/12/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
139	0025410673	LÊ THỊ TUỜNG VY	10/02/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
140	0025410677	LÊ ANH KHÔI	01/01/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
141	0025410712	TRẦN NHƯ NGỌC	26/02/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
142	0025410714	TRẦN GIA HÂN	20/10/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cần Thơ
143	0025410750	TRANG THANH HÀ	17/04/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
144	0025410777	PHẠM THỊ KIM TUYẾN	12/12/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
145	0025410795	HUỖNH PHƯƠNG VY	26/12/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
146	0025410802	HỒ BẢO AN	14/03/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
147	0025410836	LÊ PHAN	19/06/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
148	0025410839	TẶNG TIẾN ĐẠT	19/12/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
149	0025410855	NGÔ DUY NGÂN	05/11/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
150	0025410865	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	19/06/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
151	0025410880	LÊ THỊ ÁNH MƠ	23/08/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
152	0025410881	NGUYỄN HUỖNH NGỌC HÂN	01/12/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cần Thơ
153	0025410892	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM	22/08/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
154	0025410900	LÊ MAI HỒNG THUẬN	08/03/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
155	0025410906	NGUYỄN HUỖNH THẢO VI	27/01/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
156	0025410911	NGUYỄN THỊ XUÂN NỮ	14/09/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
157	0025410913	TRIỆU NGỌC NHƯ Ý	14/08/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
158	0025410918	LÂM KIM NGÂN	03/04/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
159	0025410930	HUỖNH HUYỀN TRẦN	02/01/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
160	0025410938	NGUYỄN BẢO NGHI	19/10/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
161	0025410939	PHẠM HẢI ĐĂNG	25/05/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
162	0025410962	NGUYỄN ĐÌNH NGUYỄN NGỌC	24/12/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
163	0025410969	PHẠM THỊ THU HIỀN	03/05/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
164	0025410970	HUỖNH HỒNG HÂN	15/09/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
165	0025410972	LÊ KHÁNH LINH	27/05/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	TP. Hồ Chí Minh
166	0025410975	DƯƠNG PHƯƠNG TƯỜNG	28/05/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
167	0025411017	HUỖNH NGỌC TRÀ GIANG	25/01/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
168	0025411020	TRẦN PHÚC TÂM	27/11/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
169	0025411047	NGÔ THÚY NGUYỄN	27/05/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
170	0025411054	NGÔ QUỐC THÁI	24/11/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
171	0025411055	NGUYỄN NGOC PHƯƠNG MY	07/08/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
172	0025411066	TRẦN TƯỜNG VY	14/06/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
173	0025411068	NGUYỄN HUỲNH THÁI TRÂN	23/03/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
174	0025411079	THẠCH CHÍ NGUYỄN	07/02/2006	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
175	0025411110	NGUYỄN PHAN QUỲNH TRÂM	22/11/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
176	0025411119	NGÔ BẢO TRÂN	14/09/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
177	0025411136	VÕ HỒ THANH NHƯ	11/01/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
178	0025414898	NGUYỄN PHÚ QUÝ	15/06/2007	ĐHSANH25C	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
179	0025411143	HUỲNH NGOC PHƯƠNG ANH	24/11/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
180	0025411147	NGUYỄN QUỐC ĐẠT	13/12/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
181	0025411177	TRẦN PHÚC KHÁNG	27/11/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
182	0025411191	LÃNG GIA VY	09/10/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
183	0025411203	LÊ THỊ ANH THƠ	07/02/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
184	0025411218	NGUYỄN THỊ MỸ NHƯ	03/04/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
185	0025411220	HỒ NGUYỄN VŨ THUẦN	19/07/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
186	0025411223	NGUYỄN HỒ GIA MỸ	16/05/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
187	0025411233	TRƯƠNG HỒNG BẢO NGỌC	25/08/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
188	0025411235	NGUYỄN THÀNH NHƯ THẠCH	11/03/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
189	0025411267	TRẦN THÁI TUẤN	31/01/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
190	0025411274	THÁI XUÂN MAI	29/01/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
191	0025411295	NGUYỄN YẾN NHI	02/10/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
192	0025411310	NGUYỄN LƯU THIÊN KIM	10/09/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
193	0025411335	TẶNG THỊ ANH THU	17/12/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
194	0025411343	LÂM BẢO MAI ANH	17/11/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
195	0025411357	TRẦN HỒNG TIẾN	05/11/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
196	0025411362	NGUYỄN VĂN TÂN LỘC	27/11/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
197	0025411386	PHẠM NGỌC ĐOÀN	15/07/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
198	0025411405	ĐOÀN THỊ BẢO TRÂN	28/02/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
199	0025411426	BÙI HOÀNG GIA NGHI	19/12/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
200	0025411427	THẠCH YẾN NGOC	13/10/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
201	0025411428	TRẦN CHỈ KHANG	05/05/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
202	0025411446	NGUYỄN THỊ HỒNG OANH	21/05/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
203	0025411466	TRƯƠNG NGỌC HÂN	03/01/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
204	0025411467	ĐOÀN CHỈ THIÊN	02/09/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
205	0025411485	LÊ NGUYỄN BÍCH TRÂM	25/11/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
206	0025411500	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	02/08/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
207	0025411543	NGUYỄN THUẬN YẾN	17/01/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
208	0025411544	LUU MINH KHOA	05/09/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
209	0025411558	PHẠM NGỌC KIEU MY	28/10/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
210	0025411606	NGUYỄN ĐÀO MINH KHA	21/09/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
211	0025411612	LÂM HOÀNG YẾN	13/05/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
212	0025411615	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	15/12/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
213	0025411626	NGUYỄN THÁI QUỲNH NHƯ	06/01/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
214	0025411666	NGÔ HẢI YẾN	11/07/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
215	0025411675	ĐINH THANH TÙNG	22/04/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
216	0025411679	NGUYỄN NGỌC MINH THƠ	09/01/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
217	0025411698	LÊ HỒNG GIANG	28/02/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
218	0025411723	LÊ KIM ÁNH	07/05/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
219	0025411729	PHẠM CẨM NHUNG	16/04/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
220	0025411735	PHAN NGUYỄN ÁNH DƯƠNG	29/09/2007	ĐHSANH25D	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
221	0025411738	ĐINH THANH THỊNH	16/04/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
222	0025411751	NGUYỄN DIỄM QUỲNH	29/03/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
223	0025411769	NGUYỄN TRẦN ANH KHOA	23/04/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
224	0025411785	PHẠM NGỌC PHƯƠNG TRINH	06/04/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
225	0025411813	ĐỖ THỊ THANH THẢO	19/02/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
226	0025411833	VĂN NGỌC CHÂU	04/09/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
227	0025411835	ĐOÀN MỸ NGỌC	27/03/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
228	0025411866	TRƯƠNG THỊ PHÚC HẬU	18/10/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
229	0025411867	TRẦN THỊ THẢO NGÂN	15/04/2006	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
230	0025411870	NGUYỄN THANH NGÂN	13/03/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
231	0025411871	PHẠM LÊ HUYỀN TRANG	24/02/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Lâm Đồng
232	0025411897	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ANH	26/10/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
233	0025411902	NGUYỄN NGỌC HÂN	24/07/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cần Thơ
234	0025411903	NGUYỄN NGỌC TRÚC NHƯ	19/06/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
235	0025411930	BÙI NGỌC ĐAN THANH	15/08/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
236	0025411932	NGUYỄN THỊ BÍCH TUYỀN	23/07/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
237	0025411941	NGUYỄN HOÀNG PHI YÊN	14/09/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
238	0025411974	TRƯƠNG MỸ UYÊN	06/10/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
239	0025411983	LÝ MỸ DUYÊN	03/03/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
240	0025411999	NGUYỄN NGỌC TRÚC ĐÀO	21/11/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
241	0025412000	PHAN HUY TUỜNG	02/09/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
242	0025412007	HÀ MÃN QUYÊN	04/06/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
243	0025412012	BÙI TRẦN DIỄM NGỌC	11/04/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
244	0025412021	PHAN HỒ THẢO NGUYỄN	27/11/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
245	0025412033	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	23/08/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
246	0025412036	HUỖNH TRỌNG KHIÊM	28/09/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
247	0025412045	HÀ NHỰT HY	14/04/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
248	0025412075	NGUYỄN NGỌC LÂM	04/06/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
249	0025412136	TRƯƠNG MINH HUY HOÀNG	18/09/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
250	0025412143	PHAN THỊ THẢO NGUYỄN	19/12/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
251	0025412174	VÕ THỊ THẨM	12/06/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
252	0025412252	TRẦN NGỌC KIM NGÂN	17/07/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
253	0025412286	VÕ VĂN TRỌNG	25/04/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
254	0025412288	NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG	07/07/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
255	0025412289	PHẠM HỮU PHƯỚC	15/10/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
256	0025412335	NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU	05/06/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
257	0025412364	DƯƠNG THỊ KIỀU DIỄM	14/03/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
258	0025412368	NGUYỄN NGỌC MINH THƠ	30/03/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
259	0025412419	ĐẶNG MAI PHONG NHÃ	20/01/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
260	0025412437	NGUYỄN THANH TRÚC	04/10/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
261	0025412445	VÕ TRẦN NGỌC THẢO	24/05/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cần Thơ
262	0025412464	NGUYỄN LÊ NGỌC HÂN	30/09/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Nai
263	0025414616	VÕ NGUYỄN ÁNH NGÂN	15/05/2007	ĐHSANH25E	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
264	0025412475	HUỖNH THANH THẢO	19/04/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
265	0025412478	DANH NGUYỄN HUỖNH NGHI	09/02/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
266	0025412484	HỒ PHÚC THỊNH	22/04/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
267	0025412486	NGUYỄN THÀNH LỘC	18/11/2006	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
268	0025412517	TRANG ĐẶNG HỒNG HẢO	04/12/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
269	0025412537	DƯƠNG NGỌC HÀ	30/08/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
270	0025412542	TRẦN LÊ TUYẾT NHƯ	23/10/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
271	0025412631	HUỖNH THỊ CHÚC MI	23/07/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
272	0025412674	HỒ CHÍ BẢO	05/10/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
273	0025412675	TRẦN THỊ BẢO NGỌC	06/09/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
274	0025412691	LÊ NGỌC KHÁNH CHÂU	16/02/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
275	0025412699	VÕ TRƯỜNG GIANG	21/07/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
276	0025412708	MAI TẤN QUỐC	07/01/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
277	0025412714	NGUYỄN NHẬT TÂN	03/04/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Nai
278	0025412719	THÁI TRẦN KHÁNH BẮNG	27/11/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
279	0025412756	NGUYỄN NGỌC KIM NGÂN	09/05/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
280	0025412775	NGUYỄN THỊ QUYỀN TRẦN	17/09/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
281	0025412827	TRẦN THỊ PHƯƠNG VI	25/09/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
282	0025412831	PHAN ANH QUỐC	03/08/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
283	0025412853	QUÁCH NGỌC HUYỀN	22/08/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
284	0025412863	TRẦN TƯỜNG VY	06/10/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
285	0025412872	MAI TUYẾT NGÀ	23/12/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	TP. Hồ Chí Minh
286	0025412881	LÊ CẨM HOÀNG YẾN	02/10/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
287	0025412903	MAI HOÀNG BẢO NGỌC	07/10/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
288	0025412933	LÊ NGÔ GIA THỊNH	16/06/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
289	0025412949	NGUYỄN THẢO VY	03/04/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
290	0025412994	HỨA HOÀNG BẢO TRẦN	18/03/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
291	0025413005	VÕ NGỌC KHÁNH VY	06/05/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
292	0025413095	LÊ TRƯỞNG CHỨC AN	06/11/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
293	0025413161	TRẦN NGỌC MAI	22/08/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
294	0025413213	ĐOÀN LÊ VIỆT PHƯỚC	12/05/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
295	0025413262	TRẦN LÊ PHÚ TRỌNG	01/03/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
296	0025413299	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	17/01/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
297	0025413341	PHẠM THỊ ÁNH NGỌC	17/06/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
298	0025413376	NGUYỄN HÀ KHANG	09/04/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
299	0025413407	NGUYỄN NHẬT HUY	13/01/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
300	0025413410	LUU ĐOÀN PHÚC	29/08/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
301	0025413445	NGUYỄN THỊ TRIỀU AN	22/11/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
302	0025413446	LÊ NGÔ HÀ MY	04/04/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
303	0025413449	LÊ HOÀNG NGUYỄN THẢO	12/11/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Nai
304	0025413450	ĐỖ THỊ HUỲNH NHI	18/08/2007	ĐHSANH25F	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
305	0025413453	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	19/06/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
306	0025413465	NGUYỄN QUỐC MINH	13/03/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
307	0025413475	THẠCH THỊ NGỌC DIỆU	23/02/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Nai
308	0025413484	ĐỖ HOÀI THẾ ANH	04/06/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
309	0025413496	NGUYỄN HẢI ĐĂNG	13/03/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
310	0025413531	CAO THỊ YẾN NHI	21/06/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cần Thơ
311	0025413546	VÕ THỊ CẨM YẾN	03/08/2006	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
312	0025413552	ĐỖ LÊ MỸ HUYỀN	31/10/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
313	0025413586	LÊ PHƯƠNG THẢO	05/12/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
314	0025413588	CAO XUÂN TÚ HUYỀN	07/11/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cần Thơ
315	0025413650	MAI THỊ NGỌC HẠNH	28/04/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
316	0025413660	NGUYỄN QUỐC THÁI	29/03/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
317	0025413696	TRẦN KHÃ VY	28/11/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
318	0025413723	NGUYỄN THỊ TRÚC QUỲNH	19/04/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
319	0025413724	LÊ TRẦN GIA NGUYỄN	25/07/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
320	0025413733	NGUYỄN BẢO HÂN	26/10/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
321	0025413738	NGUYỄN THỊ HỒNG NGỌC	01/07/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
322	0025413786	DƯƠNG ANH KIẾT	09/07/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Tây Ninh
323	0025413800	NGUYỄN THỊ MỸ DUYỀN	05/04/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
324	0025413883	LA TÚ MẦN	16/02/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
325	0025413942	HOÀNG HUYỀN TRANG	17/11/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
326	0025413974	TRẦN NGUYỄN NHƯ Ý	03/09/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
327	0025414106	KIỀU THỊ NGỌC THANH	07/08/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
328	0025414123	TRẦN NGỌC QUỲNH NHI	20/07/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
329	0025414137	BÙI PHƯƠNG LAN	30/10/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Cà Mau
330	0025414158	NGUYỄN THỊ DIỄM LINH	30/04/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
331	0025414192	LÊ NGÔ MINH HƯƠNG	14/02/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
332	0025414197	PHẠM TRƯƠNG THANH NGỌC	14/05/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
333	0025414225	ĐỖ MINH TRÍ	07/08/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
334	0025414259	NGUYỄN THỊ NGỌC NHI	18/05/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	An Giang
335	0025414350	TRƯƠNG KHÁNH SANG	28/09/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
336	0025414379	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	15/06/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
337	0025414411	LÊ VĂN TRUNG	09/01/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
338	0025414442	TRẦN THIÊN PHÚ	18/12/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
339	0025414915	LÊ MY	06/10/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
340	0025414925	NGUYỄN LÂM THIÊN NGÂN	09/05/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
341	0025414933	TRỊNH NGUYỄN THU THẢO	07/04/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
342	0025415101	TRẦN THỊ BÍCH TUYỀN	03/05/2007	ĐHSANH25G	Sư phạm Tiếng Anh	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
343	0025410103	PHAN THÚY THANH	09/02/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
344	0025410138	TRẦN ANH THÁI	29/12/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
345	0025410290	NGUYỄN THỊ NGỌC TUYỀN	20/07/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
346	0025410373	NGUYỄN CHÍ BẢO	06/02/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Tây Ninh
347	0025410433	TRẦN THÁI DUY	23/09/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
348	0025410674	LÊ QUỐC HỘI	16/02/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
349	0025411062	TRẦN LĨNH KHA	15/07/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Cà Mau
350	0025411179	LÂM THỊ HUỲNH NHƯ	14/08/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
351	0025411315	NGUYỄN HUỲNH NGỌC NGUYỄN	02/03/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
352	0025411697	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	04/04/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
353	0025411787	ĐỖ TÙNG PHƯƠNG	06/10/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
354	0025412264	NGUYỄN KIM TRẦN	23/05/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
355	0025412320	PHAN THỊ HỒNG NHƯ	07/04/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
356	0025412638	DƯƠNG TRONG NHẤN	06/07/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
357	0025412915	NGUYỄN THỊ NGỌC TRẦN	12/12/2006	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Tây Ninh
358	0025413550	PHẠM HOÀNG NGỌC TÚ	04/03/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Vĩnh Long
359	0025413618	NGUYỄN HÀ MINH THU	13/06/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
360	0025413719	NGUYỄN THỊ MỸ NGỌC	11/10/2007	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	An Giang
361	0025414511	HUỲNH THỊ ANH THU	07/12/2005	ĐHSTQ25A	Sư phạm Tiếng Trung Quốc	Ngoại ngữ	Đồng Tháp
362	0025411757	CHÂU NGÔ HOÀNG ANH	02/04/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
363	0025411716	HUỲNH ANH	18/07/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
364	0025410778	HUỲNH THỊ TRÂM ANH	17/10/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
365	0025411819	TRỊNH THỊ SONG BĂNG	07/10/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
366	0025413344	ĐOÀN THỊ TÂM BÌNH	15/10/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
367	0025413943	HUỲNH QUỐC CƯỜNG	28/12/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
368	0025410857	NGUYỄN MINH ĐẠT	22/05/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
369	0025411551	ĐOÀN NGUYỄN PHƯƠNG DUY	30/01/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
370	0025411457	NGUYỄN HUỲNH CẨM DUYỀN	11/08/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
371	0025412902	NGUYỄN HOÀNG HUY	02/02/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
372	0025412878	NGUYỄN NGỌC THẢO HUYỀN	14/08/2006	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
373	0025413700	PHẠM THÀNH LỘC	22/10/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
374	0025411464	NGUYỄN NGOC KHÁNH LY	26/10/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
375	0025412124	LÊ TRẦN NHẬT NAM	26/07/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
376	0025411398	TRƯƠNG PHẠM BẢO NGỌC	19/07/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
377	0025412142	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG NHI	07/12/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
378	0025411916	PHẠM THỊ TUYẾT NHUNG	12/05/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
379	0025412945	NGUYỄN HUỖNH TRÚC PHƯƠNG	02/10/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Cần Thơ
380	0025411254	TẠ CÔNG DUY PHƯƠNG	13/08/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
381	0025412035	HỒ NGỌC PHƯƠNG	24/03/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
382	0025414388	NGUYỄN VINH SANG	16/09/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
383	0025411530	PHẠM THANH TÂM	16/12/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
384	0025413316	NGUYỄN NHỰT TÂN	15/03/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
385	0025411644	LŨ QUỐC THÁI	14/11/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Cà Mau
386	0025410848	HỒ CHÍ THIÊN	24/04/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
387	0025411262	ĐOÀN TRƯỜNG THỊNH	31/10/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
388	0025412748	TRẦN THỊ ANH THU	18/11/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
389	0025413292	LƯƠNG NGỌC BẢO TRẦN	14/06/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
390	0025410815	PHẠM HUỖNH QUỐC TRÍ	08/11/2006	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
391	0025411256	HUỖNH THẾ VINH	30/01/2007	ĐHSHOA25A	Sư phạm Hóa học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
392	0025413205	LÊ KHÁNH AN	23/06/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
393	0025412835	LÊ TRẦN VIỆT ANH	25/02/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
394	0025414019	TRẦN KHÁNH BĂNG	23/05/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
395	0025410527	BÙI CHÍ BẢO	27/02/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
396	0025412153	LÊ GIA BẢO	24/09/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
397	0025413072	TRẦN QUỐC ĐẠT	01/03/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
398	0025413400	HỒ NGỌC THÚY DIỄM	13/06/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
399	0025411408	VÕ TRƯỜNG NHỰT DUY	30/10/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	An Giang
400	0025413141	LÊ NGỌC HÂN	17/12/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
401	0025414093	DƯƠNG NGUYỄN GIA HÀO	11/07/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
402	0025411989	LÊ QUỐC HUNG	14/01/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
403	0025411429	NGUYỄN QUỐC HÙNG	21/10/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
404	0025411750	NGUYỄN ĐỨC HUY	06/05/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
405	0025410612	NGUYỄN NHƯ' HUỖNH	07/02/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
406	0025414139	TRẦN NGUYỄN NGUYỄN KHANG	11/02/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
407	0025415201	NGÔ HOÀNG KHÁNH	17/06/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
408	0025412760	MAI TRÚC LINH	14/04/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
409	0025411336	NGUYỄN PHƯỚC LỘC	15/05/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
410	0025410665	NGUYỄN HOÀNG NAM	16/01/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
411	0025410519	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	16/04/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
412	0025410921	NGUYỄN HUỖNH NGỌC NGHI	04/08/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
413	0025410372	TRẦN HIẾU NGHĨA	02/06/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
414	0025413685	TRẦN HUỖNH KHÔI NGUYỄN	18/06/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	TP. Hồ Chí Minh
415	0025411967	VÕ ĐẶNG THÁI NGUYỄN	11/08/2004	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
416	0025413187	HUỖNH THỊ MAI NHI	02/07/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
417	0025411641	PHẠM HIỀN NHON	08/12/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
418	0025412287	LÊ NGUYỄN QUỲNH NHƯ'	31/07/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
419	0025412625	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHƯ'	03/06/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
420	0025410429	ĐỖ THỊ NGỌC SƯƠNG	13/04/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
421	0025410684	LÊ NHƯ' TÂM	23/07/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
422	0025413852	NGUYỄN NHẬT THIÊN	24/01/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
423	0025411472	MAI ANH THU'	18/11/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
424	0025411087	NGUYỄN THỊ MINH THU'	26/02/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
425	0025411255	VÕ MINH THUẬN	06/02/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
426	0025410833	TẠ THỊ XUÂN THỦY	12/09/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
427	0025410629	NGUYỄN THỊ HỒNG THY	22/04/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
428	0025411019	NGUYỄN THỊ CẨM TIỀN	25/01/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
429	0025412971	VÕ NGỌC KIM TIỀN	05/01/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
430	0025411188	NGÔ VĂN TOÁN	18/12/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
431	0025410932	THÁI VÕ THANH TOÀN	14/08/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
432	0025410407	NGUYỄN THỊ BẢO TRÂN	14/09/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
433	0025411384	TÔN THỊ HUỖNH TRÂN	31/07/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
434	0025410853	PHAN NGỌC TRỌNG	18/10/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
435	0025411969	VÕ THỊ THANH TRÚC	10/01/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
436	0025410397	NGUYỄN PHÚ VINH	07/04/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
437	0025410472	BÙI NGUYỄN VŨ	26/02/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
438	0025410394	MAI NGỌC TUYẾT VY	28/07/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
439	0025412017	VÕ THÚY VY	07/03/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
440	0025411435	HUỖNH NHƯ Ý	31/05/2007	ĐHSLY25A	Sư phạm Vật lý	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
441	0025411629	CHÂU KHẢ ÁI	03/06/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
442	0025410643	ĐẶNG HOÀI AN	09/10/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
443	0025414059	PHẠM THỊ NGỌC ÁNH	09/07/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	An Giang
444	0025412780	TỔNG HỮU BẢO	11/07/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	An Giang
445	0025410098	TRẦN HỮU TIẾN ĐẠT	13/04/2006	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
446	0025412927	TÔ THỊ NGỌC DƯ	06/03/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
447	0025410850	NGÔ THỊ THUY DƯƠNG	17/09/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
448	0025410715	NGUYỄN NGỌC THUY DƯƠNG	31/03/2006	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
449	0025410096	HỨA NGUYỄN DUY	30/08/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Cà Mau
450	0025410358	NGUYỄN HỒNG BẢO HÂN	20/11/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Cà Mau
451	0025410786	HUỖNH HOÀI HÀO	07/07/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
452	0025411726	NGUYỄN VĂN HỌC	07/04/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
453	0025413705	VÕ MINH KHANG	03/03/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
454	0025411904	PHAN TUẤN KIẾT	09/11/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
455	0025411828	TRƯƠNG ANH KIẾT	10/07/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
456	0025411221	HUỖNH HỮU MINH	22/07/2006	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
457	0025410846	HÀ THỊ KIM NGÂN	10/02/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	An Giang
458	0025411688	NGUYỄN THỊ CẨM NGÂN	03/04/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
459	0025412468	ĐÌNH NGỌC YẾN NHI	30/04/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
460	0025412716	NGUYỄN THỊ THIÊN NHI	06/02/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
461	0025410108	NGUYỄN NGOC NHƯ	02/08/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	An Giang
462	0025410072	NGUYỄN HỮU PHÚC	10/08/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
463	0025413443	NGUYỄN HỮU TÂM	10/05/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
464	0025414166	LUU HUỖNH THƠ	16/01/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
465	0025411374	CHÂU THỊ MỸ TRẦN	23/01/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
466	0025412073	HỒ MINH TRÍ	12/05/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
467	0025413808	LÊ NGỌC PHƯƠNG TRINH	20/03/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
468	0025413596	LÊ MINH TUẤN	17/01/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
469	0025412936	HUỖNH TRIỆU VY	01/01/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
470	0025411946	NGUYỄN THỊ KHÁNH VY	20/04/2007	ĐHSSINH25A	Sư phạm Sinh học	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
471	0025410464	LÊ TRƯỜNG AN	08/03/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
472	0025412989	NGUYỄN HOÀNG ÂN	11/12/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
473	0025410849	PHÚ THỊ LAN ANH	22/10/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
474	0025412620	TRẦN THỊ MỘNG CẨM	27/09/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
475	0025412616	LÊ TẤN ĐẠT	14/11/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
476	0025414280	NGUYỄN THÁI ĐẠT	19/09/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	An Giang
477	0025411794	NGUYỄN VĂN HẢI ĐÔNG	17/12/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
478	0025412647	BẠCH VŨ DUY	05/03/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
479	0025410995	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH DUY	10/03/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
480	0025413784	NGUYỄN THỊ THANH GIANG	27/04/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
481	0025411134	NGUYỄN VĂN GIÀU	13/01/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
482	0025412617	NGUYỄN THUỶ HÂN	12/06/2004	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
483	0025414596	PHẠM NGUYỄN NHẬT HÂN	06/10/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
484	0025411272	HUỖNH LÊ HÙNG	05/08/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
485	0025413961	PHẠM MINH HUY	18/03/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
486	0025411083	NGUYỄN NHẬT KHANG	20/05/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
487	0025413183	NGUYỄN DUY KHÁNH	01/01/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
488	0025412673	BÙI ANH KHOA	06/10/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
489	0025410610	LÊ HUỖNH KHÔI	17/08/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
490	0025412556	NGUYỄN TUYẾT KIỀU	12/11/2005	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
491	0025413214	VÕ HỒNG LÂM	15/09/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
492	0025411123	LÊ THỊ NGỌC LỢI	09/09/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
493	0025412704	THẠCH THỊ SA MUONE	27/09/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
494	0025411501	LÊ THỊ TÚ MY	27/08/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
495	0025413471	TRẦN CHỈ NÊN	04/06/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
496	0025412928	ĐẶNG THỊ NGỌC NGÂN	13/11/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
497	0025410904	TRƯƠNG MINH NGỌC	29/11/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
498	0025413750	LÝ THANH NHÀN	21/07/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
499	0025413206	ÂU CHÂU NGỌC NHI	01/10/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
500	0025410860	ĐẶNG THỊ NHƯ'	23/02/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
501	0025411541	PHAN THỊ BẢO THI	13/05/2007	ĐHSPCN25A	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
502	0025412828	NGUYỄN HUỲNH ÁNH NHƯ'	18/07/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	An Giang
503	0025411002	DƯƠNG THANH PHÚ	29/07/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Cà Mau
504	0025410075	LÊ THANH PHÚ	08/07/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
505	0025411301	NGUYỄN VĂN PHÚC	15/05/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
506	0025410937	PHẠM TRỌNG PHÚC	09/05/2004	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Cà Mau
507	0025412122	NGUYỄN THUY TÚ QUYÊN	18/08/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
508	0025413517	BẠCH VŨ THANH TÂM	10/08/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
509	0025412305	TRƯƠNG CÔNG THẮNG	17/09/2006	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	TP. Hồ Chí Minh
510	0025410276	NGUYỄN NGỌC LAN THANH	20/11/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
511	0025410947	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	30/03/2004	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
512	0025410265	NGUYỄN HOÀNG THẬT	05/07/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
513	0025412416	NGUYỄN TRỌNG THOẠI	19/05/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
514	0025411432	NGUYỄN THỊ KIM THU'	22/10/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
515	0025410974	NGUYỄN VĂN THỬ'	14/01/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
516	0025411063	NGUYỄN THANH THÚY	07/04/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
517	0025413951	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	08/11/2006	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
518	0025413758	TRẦN THANH THỦY	07/02/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Tây Ninh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
519	0025412370	NGUYỄN VĂN TIỀN	08/07/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
520	0025411454	ĐOÀN NGỌC TRẦN	28/08/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Cà Mau
521	0025411591	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRẦN	11/07/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
522	0025412113	CHÂU THỊ THÙY TRANG	21/04/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
523	0025413024	PHẠM VIỆT TRUNG	08/10/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
524	0025410603	ĐÀO TIỀN TRUÔNG	24/10/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Cà Mau
525	0025413899	THẠCH THỊ CẨM TÚ	05/12/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
526	0025410043	DƯƠNG KIM TUÔNG	22/09/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
527	0025414174	NGUYỄN THỊ TRIỀU VY	01/12/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
528	0025413385	TRẦN THỊ KIỀU VY	29/05/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
529	0025411338	TRẦN HUỖNH THANH XUÂN	19/01/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
530	0025410135	ĐỖ PHI YẾN	21/05/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
531	0025410878	NGÔ HỒNG PHI YẾN	09/09/2007	ĐHSPCN25B	Sư phạm Công nghệ	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
532	0025410650	NGUYỄN KIM ANH	23/02/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
533	0025410396	NGUYỄN THỊ BẢO CHẮM	04/09/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
534	0025410656	HUỖNH HẢI ĐĂNG	21/12/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
535	0025410133	HUỖNH MINH ĐẠT	12/01/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
536	0025410073	VÕ THỊ THÙY DUNG	05/09/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
537	0025410159	TRẦN CAO DUY	19/08/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	An Giang
538	0025410348	NGÔ NGUYỄN NGỌC GIÀU	10/02/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
539	0025410696	LÊ TRƯỜNG HẢI	02/05/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
540	0025410651	HÀ HUỖNH KIỀU HÂN	09/10/2006	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
541	0025410450	NGUYỄN MAI KIM HẰNG	13/12/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Nai
542	0025410293	NGUYỄN TRUNG HẬU	12/08/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
543	0025410145	NGUYỄN NGỌC HỘI	10/12/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
544	0025410039	NGUYỄN THANH HUỆ	28/05/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
545	0025410361	TRỊNH MINH HÙNG	30/05/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	An Giang
546	0025410244	HỒ THANH HUY	06/04/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
547	0025410566	LÊ THỊ THIÊN KIM	04/10/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
548	0025410224	PHAN THẢO LAM	15/05/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cà Mau
549	0025410235	TRẦN THIÊN LAN	03/05/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
550	0025410474	TRƯƠNG HẢI LONG	06/07/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cà Mau
551	0025410616	VÕ TRƯỜNG LUÂN	07/02/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
552	0025410197	TRẦN HUỖNH MAI	25/12/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cà Mau
553	0025410178	TRIỆU KIM NGÂN	25/06/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
554	0025410338	TRƯƠNG THỊ TUYẾT NGÂN	11/11/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
555	0025410431	NGUYỄN THỊ DIỄM NGỌC	19/04/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
556	0025410720	TRƯƠNG THỊ THẢO NGUYỄN	23/05/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
557	0025410571	NGÔ THỊ YẾN NHI	12/01/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
558	0025410185	NGUYỄN HUỖNH XUÂN NHI	13/05/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
559	0025410307	NGUYỄN TRẦN MẶN NHI	16/07/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	An Giang
560	0025410716	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG	25/04/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
561	0025410376	VÕ HỒ DIỄM QUYÊN	17/08/2006	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
562	0025410704	CAO TƯỜNG MINH TÀI	13/07/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
563	0025410729	HUỖNH THỊ VĂN THẢO	12/10/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
564	0025410728	NGUYỄN VĂN TÌNH	21/12/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
565	0025410548	LÊ THỊ YẾN TRANG	04/05/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
566	0025410349	HUỖNH CÔNG TRẠNG	16/05/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
567	0025410386	NGUYỄN PHÚ TRỌNG	10/12/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
568	0025410590	NGUYỄN VĂN TRƯỜNG	23/07/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
569	0025410598	PHẠM THANH TÚ	22/05/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
570	0025410414	TRẦN THANH TƯỜNG	29/03/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
571	0025410107	PHẠM HUỖNH KIỀU VY	23/01/2007	ĐHSKHTN25A	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
572	0025411476	NGUYỄN ANH THU	09/11/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
573	0025411260	MAI THÀNH LUÂN	10/01/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
574	0025411290	PHAN NGUYỄN KIỀU HÂN	20/05/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
575	0025411224	LÊ THỊ PHƯƠNG QUYÊN	20/10/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
576	0025411095	LÊ GIA BẢO	07/10/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
577	0025410956	ĐÌNH NGỌC THÚY	30/01/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
578	0025411678	LÊ NGUYỄN THÀNH NHÂN	20/08/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
579	0025411422	NGUYỄN NGỌC MỸ DUYÊN	18/01/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
580	0025411318	ĐỖ NGỌC PHƯƠNG MAI	18/12/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
581	0025411052	NGUYỄN TRONG NGHĨA	16/03/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	An Giang
582	0025411473	NGUYỄN ĐĂNG ĐĂNG KHOA	02/04/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
583	0025410953	PHAN NGỌC PHƯƠNG ANH	08/01/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
584	0025411620	LŨ BẢO NHI	28/04/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
585	0025411356	THÁI TRẦN HUỖNH NGHIÊM	03/12/2006	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
586	0025410949	NGUYỄN PHÚ THIÊN	29/08/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
587	0025411258	TRẦN ĐÌNH KHA	11/12/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
588	0025411481	MAI ANH THƠ	18/11/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
589	0025410870	DƯƠNG NGUYỄN HỒNG NGÂN	03/11/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
590	0025411353	NGUYỄN ANH DŨNG	17/07/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
591	0025411379	NGUYỄN PHẠM AN NHÂN	30/06/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
592	0025411144	NGUYỄN TẤN TÀI	08/03/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
593	0025411200	PHẠM THỊ MỸ ÁNH	20/11/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	An Giang
594	0025411495	LÊ THỊ CẨM NHUNG	31/10/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
595	0025411645	PHẠM LÊ HUỖNH GIAO	20/07/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
596	0025411553	NGUYỄN THỊ DIỄM SƯƠNG	29/11/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
597	0025411373	LẠI THỊ NGỌC ANH	12/08/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	An Giang
598	0025411064	TRẦN THỊ NGỌC HIẾU	15/02/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
599	0025410933	PHẠM THỊ ÁI THƠ	11/09/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
600	0025411026	NGÔ NGỌC KHÁNH LY	13/03/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cần Thơ
601	0025411589	ĐOÀN MINH KHANG	04/02/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
602	0025411346	NGUYỄN KHÔI MINH	16/12/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
603	0025410890	VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO	26/11/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
604	0025411333	PHAN VĂN TIẾN	13/01/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
605	0025411430	ĐOÀN KHÁNH BĂNG	12/01/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
606	0025411491	NGÔ NGUYỄN VĂN THẢO	29/10/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
607	0025411406	NGUYỄN THỊ THẢO QUYÊN	25/07/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
608	0025411496	BÙI VĂN CHÍ THIỆN	29/01/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
609	0025411642	HUỖNH BẢO TRÂM	22/03/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cà Mau
610	0025410931	VÕ NGUYỄN ANH THU	19/01/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
611	0025411393	TRẦN ANH KHOA	03/09/2007	ĐHSKHTN25B	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
612	0025412549	PHẠM QUỐC ANH	28/08/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
613	0025411710	LÊ THỊ MỸ BÌNH	04/07/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
614	0025412057	TẶNG NGỌC CHÂU	30/12/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
615	0025412669	TRẦN VĂN TÂN ĐẠT	14/06/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
616	0025412038	MAI THỊ NGỌC DUNG	03/01/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	An Giang
617	0025411725	BÙI THỊ TRÚC DUYỀN	16/08/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
618	0025411968	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	30/03/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
619	0025411856	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	15/02/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
620	0025411733	TRẦN NGỌC HIỀN	26/01/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
621	0025412653	TRƯƠNG NHẬT HUY	04/02/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	An Giang
622	0025411777	ĐẶNG TRƯỜNG AN KHANG	23/06/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
623	0025412782	TRẦN DUY KHÁNH	01/08/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cần Thơ
624	0025412814	LÊ QUỐC KIẾT	24/03/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
625	0025411784	HUỖNH THỊ THẢO LI	13/08/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
626	0025411807	PHAN THỊ TRÚC LINH	09/03/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
627	0025412866	NGUYỄN THỊ THẢO LY	16/10/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
628	0025412518	PHAN THỊ XUÂN MAI	18/03/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
629	0025412251	ĐỖ HUỖNH HIỆU NGHĨA	13/11/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
630	0025412420	NGUYỄN YẾN NGỌC	25/04/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
631	0025412591	ĐỖ THẢO NGUYỄN	18/02/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cà Mau
632	0025412581	LÊ THẢO NGUYỄN	15/08/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cần Thơ
633	0025412851	NGUYỄN THANH NHÃ	06/12/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
634	0025412813	TRẦN NGỌC NHÂN	03/11/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
635	0025412091	NGUYỄN THỊ QUYÊN NHI	16/06/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
636	0025412329	BÙI THỊ YẾN NHƯ	13/01/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
637	0025412369	PHẠM HUỠNH NHƯ	13/08/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
638	0025412157	VŨ KIỀU NHƯ	05/12/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cà Mau
639	0025412543	NGUYỄN TẤN PHÁT	30/05/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
640	0025412864	THẠCH NGỌC PHONG	02/11/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
641	0025412088	DƯƠNG THANH PHÚ	28/12/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
642	0025412266	NGUYỄN Y PHỤNG	11/10/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
643	0025412567	NGUYỄN HOÀNG QUÍ	16/09/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
644	0025412149	NGUYỄN KIM SOÀN	01/04/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cà Mau
645	0025412426	BÙI NGỌC THẢO	24/08/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
646	0025412236	HUỠNH TRẦN NGỌC THẢO	31/05/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
647	0025412326	TRẦN NGỌC MAI THI	07/05/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
648	0025412503	NGUYỄN NGỌC THUY TIÊN	15/08/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
649	0025412315	NGUYỄN THÁI TOÀN	17/09/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
650	0025412810	KIÊN NGỌC HUYỀN TRẦN	11/02/2007	ĐHSKHTN25C	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
651	0025414142	LÊ LAN ANH	13/11/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
652	0025413934	TÔ THỊ PHƯƠNG ANH	04/04/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
653	0025413286	BÙI KHÁNH BĂNG	08/01/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
654	0025413691	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	24/08/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
655	0025413086	NGUYỄN THỊ THANH BÌNH	05/12/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
656	0025413203	NGUYỄN PHAN TUỆ ĐAN	14/12/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cần Thơ
657	0025412962	NGUYỄN QUỐC DŨ	19/03/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
658	0025413806	LƯU LÊ PHƯƠNG DUNG	19/01/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
659	0025414480	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	24/09/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
660	0025413233	KIM TUYẾT HÂN	30/09/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
661	0025413199	NGUYỄN LÂM NGỌC HÂN	11/02/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
662	0025413433	NGÔ THỊ DIỆU HIỀN	06/02/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cần Thơ
663	0025413810	BÙI QUỐC HUY	29/06/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
664	0025413054	BÙI THANH HUY	16/12/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
665	0025414218	TRẦN VĨNH HUY	05/04/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
666	0025413881	VÕ NGUYỄN NHẬT KHOA	11/05/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
667	0025413661	NGUYỄN ANH KHÔI	12/11/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
668	0025414217	NGUYỄN MINH KHÔI	23/09/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
669	0025414493	LÀU GIA KIÊN	07/08/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
670	0025413721	ĐẶNG THỊ HOÀNG MAI	29/08/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
671	0025414370	LÊ CAO BÉ MƠ	13/03/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
672	0025413096	NGUYỄN KHÁNH NGỌC	06/04/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
673	0025413318	HUỲNH TRUNG NGUYỄN	15/07/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
674	0025413067	LÊ NGUYỄN	16/08/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
675	0025413491	ĐẶNG NGUYỄN PHƯƠNG NHI	07/08/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
676	0025413116	LÊ TRẦN YẾN NHI	25/10/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
677	0025413797	NGÔ THỊ HUỲNH NHƯ	20/05/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
678	0025413436	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	15/05/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
679	0025414046	VÕ THỊ TÚ NHƯ	10/09/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
680	0025413452	CHÂU NHỰT PHÁT	19/10/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
681	0025413211	CHÂU TÂN PHÁT	11/03/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
682	0025413887	NGUYỄN TUẤN PHÁT	07/06/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
683	0025413069	LÂM PHI PHI	06/05/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cà Mau
684	0025413819	NGUYỄN THANH PHONG	07/12/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
685	0025413782	TRỊNH NGỌC KIM PHỤNG	28/05/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
686	0025414040	LÊ ĐÌNH QUÝ	12/08/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	An Giang
687	0025413348	LUU THỊ NHƯ QUỲNH	09/09/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
688	0025413829	NGUYỄN DUY TÂN	14/01/2007	ĐHSKHTN25D	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
689	0025415062	NGUYỄN QUỐC DINH	11/11/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
690	0025414955	ĐÌNH TRẦN THANH DUY	01/01/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
691	0025414645	CAO QUỐC GIỎI	13/09/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
692	0025414585	TRẦN MINH HIỀN	25/11/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
693	0025414603	NGUYỄN QUỐC HUY	11/07/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
694	0025415096	LÊ ĐĂNG KHOA	02/10/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
695	0025414604	NGUYỄN TRỌNG PHÚC	09/07/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
696	0025415152	HUỖNH THỊ THÚY QUYÊN	02/08/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
697	0025413473	NGUYỄN HOÀNG THỊNH	17/09/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
698	0025413109	TRẦN THỊ THANH THU	06/03/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
699	0025413916	DƯƠNG NGUYỄN CẨM TIỀN	26/11/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
700	0025413372	NGUYỄN PHAN THỦY TIỀN	14/04/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
701	0025414032	TRẦN TRUNG TÍN	06/05/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
702	0025411132	TRỊNH GIA TRANG	21/07/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
703	0025411259	VÕ NGỌC YẾN TRANG	29/04/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
704	0025412854	NGUYỄN NGỌC MAI TRINH	04/08/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
705	0025411667	NGUYỄN PHẠM NGỌC TRINH	30/10/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
706	0025410748	NGUYỄN PHÚC TRỌNG	10/10/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
707	0025413397	LÊ THANH TRÚC	14/03/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
708	0025411709	LÊ THÀNH TRUNG	06/04/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
709	0025412610	NGUYỄN QUANG TRƯỜNG	23/07/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
710	0025412402	ĐÀO VĂN TÚ	01/07/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
711	0025411577	LỘ NGÔ HUỖNH TUẤN TÚ	04/12/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
712	0025411137	HỒ CÁT TƯỜNG	03/06/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
713	0025411480	LÊ NGỌC NHẢ UYÊN	14/08/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
714	0025412530	ĐOÀN THỊ THÚY VÂN	15/09/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
715	0025411000	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	19/07/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
716	0025411638	TRẦN THỊ THÚY VI	20/08/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
717	0025411755	HỒ ANH VIỆT	23/02/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
718	0025412451	ĐOÀN NGUYỄN ĐOAN VY	29/09/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
719	0025412511	LÊ NGỌC PHƯƠNG VY	30/08/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
720	0025412541	LÊ TƯỜNG VY	26/12/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long
721	0025413031	MẠC TRIỆU VY	24/03/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
722	0025413768	NGUYỄN TRẦN THẢO VY	24/09/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
723	0025414600	NGUYỄN TUỜNG VY	03/02/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
724	0025411418	TRẦN KIỀU VY	09/11/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Tây Ninh
725	0025412532	CHÂU THỊ NHƯ Ý	21/05/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Cần Thơ
726	0025414529	ĐỖ THỊ NHƯ Ý	22/09/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	Đồng Tháp
727	0025413792	TRẦN LÊ BẢO YẾN	22/09/2007	ĐHSKHTN25E	Sư phạm KHTN	Sư phạm KHTN	An Giang
728	0025310001	TRẦN NGUYỄN KIỀU TRANG	18/10/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
729	0025310002	NGUYỄN THỊ NGÂN	03/07/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
730	0025310003	TRẦN NGỌC XUÂN YẾN	22/02/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
731	0025310004	NGUYỄN HOÀNG THỖ	01/01/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
732	0025310006	NGUYỄN THỊ YẾN PHƯƠNG	13/10/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
733	0025310007	DƯƠNG THỊ THÚY HẰNG	05/01/2006	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	An Giang
734	0025310008	LÊ THỊ THÙY LIN	06/08/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
735	0025310009	LÊ NGỌC ĐAN THANH	14/11/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
736	0025310010	HỒ THỊ KIM TUYẾN	14/10/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
737	0025310011	THÁI NGỌC YẾN	03/07/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
738	0025310012	NGUYỄN LÂM GIA HÂN	21/03/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
739	0025310013	ĐỖ THỊ KIM NGÂN	13/04/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
740	0025310014	TÔ THỊ CẨM LY	09/12/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	An Giang
741	0025310015	PHAN NGỌC THỦY AN	09/11/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
742	0025310016	NGUYỄN LÊ NGỌC HÂN	28/05/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
743	0025310017	THẠCH THỊ NGỌC DIỄM	11/11/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
744	0025310018	TRẦN KIỀU HÂN	19/03/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
745	0025310019	TRƯƠNG KIM LOAN	07/04/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	An Giang
746	0025310020	NGUYỄN THỊ THỦY DƯƠNG	04/04/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	An Giang
747	0025310021	PHAN THỊ XUYẾN	05/10/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
748	0025310022	NGUYỄN THỊ ANH THU	22/01/2006	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Khánh Hoà
749	0025310024	NGUYỄN THỊ ÁNH VÂN	12/01/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
750	0025310025	ĐÀO THỊ ÁI VI	24/09/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
751	0025310026	NGUYỄN THỊ UYÊN	02/11/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	An Giang
752	0025310027	NGUYỄN NGỌC MỸ DUYÊN	28/11/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	An Giang
753	0025310028	NGUYỄN TRẦN KHẢ AI	14/12/2007	CĐGDMN25A	Giáo dục Mầm non (CĐ)	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
754	0025410002	PHẠM THỊ MỸ HẠNH	08/10/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
755	0025410003	BIỆN TRƯỞNG DI	19/03/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
756	0025410009	LÊ THỊ KIM NGÂN	16/08/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
757	0025410013	LÊ HUỆ NGÂN	29/10/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
758	0025410019	ĐỖ LÊ THU HIỀN	21/04/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
759	0025410023	NGUYỄN TRƯỞNG HÀ QUYÊN	08/08/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Lâm Đồng
760	0025410036	LÊ THỊ HIỀN	16/05/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
761	0025410045	TRƯƠNG BẾ THOẢNG	01/07/2006	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
762	0025410052	NGÔ PHƯƠNG DUY	28/06/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
763	0025410056	BÙI NGUYỄN KHÁNH VY	09/10/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
764	0025410057	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NGÀ	08/05/2006	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
765	0025410060	VÕ THỊ KIM NGÂN	16/07/2006	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
766	0025410070	NGUYỄN THỊ TRÚC LY	05/02/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
767	0025410097	LÊ THỊ UYÊN NHI	09/03/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
768	0025410100	HỒ THỊ HUỖNH HƯƠNG	26/06/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
769	0025410119	BÙI NGỌC ÁNH	16/03/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
770	0025410140	HUỖNH THỊ NGỌC THÚY	19/01/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
771	0025410146	HUỖNH NGỌC TRIỆU VY	16/06/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
772	0025410156	THẠCH THỊ TRÂM MY	20/12/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
773	0025410158	TRẦN THỊ THÚY DUY	09/01/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
774	0025410165	ĐẶNG THỊ DIỄM AN	26/09/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
775	0025410166	ĐỖ HUỖNH NHƯ	02/09/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
776	0025410168	NGUYỄN THỊ KIỀU VI	31/03/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
777	0025410171	PHẠM CÁT TƯỜNG	27/03/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
778	0025410175	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	07/03/2006	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
779	0025410184	TRẦN THỊ NGỌC CHÂU	24/04/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
780	0025410203	TRẦN TÚ ANH	23/06/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
781	0025410218	LÊ THỊ THANH MAI	22/11/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
782	0025410220	TRẦN THỊ THANH THÙY	22/03/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
783	0025410229	TRẦN ĐOÀN CẨM TÚ	31/03/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
784	0025410243	CAO LÊ TỔ QUYÊN	28/02/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
785	0025410245	ĐẶNG THỊ KIM TỎA	03/06/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
786	0025410246	NGUYỄN THỊ TRÚC LINH	12/09/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
787	0025410255	LÊ THỊ TÚ UYÊN	08/03/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
788	0025410266	NGUYỄN THỊ GIÀU	23/11/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
789	0025410294	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂN	19/10/2006	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
790	0025410303	KIM THỊ THU LAN	26/12/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
791	0025410312	DANH THỊ THANH THOÁNG	31/12/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
792	0025410319	PHẠM THỊ HẢI PHỤNG	19/08/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
793	0025410331	HUỖNH THỊ ANH THU	01/04/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
794	0025410339	NGUYỄN HOÀNG THIÊN KIM	18/08/2005	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
795	0025410350	VÕ THỊ LÀNH	25/01/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
796	0025410354	NGUYỄN THỊ MINH THƠ	28/09/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
797	0025410362	NGUYỄN KHÁ ẢI	21/06/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
798	0025410402	ĐẶNG TIỂU NGỌC	22/12/2007	ĐHGDMN25A	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
799	0025410409	NGUYỄN LÊ BÍCH TRÂM	29/11/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
800	0025410435	LÊ THỊ XUÂN QUỲNH	29/01/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
801	0025410443	LÊ THỊ KIM HỒNG	19/07/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
802	0025410446	HUỖNH HỒNG ANH	28/09/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
803	0025410465	TRẦN THỊ MỘNG NGHI	23/10/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
804	0025410477	NGUYỄN THỊ ANH THU	26/07/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
805	0025410493	TRỊNH THỊ MỸ TIỀN	04/11/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
806	0025410508	ĐOÀN THỊ XUÂN TRANG	25/02/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
807	0025410526	NEÁNG CHHAY ĐAO	07/09/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
808	0025410531	HỒ THỊ MỸ QUYÊN	22/11/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
809	0025410546	NGUYỄN THỊ YẾN KHOA	17/06/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
810	0025410553	TRẦN THỊ NGỌC THÙY	04/03/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
811	0025410561	ĐẶNG HÀ AN	10/10/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Hà Nội
812	0025410570	PHẠM HỒ NGỌC DIỄM	08/08/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
813	0025410572	TRỊNH THỊ KIM ANH	10/06/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
814	0025410575	THẠCH THỊ KHẢ NHÌ	02/08/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
815	0025410589	HUỖNH THỊ HỒNG PHẤN	25/06/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
816	0025410594	TRẦN THỊ NGỌC TRỊNH	24/03/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
817	0025410618	VÕ THỊ KIM QUỲNH	16/04/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
818	0025410635	NGUYỄN THỊ THÚY YẾN	05/08/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
819	0025410641	NGÔ MỸ DUYỀN	07/04/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
820	0025410647	NGUYỄN NGỌC THANH TRÂM	17/06/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
821	0025410652	TRẦN THỊ NGỌC TUYỀN	16/12/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
822	0025410658	SƠN THỊ LY ĐA	10/05/2006	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
823	0025410666	THÁI NGUYỆT NGÂN	16/01/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
824	0025410671	NGUYỄN THỊ YẾN NHÌ	04/01/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
825	0025410694	LÝ MINH THU'	02/04/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
826	0025410697	LÊ THỊ THÙY LINH	24/04/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
827	0025410705	TÔ NGỌC TRẦN	29/09/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
828	0025410726	HUỖNH GIA HÂN	22/10/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
829	0025410730	LÊ THỊ HỒNG THẨM	15/07/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
830	0025410733	PHAN THỊ NGỌC NHÌ	16/08/2006	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
831	0025410735	HUỖNH THỊ MỸ HUYỀN	14/07/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
832	0025410736	NGUYỄN THỊ THÚY AN	07/10/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
833	0025410746	SƠN NGỌC YẾN VY	24/10/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
834	0025410758	HUỖNH THỊ BÍCH NHƯ'	10/11/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
835	0025410763	MAI VÂN ANH	14/07/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
836	0025410804	ĐỖ THỊ KHÁNH VY	10/01/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
837	0025410843	TRẦN THỊ ÁNH DƯƠNG	06/11/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
838	0025410863	LÊ THẢO SƯƠNG	21/09/2006	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
839	0025410891	CAO THỊ PHƯƠNG NGHI	19/12/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
840	0025410903	TRẦN THỊ NGỌC HÂN	08/06/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
841	0025410908	THẠCH THỊ KIM SANG	04/01/2005	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
842	0025410909	NGUYỄN THỊ DIỄM MY	18/01/2006	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
843	0025410916	BÙI THỊ CẨM TIỀN	05/10/2007	ĐHGDMN25B	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
844	0025410919	HUỲNH THỊ ANH THU	26/03/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
845	0025410942	NGUYỄN HÀ VY	07/01/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
846	0025410952	DANH THỊ MỸ	06/01/2006	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
847	0025410958	TRẦN THỊ TRÚC MAI	13/11/2006	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
848	0025410961	NGUYỄN TUÔNG VY	07/01/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
849	0025410976	TRẦN HẢI YẾN	04/09/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
850	0025410980	HỒ THỊ THÚY AN	20/06/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
851	0025410993	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	16/12/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
852	0025410998	NGUYỄN THỊ THUY DƯƠNG	12/04/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
853	0025411006	NGUYỄN THỊ NGỌC HÂN	27/01/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
854	0025411048	HUỲNH THÚY NGỌC	23/03/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
855	0025411088	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	07/05/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
856	0025411096	NGUYỄN NGỌC ANH THU	02/07/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
857	0025411113	NGUYỄN THỊ ANH THƠ	19/07/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
858	0025411126	LŨ THỊ MỸ TIỀN	28/07/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
859	0025411127	TIÊU THỊ TUÔNG VY	17/01/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
860	0025411138	ĐỖ THỊ NGỌC NHI	16/04/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
861	0025411140	NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ	14/11/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
862	0025411145	PHẠM YẾN DUY	15/01/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
863	0025411153	NGUYỄN LÊ KHẢ ÁI	12/05/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
864	0025411167	ĐÀO THỊ MINH THU	05/10/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
865	0025411176	NGUYỄN THỊ YẾN	10/09/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
866	0025411178	BÀNH THỊ YẾN NHI	19/11/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
867	0025411180	THẠCH THỊ KIM YẾN	20/08/2006	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
868	0025411194	HÀ THỊ CẨM TIỀN	25/04/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
869	0025411214	LÊ NGỌC TRANG	18/01/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
870	0025411215	VÕ HÀ VY	13/03/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
871	0025411232	NGUYỄN THANH NHÃ VY	21/09/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
872	0025411265	PHẠM THỊ THANH HUYỀN	24/01/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
873	0025411279	CHÂU NHƯ Ý	19/09/2006	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
874	0025411286	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM	20/10/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
875	0025411294	VÕ ANH THU	24/05/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
876	0025411297	LÊ THỊ THẢO NGUYÊN	15/02/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
877	0025411309	HUỲNH NGỌC TRÀ MY	19/09/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
878	0025411311	UNG THỊ THU THẢO	09/07/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
879	0025411319	THẠCH THỊ THẢO DUY	27/09/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
880	0025411354	VÕ TRẦN KHÁNH NGỌC	24/11/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
881	0025411377	TIÊU THỊ YẾN AN	23/03/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
882	0025411378	SƠN THỊ SU LY KA	22/02/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
883	0025411381	NGUYỄN NHƯ THẢO	13/12/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
884	0025411402	PHẠM THỊ HOA MAI	02/11/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
885	0025411416	PHAN THỊ MINH THU	29/10/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
886	0025411475	NGUYỄN THÚY VY	12/01/2007	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
887	0025411488	THÁI AN NHIÊN	28/12/2004	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
888	0025411489	PHAN THỊ MỸ DUYÊN	30/03/2006	ĐHGDMN25C	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
889	0025411492	VÕ THÁI MAI ANH	28/11/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
890	0025411494	LÊ NGỌC KHÁNH BĂNG	12/09/2006	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
891	0025411509	NGUYỄN THỊ BẢO TRÂM	09/01/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
892	0025411513	HUỲNH THÁI NGUYỆT	19/05/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
893	0025411516	LÊ THỊ NGỌC MỸ	20/10/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
894	0025411528	NGUYỄN GIA MÃN	11/08/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
895	0025411538	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	17/02/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
896	0025411540	NGUYỄN ÁI BÂN	17/04/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
897	0025411564	NGUYỄN QUỲNH NHUNG	26/02/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
898	0025411585	LÊ THỊ THU	06/09/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
899	0025411599	NGUYỄN THỊ NHƯ' HUỖNH	17/12/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
900	0025411607	DƯƠNG BẢO ANH	24/08/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
901	0025411608	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	30/03/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
902	0025411623	PHẠM THỊ TUYẾT NHƯ'	11/09/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
903	0025411628	DƯƠNG BẢO NGỌC	24/08/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
904	0025411646	LÊ THỊ BÌNH NHI	23/05/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
905	0025411671	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	25/10/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
906	0025411699	NGUYỄN NGỌC NIỀM	20/02/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
907	0025411703	NEẮNG KIM DINH	10/12/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
908	0025411706	NGUYỄN NGỌC MINH THU'	07/02/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
909	0025411718	VÕ THỊ THỦY TRANG	26/03/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Nai
910	0025411728	LÊ THỊ KIỀU MY	03/02/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
911	0025411732	TRẦN THỊ MINH NGỌC	18/10/2006	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
912	0025411736	HUỖNH THỊ NHƯ' Ý	09/04/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
913	0025411747	LÂM HUỆ NGHI	06/03/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
914	0025411759	HUỖNH THỊ THANH HIỀN	07/10/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
915	0025411790	ĐỒNG NGỌC PHƯƠNG THẢO	23/01/2006	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
916	0025411796	LÊ NGỌC TRÂM ANH	26/04/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
917	0025411811	LÊ THỊ BẾ VY	16/09/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
918	0025411873	NGUYỄN NGỌC PHÚ HÂN	16/06/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
919	0025411874	TRƯỜNG BÍCH TRANG	22/07/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
920	0025411898	BÙI PHONG VĂN	07/11/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
921	0025411906	LÊ HỮU KHÁNH VY	16/03/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
922	0025411909	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	30/01/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
923	0025411915	NGUYỄN THỊ HUỖNH TRẦN	22/12/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
924	0025411923	PHAN NGUYỄN GIA HÂN	29/04/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
925	0025411926	ĐẶNG THỊ KIỀU MY	02/12/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
926	0025411939	NGUYỄN LÊ TUỜNG VY	01/12/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
927	0025411944	TRƯƠNG THỊ HẬU	03/06/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
928	0025411959	LÊ THỊ ANH THU	20/12/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
929	0025411964	NGUYỄN NGỌC XUÂN ANH	23/12/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
930	0025411970	NGUYỄN TÂM NHƯ	11/04/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
931	0025411977	NGUYỄN PHẠM NGUYỄN	19/07/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
932	0025412026	TRẦN HOÀNG THÚY VY	08/07/2006	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
933	0025412030	NGUYỄN THỊ NHƯ Ý	12/08/2007	ĐHGDMN25D	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
934	0025412032	ĐUỜNG KHẢ VI	01/11/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
935	0025412040	NGUYỄN THỊ HỒNG CẨM	21/02/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
936	0025412078	HUỲNH THỊ BÍCH NGỌC	31/07/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
937	0025412079	NGUYỄN THỊ THÚY VY	10/02/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
938	0025412085	LUU NGUYỄN ÁI MY	15/09/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
939	0025412096	ĐẶNG THỊ NGỌC CHÂU	27/08/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
940	0025412100	LIÊU THỊ ANH THU	17/12/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
941	0025412111	NGÔ THỊ TÚ QUYÊN	28/01/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
942	0025412123	TÔ HUỲNH NGỌC DUY	28/07/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
943	0025412135	THÔNG THỊ THANH NHẢ	06/03/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Lâm Đồng
944	0025412147	LÊ NGỌC PHƯƠNG NHI	11/09/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
945	0025412152	HUỲNH TRÚC HÀ	10/02/2006	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
946	0025412163	TRẦN THỊ NGÂN QUỲNH	23/08/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
947	0025412171	LÊ NGỌC CẨM THI	11/09/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
948	0025412176	DƯƠNG NGUYỄN PHƯƠNG UYÊN	21/09/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
949	0025412180	TRƯƠNG THỊ NGỌC HÂN	27/01/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
950	0025412208	LÊ THỊ THÚY VY	21/02/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
951	0025412218	HUỲNH LÊ DIỆU MY	29/05/2006	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
952	0025412222	ĐẶNG NGUYỄN NGỌC LOAN	01/11/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
953	0025412229	NGUYỄN THỊ MỸ NGỌC	25/12/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
954	0025412239	NGUYỄN THỊ NGỌC TRANG	05/02/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
955	0025412260	NGUYỄN NGỌC CHĂM	05/03/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
956	0025412267	LÊ NGUYỄN CẨM TÚ	20/05/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
957	0025412278	BÙI THỊ MỸ NHÂN	24/12/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
958	0025412283	TRẦN NGUYỄN DIỄM NGỌC	20/10/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
959	0025412292	NGUYỄN THỊ MỘNG ĐẸP	19/04/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
960	0025412297	TRẦN THỊ DIỄM MY	19/12/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
961	0025412321	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	15/12/2005	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
962	0025412325	NGUYỄN THỊ THANH VÀNG	01/01/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
963	0025412328	HUỲNH ĐÌNH BÍCH NGỌC	04/10/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
964	0025412331	NGUYỄN THỊ THÚY DUYÊN	11/01/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
965	0025412342	THẠCH THỊ LAN ANH	15/01/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
966	0025412346	LÊ THỊ NGỌC HÂN	07/06/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
967	0025412359	NGUYỄN CHÂU THẢO NGHI	13/09/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
968	0025412363	TRỊNH THỊ LINH HUỆ	06/02/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
969	0025412376	ĐOÀN VĂN AN	14/03/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
970	0025412382	TÔ MỸ Ý	31/01/2006	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
971	0025412386	LÊ THỊ NGỌC DIỄM	26/06/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
972	0025412446	NGUYỄN HIỀN NGOAN	22/11/2006	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
973	0025412462	NGUYỄN LÊ NHƯ TRÚC	26/06/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
974	0025412482	TÔ YẾN THY	13/12/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
975	0025412485	LƯU THỊ THỦY DƯƠNG	16/03/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
976	0025412487	THẠCH THỊ THẢO QUI	23/01/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
977	0025412494	ĐẶNG TRẦN KIM LAN	15/06/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
978	0025412499	ĐẶNG KHÁNH TÂM	20/11/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
979	0025412515	NGUYỄN THỊ ÁNH MAI	19/10/2006	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
980	0025414866	LÊ THỊ THANH NGÂN	22/06/2007	ĐHGDMN25E	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
981	0025412516	NGUYỄN NGỌC THÚY VY	22/05/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
982	0025412523	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRẦN	29/10/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
983	0025412524	NGUYỄN THỊ KIM CHI	04/12/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
984	0025412535	TRƯƠNG THỊ LỆ TRINH	29/03/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
985	0025412536	PHẠM NGUYỄN KIM NGÂN	01/05/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
986	0025412550	ĐỖ THỊ TUỜNG VY	18/07/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
987	0025412608	NGUYỄN TRẦN NHƯ Ý	23/09/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
988	0025412613	BÙI THỊ BÌNH AN	14/12/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
989	0025412622	CAO THỊ BÍCH TRÂM	15/11/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
990	0025412640	NGUYỄN KIỀU VY	30/12/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
991	0025412649	NGUYỄN LÊ XUÂN NGHI	29/08/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
992	0025412668	NGUYỄN THỊ THÚY KIỀU	07/05/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
993	0025412671	PHẠM THỊ TỎ TRINH	05/09/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
994	0025412695	HỒ NGUYỄN KIỀU VY	09/07/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
995	0025412698	HUỖNH TÚ ANH	13/05/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
996	0025412723	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	29/07/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
997	0025412737	DƯƠNG THỊ MỸ DIỆN	31/01/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
998	0025412757	NGUYỄN NGỌC CÁT TUỜNG	19/05/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
999	0025412762	THÁI THỊ THỦY TRÚC	04/10/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1000	0025412763	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	19/05/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1001	0025412779	TRƯƠNG THỊ TRÀ MY	02/03/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1002	0025412823	CHÂU LAN ANH	18/11/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1003	0025412829	LÊ THỊ THANH HÀ	06/08/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1004	0025412839	VÕ NHƯ HUỖNH	13/01/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1005	0025412841	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	14/04/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1006	0025412845	LÂM TRƯỜNG BÌNH	12/05/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1007	0025412850	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	26/09/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1008	0025412852	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	11/10/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1009	0025412860	TRẦN PHƯƠNG THẢO	19/06/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1010	0025412875	BÙI THỊ YẾN NGỌC	31/12/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1011	0025412879	NGUYỄN HUỖNH KIM TUYỀN	14/04/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1012	0025412929	HỒ QUỲNH HƯƠNG	17/05/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1013	0025412934	NGUYỄN NHƯ NGỌC MỸ	16/09/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1014	0025412942	QUẢNG THỊ YẾN TRÂM	14/11/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1015	0025412976	TRẦN THỊ THÚY NGÂN	11/11/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1016	0025412986	NGUYỄN DIỄM MY	29/12/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1017	0025412987	VĂNG THỊ HUYỀN TRÂN	07/09/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1018	0025412997	PHẠM THỊ NGỌC XUÂN	16/12/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1019	0025413000	NGUYỄN THỊ CẨM GIANG	29/03/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1020	0025413003	TRƯƠNG NGỌC TRÂN	06/03/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1021	0025413016	NGUYỄN THỊ YẾN ANH	20/02/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1022	0025413026	TRẦN THỊ MÔ NY	01/11/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1023	0025413037	NGÔ TUÔNG VY	22/12/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1024	0025413042	VÕ THỊ NGỌC ANH	16/04/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1025	0025413074	TRẦN THỊ THANH MAI	28/12/2007	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1026	0025413082	NGUYỄN NGÂN HUỲNH	09/03/2006	ĐHGDMN25F	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1027	0025413087	NGUYỄN MINH THU	27/05/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1028	0025413090	THỊ HUỲNH NGỌC	02/01/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1029	0025413102	NGUYỄN TRẦN NHƯ TÂM	11/05/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1030	0025413106	VÕ THỊ NGỌC TRINH	28/04/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1031	0025413110	NGUYỄN THỊ KIM THANH	17/07/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1032	0025413150	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	04/12/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1033	0025413156	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	17/06/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1034	0025413177	NGUYỄN THỊ MINH THU	17/05/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1035	0025413186	NGUYỄN YẾN PHƯƠNG	20/05/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1036	0025413192	NGUYỄN LAM THI	13/03/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1037	0025413201	NGUYỄN THỊ BÍCH TUYỀN	12/08/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1038	0025413208	NGUYỄN NGỌC YẾN NHI	10/12/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1039	0025413209	NGUYỄN NGỌC HẢO	18/05/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1040	0025413230	NGUYỄN VÕ PHƯƠNG THỦY	15/08/2006	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1041	0025413240	KIÊN KHA ĐOAN NHI	12/05/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1042	0025413244	KIM THỊ TÚ TRINH	28/11/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1043	0025413245	PHẠM THU THẢO	26/09/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1044	0025413334	THẠCH THỊ NGỌC THƠ	20/04/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1045	0025413338	NGUYỄN NHƯ Ý	06/11/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1046	0025413349	SƠN THỊ KIM VƯƠNG	15/04/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1047	0025413355	NGÔ TÚ HÂN	23/04/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1048	0025413357	CAO THỊ ÁNH NGUYỆT	25/05/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1049	0025413373	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	11/11/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1050	0025413390	TRẦN THỊ THU NGÂN	10/06/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1051	0025413401	NGUYỄN HUỲNH THẢO VY	05/09/2006	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1052	0025413437	LÊ THỊ QUẾ TRẦN	01/05/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1053	0025413459	NGUYỄN THỊ BỘI THU	20/12/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1054	0025413472	TRƯƠNG THỊ YẾN THƠ	19/09/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1055	0025413500	NGUYỄN ANH THU	27/07/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1056	0025413504	MAI THỊ MỘNG THÙY	10/11/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1057	0025413507	PHẠM NGUYỄN NHƯ Ý	24/01/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1058	0025413524	HUỲNH THỊ TRÚC LINH	08/05/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1059	0025413532	NGUYỄN THỊ KIỀU VY	11/07/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1060	0025413544	NGUYỄN QUỲNH NHƯ Ý	20/08/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1061	0025413576	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	15/04/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1062	0025413578	TRẦN NGỌC NHƯ QUỲNH	22/12/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1063	0025413583	NGUYỄN VŨ KIỀU LINH	18/10/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	TP. Hồ Chí Minh
1064	0025413587	NGUYỄN NHÃ LINH	12/03/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1065	0025413592	VÕ THỊ YẾN VY	31/12/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1066	0025413613	VÕ THỊ KIỀU TRẦN EM	26/09/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1067	0025413616	BNAY RIA NGÔ SƯƠNG VI	30/06/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Lâm Đồng
1068	0025413622	ĐẶNG NGỌC HUYỀN TRÂM	06/10/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1069	0025413630	HỒ THỊ THANH THÚY	27/12/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1070	0025413639	LÂM ÁNH NGOC	21/04/2007	ĐHGDMN25G	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1071	0025413662	THẠCH THỊ THƯƠNG	27/03/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1072	0025413677	BÙI THỊ QUỲNH NHƯ	25/07/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1073	0025413701	VÕ BÌNH AN	03/12/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1074	0025413729	HUỲNH ANH THU	22/02/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1075	0025413778	TRẦN THỊ NGỌC ANH	06/07/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1076	0025413807	THÁI DIỄM TRINH	16/09/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1077	0025413913	DƯƠNG NGỌC TRẦN	17/08/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1078	0025413933	TRẦN NGỌC ĐÀO	23/05/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1079	0025413941	KIM THỊ BÉ TIỀN	27/01/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1080	0025413962	TRẦN THỊ DIỄM THU	14/09/2003	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1081	0025413970	NGÔ THỊ TÚ NGÂN	02/02/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1082	0025413988	NGUYỄN THỊ THU THỦY	08/08/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1083	0025414002	NGUYỄN THỊ THUỶ VY	02/07/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1084	0025414031	THẠCH THỊ DUNG	24/12/2006	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1085	0025414042	THẠCH THỊ VINH	31/07/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1086	0025414089	TRẦN THỊ NHẬT TRẦN	16/08/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1087	0025414098	VÕ THỊ THẢO	13/03/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1088	0025414111	TRƯƠNG THỊ KIM THẢO	24/08/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1089	0025414133	MAI THỊ KIỀU TIỀN	12/04/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1090	0025414134	LÊ THỊ THÚY VY	30/12/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1091	0025414150	LÊ VÕ KIM YẾN	26/04/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1092	0025414190	NÈANG LI TA	03/11/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1093	0025414194	NGUYỄN THỊ CẨM LY	07/08/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1094	0025414198	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	28/11/2006	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1095	0025414205	NÈANG SỎ RI GIA	22/11/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1096	0025414219	THẠCH THỊ CẨM TÚ	06/02/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1097	0025414221	LÊ THỊ BẢO NGỌC	18/10/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1098	0025414269	ĐÌNH THỊ PHƯƠNG THỊNH	15/12/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1099	0025414307	LÊ NGUYỄN THÚY AN	14/03/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1100	0025414339	THẠCH THỊ HOÀNG YẾN	27/04/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1101	0025414349	KIM THỊ LINH NA	29/04/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1102	0025414364	TỔNG THỊ MỸ HUYỀN	24/06/2006	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1103	0025414372	NGUYỄN THỊ TRÚC NHƯ	08/09/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1104	0025414395	BÙI NGỌC YẾN NGHI	14/03/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1105	0025414452	TRẦN NGỌC YẾN THƠ	19/01/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1106	0025414459	VÕ THỊ NGỌC HÂN	07/05/2006	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1107	0025414472	NGUYỄN THỊ DIỄM MY	19/11/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1108	0025414508	MAI KHA THY	27/11/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1109	0025414579	PHẠM Y PHỤNG	04/06/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1110	0025414627	VÕ THỊ KIM NGÂN	19/02/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1111	0025414872	NGUYỄN NGUYỄN NGỌC TIỀN	17/12/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1112	0025414901	NGUYỄN XUÂN THẢO	27/01/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1113	0025414902	LÊ HOÀNG THÚY VY	13/11/2007	ĐHGDMN25H	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1114	0025414914	CHÂU THỊ TRÚC LY	31/03/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1115	0025414917	PHẠM THỊ HUỲNH NHƯ	11/09/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1116	0025414921	ĐỖ THỊ THANH MAI	16/06/2006	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1117	0025414923	VÕ THỊ NGỌC KIM NGÂN	11/03/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1118	0025414927	ĐẶNG THỊ YẾN NHI	01/01/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1119	0025414928	HUỲNH THỊ KIM YÊN	29/07/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1120	0025414931	BÙI NGUYỄN BẢO TRẦN	01/12/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1121	0025414948	TRẦN KIM NGUYỄN	23/09/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1122	0025414967	THẠCH LÊ PHƯƠNG ANH	15/12/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1123	0025414969	NGÔ THỊ ÁNH TUYẾT	19/12/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1124	0025414972	LÊ THỊ CHÂU ĐOAN	14/05/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1125	0025414974	TRẦN THỊ LAN ANH	21/05/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1126	0025414983	ĐOÀN THỊ KIM TIỀN	15/11/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1127	0025414994	PHAN QUỐC TRẠNG	12/07/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1128	0025415001	LÂM THỊ PHÚ QUÝ	25/10/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Lâm Đồng
1129	0025415005	NGUYỄN THỊ KIM TUYẾN	09/09/2006	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1130	0025415010	NÈANG HA RIN	01/04/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1131	0025415013	TRẦN THỊ TRÚC GIANG	03/03/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1132	0025415019	NGÔ THỊ TRÚC LAM	27/11/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1133	0025415032	NGUYỄN THỊ THANH THẢO	22/10/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đắk Lắk
1134	0025415037	LÊ THỊ TUYẾT MINH	06/11/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1135	0025415048	NEÁNG SỐC RA	10/06/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1136	0025415050	ĐỖ THỊ CÁC TƯỜNG	11/09/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1137	0025415053	VÕ THỊ TƯỜNG VY	19/09/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1138	0025415056	NGUYỄN HUỖNH PHƯƠNG TÂM	24/08/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Quảng Ngãi
1139	0025415094	THẠCH THỊ TUYẾT DIỄM	26/11/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1140	0025415095	VÕ HÀ TRÂM ANH	19/12/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1141	0025415099	HỒ HỒNG PHÚC	20/08/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1142	0025415111	LƯƠNG THỊ MỸ NGỌC	21/06/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1143	0025415123	PHAN LÊ NGỌC CHÂU	12/03/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1144	0025415128	LÊ NGUYỄN BẢO TRẦN	06/12/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1145	0025415131	SON THỊ NA VI	18/06/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1146	0025415140	BÙI THỊ MỸ NUƠNG	15/07/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1147	0025415142	DƯƠNG THỊ THẢO OANH	05/02/2006	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1148	0025415192	VĂN THỊ THUY TRANG	28/09/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	An Giang
1149	0025415211	THẠCH THỊ THA QUY	05/05/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1150	0025415213	TRƯƠNG THỊ THẢO QUYÊN	20/08/2007	ĐHGDMN25I	Giáo dục Mầm non	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1151	0025410006	TRẦN TRỌNG TRÁCH	28/04/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1152	0025410007	NGUYỄN THỊ NHƯ' HẢO	12/11/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1153	0025410010	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	31/10/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Nai
1154	0025410016	NGHỊ ANH THƠ	29/11/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1155	0025410020	NGUYỄN CẨM GIANG	05/11/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1156	0025410021	TRƯƠNG BẢO NGỌC	09/12/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1157	0025410024	NGUYỄN THANH HÀO	24/04/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1158	0025410026	THẠCH THỊ NHẬT LINH	21/01/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1159	0025410027	NGUYỄN THỊ BẢO VY	07/05/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1160	0025410032	NGUYỄN THỊ THỦY TIỀN	09/07/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1161	0025410037	LÂM TIỀN ĐẠT	17/11/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1162	0025410040	NGUYỄN THỊ TRÚC PHƯƠNG	27/11/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1163	0025410042	VÕ THỊ THU HẰNG	24/06/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1164	0025410047	TRẦN NGỌC TRÂM	05/05/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1165	0025410050	PHAN HUỖNH LIÊN	14/06/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1166	0025410055	ĐẶNG NGUYỄN TƯỜNG DUY	26/12/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1167	0025410058	NGUYỄN PHÙNG XUÂN NGHI	10/11/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1168	0025410064	THẠCH THỊ VĂN ANH	14/08/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1169	0025410065	HỒ NGỌC QUÍ	17/07/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1170	0025410066	TRIỆU THỊ NGỌC TÚ	10/02/2006	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1171	0025410067	LÊ KIỀU VI	26/01/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1172	0025410071	PHAN NGỌC BẢO TRẦN	14/12/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1173	0025410076	THẠCH THỊ NGỌC HUYỀN	08/12/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1174	0025410077	TRẦN HOÀNG DUY	05/10/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1175	0025410079	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	26/01/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1176	0025410082	ĐOÀN QUỐC NGUYỄN	27/08/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1177	0025410086	TÔ HỒNG TUYẾT	05/05/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1178	0025410091	THỊ CẨM TÚ	28/08/2005	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1179	0025410095	LÊ PHẠM THANH THẢO	05/06/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1180	0025410101	LÊ PHẠM THANH TRẦN	05/06/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1181	0025410104	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG VY	02/10/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1182	0025410105	NGUYỄN NGỌC KHÁNH BĂNG	13/03/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1183	0025410110	TRẦN TRÚC LOAN	13/10/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1184	0025410128	LÊ THANH PHONG	16/11/2006	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1185	0025410134	HUỖNH ANH ĐỨC	09/11/2007	ĐHGDT25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1186	0025410136	NGUYỄN HOÀNG OANH	02/06/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1187	0025410160	NGUYỄN TẤN LỘC	26/06/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1188	0025410163	LÊ THỊ NGỌC HÂN	04/05/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1189	0025410351	NGUYỄN THỊ CẨM LY	07/10/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1190	0025410356	PHẠM THỊ MINH THU	05/06/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1191	0025410363	NGUYỄN THANH PHONG	20/04/2006	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1192	0025410379	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG UYÊN	17/09/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1193	0025410380	TẤT BẢO BẢO	29/07/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1194	0025410382	TRẦN NGỌC THẢO VY	06/06/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1195	0025410385	LÝ NGỌC PHƯƠNG DUNG	01/08/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1196	0025410389	LÊ THỊ BÍCH TRÂM	06/09/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1197	0025414873	TRỊNH KHẮC TUYẾN	14/08/2007	ĐHGDTH25A	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1198	0025410029	NGÔ HUỲNH HẢI DUYÊN	13/03/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1199	0025410174	LÊ PHƯƠNG ANH	26/06/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1200	0025410180	TRẦN THANH THIÊN THƯƠNG	27/04/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1201	0025410190	PHAN ANH THU	10/08/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1202	0025410192	TRẦN NGỌC KIM YẾN	13/09/2006	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1203	0025410194	NGÔ THỊ CẨM TIỀN	11/10/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1204	0025410195	LÊ THỊ VÀNG	06/09/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1205	0025410210	HUỲNH LÊ NHƯ NGỌC	22/07/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1206	0025410213	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	23/12/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1207	0025410215	NGUYỄN NGỌC ANH THU	16/04/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1208	0025410221	TÔ THANH NGỌC GIÀU	13/01/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1209	0025410222	NGUYỄN THỊ HỒNG GÂM	13/10/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1210	0025410226	NGUYỄN THỊ DIỄM TRANG	13/03/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1211	0025410228	HUỲNH NGUYỄN PHƯƠNG LAM	10/12/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1212	0025410233	NGUYỄN ANH THU	30/01/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1213	0025410236	ĐỖ NGUYỄN MỸ TIỀN	10/11/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1214	0025410239	LÊ THỊ NGỌC HÂN	28/09/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1215	0025410240	PHAN THỊ MỸ DUYÊN	03/11/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1216	0025410242	NGUYỄN THỊ AN THẢO	09/10/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1217	0025410256	TRƯƠNG THỊ NGỌC HUYỀN	03/02/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1218	0025410267	LÊ NGÔ HÙNG	28/06/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1219	0025410270	VÕ THỊ THÚY NGÂN	29/10/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1220	0025410271	NGÔ THẠCH BÍCH TUYỀN	25/04/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1221	0025410272	HUỲNH ĐẶNG YẾN NHI	09/12/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1222	0025410283	HUỲNH DƯƠNG BẢO NGỌC	26/11/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1223	0025410286	ĐINH THỊ MINH THU	01/03/2006	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1224	0025410287	LÊ THỊ BÍCH NGỌC	16/11/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1225	0025410296	NGUYỄN THỊ HÀ MY	30/12/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1226	0025410302	KIM LÂM NHẬT DUY	08/04/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1227	0025410309	LÝ NGỌC MAI	08/10/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1228	0025410310	TRẦN THỊ THANH NGÂN	09/05/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1229	0025410311	LÊ THỊ BẢO NHI	29/12/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1230	0025410314	CAO THỊ MINH NHƯ	07/10/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1231	0025410318	TRẦN THỊ THÚY VI	13/11/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1232	0025410321	NGUYỄN PHÚC NGUYỄN	15/10/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1233	0025410328	PHAN THỊ MỘNG KIỀU	06/06/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1234	0025410333	NGUYỄN ĐẶNG THIÊN VY	07/10/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1235	0025410334	CHÂU THÁI NGÂN	02/08/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1236	0025410340	LÊ THỊ THANH THẢO	10/04/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1237	0025410343	LÊ ĐỨC THỊNH	09/08/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1238	0025410398	GIÁP THỊ TƯỜNG VI	08/06/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1239	0025410399	PHAN VĂN NAM	09/04/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1240	0025410403	NGUYỄN HUỲNH MINH THIỆN	12/12/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1241	0025410406	HUỲNH ANH THƠ	20/04/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1242	0025410415	NGUYỄN THỊ MINH HẰNG	30/05/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1243	0025410420	TRẦN TRƯỜNG HUY	19/01/2007	ĐHGDTHT25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1244	0025410436	NGUYỄN THỊ NGUYỆT HẰNG	22/12/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1245	0025410438	LÊ DƯƠNG AN ĐÌNH	02/09/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1246	0025410439	LÊ THỊ NHƯ Ý	05/08/2007	ĐHGDTH25B	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1247	0025410441	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THÚY	03/02/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1248	0025410448	NGUYỄN VĂN CHỈ TÀI	14/10/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1249	0025410449	ĐÀO THỊ XUÂN HOA	20/08/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1250	0025410459	HUỲNH QUỐC CƯỜNG	21/02/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1251	0025410466	CAO NGUYỄN YẾN NGỌC	07/11/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1252	0025410467	NGUYỄN LÊ HÀ TIÊN	17/05/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1253	0025410491	NGUYỄN PHẠM THIÊN THẢO	12/09/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1254	0025410506	LIÊN NGỌC KHÁNH NGÂN	28/07/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1255	0025410523	NGUYỄN THỊ NGỌC THI	25/06/2006	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1256	0025410532	KIÊN THỊ THU VÂN	07/10/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1257	0025410549	TRẦN NGUYỄN HUYỀN THI	19/09/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1258	0025410551	LÊ HUYỀN TRẦN	12/08/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1259	0025410558	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	17/05/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1260	0025410573	NGUYỄN THỊ NHI EM	09/08/2006	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1261	0025410574	NGÔ NGỌC DIỄM	16/08/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1262	0025410578	NGUYỄN THÀNH LUÂN	22/03/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1263	0025410581	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG NGÂN	14/09/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1264	0025410587	DƯƠNG TUYẾT KHANG	07/11/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1265	0025410595	ĐẶNG THỊ KIM ANH	16/06/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1266	0025410604	DƯƠNG DIỄM THÚY	12/04/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1267	0025410605	NGUYỄN CHÍ PHÚC	05/06/2006	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1268	0025410617	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	26/07/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1269	0025410621	DƯƠNG HOÀNG NAM	15/09/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1270	0025410623	PHẠM TRẦN THẢO VY	16/11/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1271	0025410624	PHAN BÙI THIÊN AN	09/10/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1272	0025410625	TRẦN THỊ TRÚC LINH	17/11/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1273	0025410627	NGUYỄN THỊ NGỌC BẠCH	12/09/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1274	0025410630	NGUYỄN HỮU NGHỊ	08/11/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1275	0025410636	VÕ THỊ LANG THI	01/06/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1276	0025410646	HUỲNH THỊ NGỌC THẢO	24/06/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1277	0025410655	NGUYỄN THANH ANH	15/04/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1278	0025410662	NGUYỄN NGỌC HÂN	16/04/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1279	0025410669	NGUYỄN QUỲNH TRÂM	22/07/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1280	0025410678	VÕ PHƯƠNG THU	02/02/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1281	0025410682	NGUYỄN THỊ KIM SA	14/04/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1282	0025410685	NGUYỄN ÁI HUỲNH NHƯ	29/10/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1283	0025410687	LÊ THỊ YẾN NGỌC	03/10/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1284	0025410691	VĂN MINH THUY	18/03/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1285	0025410698	MAI THỊ THUY DƯƠNG	22/08/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1286	0025410701	TRIỆU THỊ THU HẰNG	05/10/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1287	0025410708	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	24/11/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1288	0025410710	DANH TIẾN ĐẠT	13/02/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1289	0025410717	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG QUYÊN	13/06/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1290	0025410725	ĐẬU THỊ NGUYỆT HẰNG	11/05/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Quảng Trị
1291	0025410732	LÊ NHƯ Ý	02/02/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1292	0025410738	NGUYỄN THỊ NGỌC PHƯƠNG	04/12/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1293	0025410739	NGUYỄN NGỌC ANH THƠ	08/11/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1294	0025410749	NGUYỄN THUỶ ANH	18/01/2007	ĐHGDTH25C	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1295	0025410751	LÊ THỊ NHƯ BĂNG	08/01/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1296	0025410754	THẠCH THỊ NGÂN	10/02/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1297	0025410755	KIM THỊ SA MONE	03/03/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1298	0025410762	TRẦN NGUYỄN MINH THU	26/04/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1299	0025410785	LÊ THỊ NGỌC TUYẾT	22/04/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1300	0025410788	NGUYỄN THỊ HUỲNH NHƯ	27/12/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1301	0025410792	PHẠM NGUYỄN YẾN NHI	23/10/2006	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đắk Lắk

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1302	0025410800	NGUYỄN THỊ THUỖ LINH	05/01/2006	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1303	0025410801	PHẠM NHƯ CHÍ DŨNG	13/10/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1304	0025410810	NGUYỄN HÀ MY	16/12/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1305	0025410813	LÊ TRẦN QUỲNH HƯƠNG	25/08/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1306	0025410817	LUU NGOC NHƯ Ý	08/11/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1307	0025410819	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	13/07/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1308	0025410825	LƯƠNG QUỐC VINH	20/07/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1309	0025410827	PHẠM THỊ THẢO NGUYỄN	30/05/2006	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1310	0025410832	NGUYỄN KHÁNH HÀ	04/06/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1311	0025410834	TRẦN THỊ ÁI MI	30/04/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1312	0025410866	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM	08/02/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1313	0025410883	HUỲNH MỸ HUYỀN	26/12/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1314	0025410884	HỒ BĂNG BĂNG	21/07/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1315	0025410912	TRẦN THỊ MỸ TRINH	03/02/2006	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1316	0025410914	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	05/11/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1317	0025410924	SƠN THỊ TRÚC PHƯƠNG	19/02/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1318	0025410925	NGUYỄN THỊ THẢO MY	10/05/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1319	0025410928	BÙI NGỌC HOA	01/01/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	TP. Hồ Chí Minh
1320	0025410929	NGUYỄN MAI THÚY PHƯƠNG	23/05/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1321	0025410935	NGUYỄN TÂM ĐOAN	25/12/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1322	0025410945	NGUYỄN NGỌC THANH THU	06/09/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1323	0025410948	VÕ THỊ THÚY DY	17/06/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1324	0025410950	TRƯƠNG THỊ XUÂN QUỲNH	19/01/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1325	0025410967	VÕ NGỌC CHÂU	29/09/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1326	0025410977	PHẠM THỊ MỸ DUNG	12/07/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1327	0025410983	NGUYỄN XUÂN VINH	28/05/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1328	0025410984	HỒ PHÚC KHANG	28/03/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1329	0025410985	VÕ KIM HÂN	30/09/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1330	0025410986	PHẠM THỊ QUẾ TRẦN	27/04/2007	ĐHGDTHT25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1331	0025410988	NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	18/04/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1332	0025410999	TRẦN THỊ KIM NGÂN	24/03/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1333	0025411009	NGUYỄN THỊ QUYÊN	12/12/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1334	0025411011	NGUYỄN THỊ THANH QUYÊN	25/04/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1335	0025411023	NGUYỄN MINH VƯƠNG	17/04/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1336	0025411032	THẠCH TÚ PHƯƠNG THẢO	29/03/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1337	0025411041	NGUYỄN VÕ NGỌC TRINH	31/10/2003	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1338	0025411044	PHAN HUỲNH TRÂM	01/07/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1339	0025411046	NGUYỄN THỊ THANH THOẢNG	17/10/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1340	0025411049	NGHIÊM YÊN VY	26/12/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1341	0025411051	LÂM TÂM MỘNG THÙY	16/01/2007	ĐHGDTH25D	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1342	0025411065	ĐẶNG MAI KHANH	01/06/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1343	0025411071	TRẦN THANH BÌNH	07/03/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1344	0025411073	NGUYỄN NGỌC TRÂM ANH	16/07/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1345	0025411074	HUỲNH LÊ KHÁNH TÚ	03/07/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1346	0025411075	NGUYỄN LÊ QUỲNH HƯƠNG	01/02/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1347	0025411078	NGUYỄN MINH THẮNG	23/03/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1348	0025411082	TRẦN THỊ YÊN TRANG	03/11/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1349	0025411084	NGUYỄN THỊ QUỲNH PHƯƠNG	16/10/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1350	0025411093	NGUYỄN THỊ VÂN KHÁNH	12/04/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1351	0025411115	NGUYỄN DƯƠNG KHÁNH NGỌC	13/12/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1352	0025411120	NGUYỄN NGỌC TRẦN	21/03/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1353	0025411122	LÝ THANH TRÚC	24/04/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1354	0025411124	ĐINH THỊ NGỌC MAI	05/06/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1355	0025411128	LÊ NGUYỄN KHẢI HÂN	23/01/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1356	0025411151	NGUYỄN THANH THÙY DƯƠNG	20/06/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1357	0025411152	NGUYỄN THỊ KIM CƯỜNG	27/01/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1358	0025411166	TRẦN THỊ NGỌC TUYỀN	29/11/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1359	0025411169	TRẦN KHÁNH AN	09/08/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1360	0025411172	THẠCH THỊ MÌ	27/02/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1361	0025411175	VÕ HOÀNG SANG	06/01/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1362	0025411182	NGUYỄN DUY TUẤN	18/11/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1363	0025411183	LÊ HOÀI BÁCH BẢO	16/07/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1364	0025411195	TÔ NGỌC BẢO TRẦN	10/06/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1365	0025411196	NGÔ THỊ THUY TIÊN	01/06/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1366	0025411206	PHÙNG LÊ VY	02/11/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1367	0025411208	NGUYỄN THỊ CẨM GIANG	26/07/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1368	0025411209	VÕ THỊ THIÊN THIÊN	19/09/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1369	0025411211	PHẠM THỊ THANH NGUYỆT	03/01/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1370	0025411212	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂM	24/04/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1371	0025411219	PHAN HỒ NHỰT KHANG	21/05/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1372	0025411222	HUỲNH THỊ QUỲNH MỸ	06/05/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1373	0025411229	PHẠM NGUYỄN AN AN	26/12/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1374	0025411236	ĐỖ THỊ YẾN NGỌC	04/05/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1375	0025411242	HỒ NGỌC BẢO THY	18/12/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1376	0025411246	NGUYỄN MINH THUẬN	10/08/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1377	0025411250	TRẦN THỊ NGỌC HÂN	08/11/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1378	0025411251	NGUYỄN THỊ NGỌC NHƯ Ý	14/01/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1379	0025411252	TRÌNH GIA THỊNH	23/05/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1380	0025411261	PHẠM NGUYỄN NGUYỄN	05/11/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1381	0025411264	NGUYỄN THỊ HÀ MY	18/08/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1382	0025411266	PHAN THỊ MỸ TUYỀN	22/05/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1383	0025411269	NGUYỄN MINH KHANG	03/10/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1384	0025411277	LÊ ĐẶNG KIM HUYỀN	03/06/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1385	0025411278	NGUYỄN THỊ HỒNG TRUYỀN	17/11/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1386	0025411281	PHAN BẢO THUY	29/12/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1387	0025414665	NGUYỄN ĐOÀN VĨNH TUỜNG	13/10/2007	ĐHGDTH25E	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1388	0025411284	LÊ THỊ THÚY AN	10/03/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1389	0025411285	HUỖNH THỦY TRÚC	30/07/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1390	0025411296	LƯƠNG THỊ HỒNG DIỄM	08/11/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1391	0025411298	PHẠM THỊ THANH TRÚC	22/05/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1392	0025411302	PHẠM QUỐC HẢI NAM	01/02/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1393	0025411304	CAO NGỌC ĐAN THANH	07/12/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1394	0025411312	NGUYỄN THANH TRÚC MY	23/06/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1395	0025411313	NGUYỄN TRỌNG NHÂN	22/06/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1396	0025411324	TRƯƠNG THỊ CẨM Tú	28/10/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1397	0025411328	NGUYỄN THỊ NGỌC MAI	24/07/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1398	0025411332	CAO NGUYỄN KIỀU VY	20/05/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1399	0025411339	TẠ THỊ MỸ HÒA	25/02/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1400	0025411342	TRẦN THỊ BẢO TRẦN	04/02/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1401	0025411349	NGÔ QUỐC THỊNH	15/11/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1402	0025411355	LÊ THỊ NHƯ NGỌC	16/05/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1403	0025411366	VÕ NGỌC YẾN VY	20/07/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1404	0025411370	KIM NGỌC Ý	26/05/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1405	0025411375	NGUYỄN THỊ THÚY VI	05/12/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1406	0025411376	NGUYỄN TRẦN HÀ MY	30/11/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1407	0025411380	BÙI CHÍ THIÊN	09/05/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1408	0025411382	HUỖNH BẢO NGỌC	24/05/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1409	0025411383	LÊ PHƯỚC THIÊN	01/10/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1410	0025411394	NGUYỄN LÊ NGỌC CHỈ	15/11/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1411	0025411395	TRẦN THỊ YẾN NHI	19/09/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1412	0025411400	PHẠM THỊ KIM NGÂN	12/11/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1413	0025411410	NGUYỄN HOÀNG DANH	30/11/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1414	0025411413	VÕ LÊ HOÀNG NGÂN	09/03/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1415	0025411415	QUÁCH VĂN CƯỜNG	27/01/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1416	0025411424	TRẦN MỸ ANH	13/06/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1417	0025411433	TRẦN THỊ THẢO LY	03/05/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1418	0025411445	NGUYỄN THỊ TRÚC QUỲNH	15/11/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1419	0025411450	NGUYỄN THỊ MỸ TÂM	03/04/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1420	0025411451	NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH	05/07/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1421	0025411452	CHÂU TUÔNG VÂN	10/09/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1422	0025411482	VÕ THỊ NGỌC DIỄM	04/12/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1423	0025411483	LƯƠNG THỊ YẾN NHI	18/06/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1424	0025411484	NGUYỄN NGỌC VÂN ANH	30/10/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1425	0025411498	PHẠM THỊ THÙY LINH	26/07/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1426	0025411510	TRẦN CAO THỊ TIỂU PHỤNG	14/08/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1427	0025411512	NGUYỄN HOÀI BẢO	09/06/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1428	0025411519	PHẠM NGUYỄN ĐÔNG TRI	22/06/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1429	0025411526	TRẦN THỊ KIỀU VY	13/10/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1430	0025411527	MAI HỒNG PHÚC	11/02/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1431	0025411534	ĐINH THỊ NGỌC THI	07/12/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1432	0025411545	LÂM THỊ HUYỀN TRANG	04/03/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1433	0025411546	NGUYỄN NGỌC KHÁNH NHƯ	24/07/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1434	0025411548	NGUYỄN THỊ KIM CƯƠNG	03/01/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1435	0025411554	NGUYỄN LÊ HUYỀN TRẦN	11/08/2007	ĐHGDTH25F	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1436	0025411557	ĐẶNG NGÂN TRÚC	10/01/2007	ĐHGDTH25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1437	0025411559	NGUYỄN THỊ GIÀU	15/06/2007	ĐHGDTH25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1438	0025411561	TRƯƠNG THỊ CHÂU KIM	03/03/2006	ĐHGDTH25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1439	0025411572	VƯƠNG HOÀNG PHÚC	25/12/2007	ĐHGDTH25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1440	0025411575	TRẦN NGUYỄN BẢO TRẦN	25/12/2007	ĐHGDTH25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1441	0025411582	NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN	16/10/2007	ĐHGDTH25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1442	0025411587	ĐỖ VĂN ĐỨC	22/09/2007	ĐHGDTH25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1443	0025411598	PHAN NHƯ HUỲNH	27/08/2007	ĐHGDTH25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1444	0025411609	TRẦN TUYẾT MAI	08/06/2007	ĐHGDTH25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1445	0025411610	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	11/03/2007	ĐHGDTH25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1446	0025411616	TRẦN THẢO NGUYỄN	09/01/2007	ĐHGDTH25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Nai

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1447	0025411621	THẠCH THỊ PHƯƠNG	28/05/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1448	0025411624	PHẠM PHAN BẢO MY	19/10/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1449	0025411630	LÊ ĐÀO NGỌC HÂN	26/01/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1450	0025411636	LÊ THỊ NHƯ Ý	10/05/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1451	0025411639	PHAN NGUYỄN NGỌC TIỀN	01/01/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1452	0025411643	THƯỢNG THỊ HUỲNH NHƯ	07/07/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1453	0025411648	LÊ KIỀU VY	23/05/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1454	0025411649	LÊ NGỌC HÀ	11/04/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1455	0025411655	NGUYỄN QUỲNH NHƯ	28/11/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1456	0025411663	CHÂU NGỌC BÍCH	27/12/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1457	0025411665	ĐẶNG TRẦN CHÍ BẢO	20/12/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1458	0025411668	TRẦN THỊ AN AN	20/10/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1459	0025411670	NGUYỄN THỊ THIÊN NHI	19/01/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1460	0025411673	PHAN THỊ MINH THU	15/01/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1461	0025411677	NGUYỄN LÊ HUỲNH TRẦN	16/01/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1462	0025411689	LÂM YẾN VY	03/03/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1463	0025411690	ĐẶNG THÚY VY	18/12/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1464	0025411700	NGUYỄN TRẦN THỦY TIỀN	05/06/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1465	0025411701	PHẠM LÊ Ý NHI	18/01/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1466	0025411702	ĐẶNG NHẬT HẠO	11/06/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1467	0025411707	SƠN THIÊN THIÊN NHI	27/04/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1468	0025411708	LẠI MỸ TUYỀN	07/11/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1469	0025411713	NGUYỄN THỊ TRÚC LY	15/11/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1470	0025411715	TRẦN AN VY	15/01/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1471	0025411721	TRẦN KIM HỒNG	17/03/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1472	0025411730	LIÊU PHƯỚC TỶ	25/05/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1473	0025411734	VÕ Ý NHI	20/12/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1474	0025411739	NGUYỄN THỊ ANH THU	19/12/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1475	0025411740	NGUYỄN THÁI VIỆT THANH	31/08/2007	ĐHGDTHT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1476	0025411752	NGUYỄN THỊ HỒNG DƯƠNG	25/06/2007	ĐHGDT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1477	0025411764	NGUYỄN KIM TIỂU MY	10/10/2007	ĐHGDT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1478	0025411767	NGUYỄN ĐÌNH XUÂN NGÂN	25/02/2007	ĐHGDT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1479	0025411772	BÙI THỊ NGỌC TRÂM	22/10/2007	ĐHGDT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1480	0025411779	CAO NGỌC TỬ QUYÊN	29/10/2007	ĐHGDT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1481	0025411788	TRẦN LAN THI	26/10/2007	ĐHGDT25G	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1482	0025411791	NGUYỄN NGỌC KHÁNH PHƯƠNG	27/06/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1483	0025411793	MAI NGUYỄN MỸ TÂM	28/10/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1484	0025411795	TRẦN NGỌC CẨM TÚ	16/10/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1485	0025411800	NGUYỄN THỊ THANH THUY	09/11/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1486	0025411803	TRƯƠNG HỒNG ĐÀO	25/02/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1487	0025411821	THÁI KIM OANH	26/07/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1488	0025411832	TRẦN THỊ NGỌC NHI	23/09/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1489	0025411848	NGUYỄN CHÂU NHẬT VY	09/10/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1490	0025411851	BÙI THANH THẢO	12/04/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1491	0025411852	BÙI THỊ MINH THU	13/06/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1492	0025411861	DƯƠNG TẤN TÀI	21/08/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1493	0025411862	THẠCH HOÀNG ANH	01/01/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1494	0025411864	PHAN NGỌC THẨM	25/11/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1495	0025411869	NGUYỄN PHẠM GIA AN	21/12/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1496	0025411884	LÝ HIẾU ĐẶNG	10/03/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1497	0025411890	NGUYỄN THỊ TUYẾT NGÂN	28/01/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1498	0025411891	NGUYỄN THỊ BÍCH HỮU	09/09/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1499	0025411892	DƯƠNG NGỌC BÁCH HỢP	02/07/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1500	0025411896	NGUYỄN VĂN HOÀI	14/09/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1501	0025411908	HÀ THỊ VÀNG	01/03/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1502	0025411919	SƠN VONG BÔ NA	09/04/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1503	0025411921	ĐẶNG KHÁNH BĂNG	03/06/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1504	0025411936	HUỖNH NGỌC HÂN	25/10/2007	ĐHGDT25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1505	0025411938	TRẦN THỊ TƯỜNG VY	20/03/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1506	0025411943	LÊ THỊ THANH TÂM	26/11/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1507	0025411945	NGUYỄN NGỌC BẢO VY	02/11/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1508	0025411947	TRẦN THỊ THỦY LINH	16/11/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1509	0025411952	THẠCH THỊ MAI LAN	01/02/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1510	0025411955	NGUYỄN NGỌC NHƯ TRINH	08/09/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1511	0025411958	THẠCH HIỀN LƯƠNG	09/09/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1512	0025411961	PHAN MINH THY	17/01/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1513	0025411963	PHẠM NGỌC HẬU	25/01/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1514	0025411976	NGUYỄN THỊ YẾN NHƯ	05/02/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1515	0025411978	NGUYỄN NGỌC BÍCH TRẦN	06/01/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1516	0025411984	NGÔ NGUYỄN KIM NGÂN	28/11/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1517	0025411985	HUỖNH LÊ KIM YẾN	10/07/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1518	0025411987	THẠCH SONE	02/12/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1519	0025411988	LÊ NGUYỄN NHƯ PHƯỢNG	19/11/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1520	0025411990	PHẠM HOÀNG ĐANG	09/12/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1521	0025411994	HUỖNH KHÁNH BĂNG	16/10/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1522	0025412003	NGUYỄN THỊ KIỀU VY	15/07/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1523	0025412014	NGUYỄN KHÁNH LY	20/06/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1524	0025412027	NGUYỄN NGỌC NHƯ THẢO	22/12/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1525	0025412046	THẠCH THỊ NHƯ HUỖNH	30/11/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1526	0025412048	VÕ THỊ NGỌC DIỄM	24/08/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1527	0025412082	KIM TRẦN NHÂN ÁI	22/11/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1528	0025412086	PHAN TRỌNG TUẤN	08/10/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1529	0025412092	ĐỖ THỊ DIỆU HIỀN	15/05/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1530	0025412410	PHAN THỊ NGỌC TUYỀN	02/01/2007	ĐHGDTH25H	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1531	0025412097	ĐỖ THỊ KIM CƯỜNG	12/01/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1532	0025412108	NGUYỄN ANH THU	09/07/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1533	0025412109	LÊ THỊ NHƯ QUỲNH	14/12/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1534	0025412112	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	10/04/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1535	0025412127	NGUYỄN THỊ KIM HÂN	07/01/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1536	0025412131	NGUYỄN MINH KHOA	23/11/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Lâm Đồng
1537	0025412140	NGUYỄN TRIỆU NGÂN	14/03/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1538	0025412141	NGUYỄN TẤN ĐẠT	17/11/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1539	0025412144	MAI THỊ HUỲNH NGA	17/04/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1540	0025412146	NGUYỄN NGỌC TUYỀN	30/03/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1541	0025412151	TÔ THỊ THÙY DƯƠNG	02/03/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1542	0025412154	NGUYỄN HAO HAO	13/06/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1543	0025412160	NGUYỄN XUÂN NGHI	17/08/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1544	0025412170	HỒ VĂN TÍNH	01/10/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1545	0025412198	LÊ THỊ BÍCH NGÂN	06/11/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1546	0025412199	ĐỖ KIM GIÀU	24/12/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1547	0025412202	NGUYỄN THỊ DIỄM PHƯƠNG	19/03/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1548	0025412207	TRẦN LÂM TIỂU MỸ	26/03/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1549	0025412223	TRẦN THỊ CẨM NGỌC	03/11/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1550	0025412224	HUỲNH THỊ DIỄM THÚY	08/09/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1551	0025412232	TRẦN HOÀNG HẢO	12/07/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1552	0025412235	NGUYỄN THỊ HỒNG MƠ	01/01/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1553	0025412237	BÙI THỊ THÚY NGÂN	30/01/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1554	0025412243	TRẦN THỊ THẢO QUYÊN	01/05/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1555	0025412244	CÔNG THỊ NGỌC THẢO	24/07/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1556	0025412248	BÙI TRỌNG NGHĨA	30/10/2006	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1557	0025412261	VÕ THỊ NGỌC NỮ	01/11/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1558	0025412265	LÂM TRẦN TUYẾT ANH	30/07/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1559	0025412268	NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC	26/09/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1560	0025412274	NGUYỄN TRUNG KIÊN	25/07/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1561	0025412276	PHẠM KHÁNH BĂNG	18/01/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1562	0025412282	PHAN TRẦN XUÂN HIẾU	04/02/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1563	0025412293	TRẦN HỒ BẢO THY	17/11/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1564	0025412303	LÂM DƯƠNG THIÊN HƯƠNG	01/08/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1565	0025412312	VÕ THỊ DIỄM KIEU	21/11/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1566	0025412317	NGUYỄN THỊ BẢO CHÂU	11/03/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1567	0025412324	NGUYỄN SONG ÁI MY	12/10/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1568	0025412327	HUỲNH LÊ QUẾ TRÂN	07/08/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1569	0025412337	HUỲNH THỊ KIM NGÂN	11/05/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1570	0025412351	NGUYỄN THỊ THANH THIÊN	06/11/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1571	0025412353	TRẦN NGUYỄN MINH THU	10/10/2006	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1572	0025412355	NGUYỄN THANH TÂM	07/07/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1573	0025412360	LÊ THỊ MINH THỦY	23/01/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1574	0025412361	THẠCH BẢO KHANG	30/10/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1575	0025412362	NGUYỄN QUỐC THÁI	05/11/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1576	0025412374	THÁI TRẦN NGỌC HÂN	20/03/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1577	0025414656	PHẠM THỊ TRÚC DUYÊN	09/01/2007	ĐHGDTH25I	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1578	0025411085	HUỲNH NGỌC HÂN	08/11/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1579	0025412380	NGUYỄN TRIỆU DĨ	02/10/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1580	0025412383	HUỲNH THỊ HỒNG NGỌC	24/06/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1581	0025412384	LÂM THỊ THẢO DUY	21/12/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1582	0025412387	PHẠM THỊ NGỌC CHÂU	16/03/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1583	0025412388	NGUYỄN THỊ ANH ĐÀO	02/02/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1584	0025412389	NGUYỄN THỊ TIÊU YẾN	15/01/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1585	0025412396	LÊ VÕ NHƯ QUỲNH	10/11/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1586	0025412399	NGUYỄN THỊ ANH THU	02/03/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1587	0025412400	MAI THỊ KIEU OANH	16/04/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1588	0025412404	NGUYỄN THỊ THANH MAI	13/10/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1589	0025412411	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG QUYÊN	02/09/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1590	0025412417	NGUYỄN THỊ NGUYỄN THẢO	07/09/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1591	0025412427	TRẦN NGUYỄN BẢO NGỌC	08/03/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1592	0025412453	TRẦN THỊ TRÚC MY	18/11/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1593	0025412455	LÂM NGỌC THU'	30/12/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1594	0025412474	LÊ THỊ NGỌC THU'	23/07/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1595	0025412479	LÊ BẢO THY	04/11/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1596	0025412491	TRƯƠNG TRẦN TÂM ĐOAN	04/04/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1597	0025412497	PHAN THỊ NGỌC THUY	11/11/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1598	0025412505	NGUYỄN PHÚ QUÍ	12/06/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1599	0025412520	TRƯƠNG THỊ KIỀU MY	11/11/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1600	0025412526	TRẦN THỊ MỸ TIÊN	11/05/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1601	0025412538	PHẠM THỊ QUẾ TRANG	04/07/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1602	0025412539	NGUYỄN VĂN TƯƠI	05/02/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1603	0025412547	LÊ THỊ NGỌC NHUNG	24/06/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1604	0025412563	HUỖNH MINH NHỰT	03/11/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1605	0025412566	ĐẶNG YÊN LINH	09/03/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1606	0025412573	HỒ THỊ THIÊN HƯƠNG	17/06/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1607	0025412577	NGUYỄN THỊ CẨM DUYÊN	04/12/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1608	0025412584	LÊ THUY NAM PHƯƠNG	11/10/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1609	0025412594	NGUYỄN THỊ NGỌC PHẬN	28/04/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1610	0025412600	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG VY	10/01/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1611	0025412603	LÊ THỊ KIM TUYỀN	23/06/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1612	0025412604	VÕ HỒNG LANH	16/12/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1613	0025412612	NGUYỄN PHAN KHÁNH ĐOAN	25/05/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1614	0025412627	ĐINH BẢO HUY	01/01/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1615	0025412629	PHẠM NGỌC VÂN ANH	20/02/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1616	0025412630	LÊ THUỶ DƯƠNG	29/06/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1617	0025412635	NGUYỄN TRẦN TRÚC QUỲNH	23/04/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1618	0025412641	PHẠM ANH DƯƠNG	07/11/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1619	0025412642	LÊ THỊ KIM XUYỀN	24/05/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1620	0025412645	LUU NHẬT HẢO	10/07/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1621	0025412658	BÙI THỊ HOÀNG OANH	02/08/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1622	0025412661	ĐOÀN PHAN TUỜNG VY	20/07/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1623	0025412687	VÕ NGỌC HÂN	19/04/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1624	0025414880	MAI THỊ HỒNG PHÚC	25/05/2007	ĐHGDTH25J	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1625	0025412697	QUÁCH DIỆU HIỀN	15/05/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1626	0025412701	PHẠM KHÁNH HUYỀN	16/11/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1627	0025412709	TRƯƠNG NGỌC CẨM TIỀN	05/11/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1628	0025412711	PHẠM NGỌC TUỜNG VY	31/05/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1629	0025412724	NGUYỄN THỊ TÚ TRÂM	21/09/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1630	0025412733	HỒ HUỲNH ANH THU'	01/06/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1631	0025412747	HUỲNH HỮU MINH	14/01/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1632	0025412749	BÙI MINH TÂM	08/03/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1633	0025412751	VÕ THỊ MỸ TIỀN	08/10/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1634	0025412752	NGUYỄN HỒ MINH THU'	02/09/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1635	0025412753	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRẦN	09/03/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1636	0025412764	NGÔ CHÂN NGÂN	22/01/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1637	0025412765	NGUYỄN NGỌC NGHĨA	23/12/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1638	0025412772	ĐỖ THỊ BÍCH TRÂM	17/01/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1639	0025412777	THẠCH NHẬT KHÁNH	18/08/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1640	0025412781	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	29/11/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1641	0025412783	KIM THỊ NGỌC TRÂM	20/11/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1642	0025412790	HOÀNG THỊ LAN ANH	15/03/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Lâm Đồng
1643	0025412793	NGUYỄN VĂN ANH ĐẠT	30/09/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1644	0025412801	PHƯƠNG BÍCH HÀ	30/12/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1645	0025412803	TRƯƠNG THỊ HỒNG GẮM	10/08/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1646	0025412806	THỊ NHẢ LINH	20/06/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1647	0025412809	TRẦN TRUNG TÍNH	19/03/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1648	0025412811	NGUYỄN THUY TRIỀU VY	07/01/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1649	0025412816	TRẦN HỮU HẬU	26/10/2005	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1650	0025412821	TẠ MỸ MỸ	29/04/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1651	0025412830	TRẦN THỊ THANH NGÂN	10/04/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1652	0025412837	NGUYỄN THỊ TRÚC NHI	16/07/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1653	0025412842	NGUYỄN THỊ MỸ PHƯƠNG	21/02/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1654	0025412855	TRƯƠNG THỊ NGỌC GIÀU	05/03/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1655	0025412859	ĐOÀN CẨM TÚ	06/05/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1656	0025412867	LÊ THỊ QUỐC HƯƠNG	25/11/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1657	0025412868	THẠCH NGUYỄN HOÀNG LAN	19/09/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1658	0025412870	HUỲNH THỊ ANH THU	14/11/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1659	0025412876	TRẦN BẢO VY	19/01/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1660	0025412897	KIỀU THỊ KIM ANH	18/12/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1661	0025412904	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHUNG	01/07/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1662	0025412907	NGUYỄN THỊ BẢO NGÂN	11/03/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1663	0025412920	VÕ THỊ ANH THU	02/09/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1664	0025412923	NGUYỄN NHƯ HIẾU	15/07/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1665	0025412940	TRẦN THỊ MỘNG NHƯ	15/02/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1666	0025412952	NGUYỄN THỊ ÁNH DƯƠNG	10/06/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1667	0025412972	ĐẶNG NGUYỄN BẢO CHÂU	12/12/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1668	0025412978	QUÁCH NGỌC THÀNH	09/01/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Lâm Đồng
1669	0025412995	ĐỒNG NGUYỄN GIA NGHI	22/02/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1670	0025413017	VÕ CÁT TƯỜNG	02/11/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1671	0025413023	TÔ TRƯƠNG THỊ HUẾ TRẦN	28/06/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1672	0025413029	NGUYỄN THỦY TIẾN	07/11/2007	ĐHGDTH25K	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1673	0025413039	NGUYỄN TRUNG KIÊN	02/04/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1674	0025413046	LÝ THỊ THỦY TRANG	26/08/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1675	0025413055	NGÔ THỊ LỆ QUYẾN	01/12/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1676	0025413058	NGUYỄN THUY HẠNH THUẬN	17/12/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1677	0025413097	CAO GIA HẠO	14/04/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1678	0025413100	TRẦN THỊ TRÚC ĐÀO	14/10/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1679	0025413108	NGUYỄN THU THỦY	06/10/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1680	0025413127	VÕ HOÀNG ANH	29/08/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1681	0025413142	LÊ BẢO HÂN	21/02/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1682	0025413149	LÊ THỊ THANH KIỀU	19/03/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1683	0025413155	LÊ ANH TRÍ	03/02/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1684	0025413164	NGUYỄN THỊ THÚY VY	17/12/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1685	0025413169	PHAN LÊ THẢO QUYÊN	19/03/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1686	0025413173	CAO NHÃ TRÚC	08/09/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1687	0025413175	PHẠM NGUYỄN CÁT LINH	05/04/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1688	0025413180	LÂM THỊ NGỌC SANG	08/07/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1689	0025413193	NGUYỄN NHƯ HOÀNG HOANH	03/03/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1690	0025413195	TRẦN TUẤN DU	29/12/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1691	0025413197	PHAN THỊ TUYẾT NHÂN	30/06/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1692	0025413207	LÊ NGỌC TRÂM	15/08/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1693	0025413218	NGUYỄN DUY KHANG	15/08/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1694	0025413221	HUỲNH ÁI VY	01/06/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1695	0025413222	THẠCH THỊ VANE NY	07/11/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1696	0025413238	NGUYỄN THỊ NGỌC TRẦN	04/01/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1697	0025413249	LÝ QUỲNH PHƯƠNG ANH	22/06/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1698	0025413251	NGUYỄN NGỌC NHƯ Ý	15/08/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1699	0025413254	NGUYỄN VĂN TUẤN HẠN	08/02/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1700	0025413263	TRƯƠNG KIM OANH	03/03/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1701	0025413271	ĐẶNG LÊ MINH THU	28/10/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1702	0025413274	NGUYỄN THÚY HUỲNH	04/07/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1703	0025413277	TRẦN TRIỆU MẦN	02/01/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1704	0025413284	HỒ THỊ YẾN NHI	10/10/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1705	0025413297	NGUYỄN THỊ THANH TIỀN	28/02/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1706	0025413300	NGUYỄN THỊ THANH XUÂN	20/11/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1707	0025413302	BÙI KIM NGỌC QUỲ	08/11/2007	ĐHGDTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1708	0025413309	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRÂN	14/02/2007	ĐHGĐTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1709	0025413319	TRẦN TUỜNG VÂN	26/02/2007	ĐHGĐTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1710	0025413320	CAO NHƯ Ý	10/09/2007	ĐHGĐTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1711	0025413327	CAO THỊ TRÚC	18/10/2007	ĐHGĐTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1712	0025413336	LÊ THỊ KIM THƯ	16/12/2007	ĐHGĐTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1713	0025413340	NGUYỄN ĐẶNG BẢO NGỌC	19/07/2007	ĐHGĐTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1714	0025413346	LÊ THỊ THỦY TRÚC	29/04/2007	ĐHGĐTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1715	0025413351	LÂM THỊ CHÚC HÀ	28/06/2007	ĐHGĐTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1716	0025413359	NGUYỄN THANH NGÂN	25/07/2007	ĐHGĐTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1717	0025413370	TRẦN ĐÌNH KHÔI	26/01/2007	ĐHGĐTH25L	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1718	0025413375	LÊ THỊ ANH THƯ	23/02/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1719	0025413395	LÂM THỊ XUÂN MAI	04/02/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1720	0025413404	LÊ NGUYỄN NGÂN THU	06/08/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1721	0025413418	ĐỖ HUỲNH ĐAN THÙY	11/06/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1722	0025413426	NGUYỄN HUỲNH BÍCH TRÂM	24/04/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1723	0025413432	NGUYỄN THỊ YẾN NHI	14/09/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1724	0025413442	NGUYỄN THANH TUYẾT NHI	02/07/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1725	0025413448	LÊ TRẦN CẨM GIANG	09/03/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1726	0025413457	TRẦN NGỌC BẢO TRÂN	28/05/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1727	0025413463	PHẠM THỊ NGỌC HÂN	05/03/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1728	0025413466	PHAN NGUYỄN KIM NGỌC	05/10/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1729	0025413468	VÕ THỊ DIỄM TRINH	20/02/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1730	0025413486	VÕ PHƯƠNG VY	13/08/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1731	0025413487	HỒ THIÊN NGÀ	14/05/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1732	0025413494	LÊ NGỌC VŨ	07/12/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1733	0025413498	PHẠM THỊ NGỌC DIỆP	09/10/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1734	0025413505	THÁI TRÂM ANH	06/07/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1735	0025413509	TRẦN THỊ NI	23/05/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1736	0025413527	TRẦN THỊ KIM THỦY	28/03/2006	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1737	0025413530	NGÔ THỊ NHƯ' HUỖNH	02/08/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1738	0025413541	VÕ NGỌC THANH HUY	12/12/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1739	0025413543	LÊ THỊ KIM THOA	07/07/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1740	0025413553	NGUYỄN GIA NGHI	25/04/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1741	0025413555	KIM THỊ NGỌC TRÂM	06/07/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1742	0025413556	TRẦN THỊ NGỌC CẨM	06/06/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1743	0025413562	LÊ THỊ NGỌC NGÀ	09/11/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1744	0025413571	TRẦN THỊ NGỌC BÍCH	05/07/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1745	0025413579	NGUYỄN HƯƠNG LY	09/02/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Hà Nội
1746	0025413580	PHẠM THỊ MINH TÂM	25/09/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1747	0025413589	NGUYỄN VĂN SANG	17/03/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1748	0025413610	NGUYỄN HUỖNH BÌNH AN	05/05/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1749	0025413617	TRẦN THỊ TỔ NHƯ'	08/07/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1750	0025413624	LÊ NGUYỄN NGỌC HÂN	06/01/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1751	0025413627	NGUYỄN THỊ TÚ EM	29/11/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1752	0025413638	NGUYỄN XUÂN HIỂU	15/07/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1753	0025413644	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	08/01/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1754	0025413647	NGUYỄN MINH NHỰT	22/10/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1755	0025413654	NGUYỄN THỊ LAN THANH	27/10/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1756	0025413680	BÙI NGUYỄN NGỌC TRÂM	26/05/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1757	0025413682	NGUYỄN DUY KHOA	01/03/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1758	0025413684	DƯƠNG LÊ KHÁNH LY	12/01/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1759	0025413687	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	24/07/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1760	0025413690	KIM THỊ NGỌC HÂN	04/04/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1761	0025413704	HUỖNH THỊ HỒNG NHUNG	29/07/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1762	0025413706	ĐỖ NHƯ' NGỌC	05/06/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1763	0025413713	HUỖNH NGỌC HÂN	03/11/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1764	0025413715	NGUYỄN THỊ CHÚC NHIÊN	25/03/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1765	0025413740	BÙI THÁI NGỌC	12/03/2007	ĐHGĐTH25M	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1766	0025413742	HÀ NHƯ QUỲNH	14/12/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1767	0025413746	PHAN KIM NGỌC	26/12/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1768	0025413759	NGUYỄN MINH THU	03/11/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1769	0025413764	THẠCH THỊ THANH HƯƠNG	16/12/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1770	0025413787	HUỲNH THỊ YẾN KHOA	05/01/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1771	0025413788	NGUYỄN TRÍ VỸ	29/01/2006	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1772	0025413794	NGUYỄN HOÀI NGỌC	05/08/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1773	0025413813	TRƯƠNG NGUYỄN DIỄM PHÚC	17/10/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1774	0025413841	PHẠM NGUYỄN ĐĂNG KHOA	11/11/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1775	0025413845	NGUYỄN THỊ THÚY VY	15/11/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1776	0025413846	DƯƠNG NGỌC ANH THI	16/04/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1777	0025413848	DƯƠNG BUI THANH TỬ	02/01/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1778	0025413856	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG QUỲNH	25/09/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1779	0025413878	THẠCH THỊ THANH NGUYỄN	18/07/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1780	0025413884	LÊ THỊ NGỌC THẢO	07/09/2006	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1781	0025413909	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG NGÂN	21/08/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1782	0025413914	NGUYỄN THANH BẢO NGỌC	21/12/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1783	0025413950	NGUYỄN THỊ KIỀU VY	26/01/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1784	0025413956	THẠCH THỊ YẾN NHI	11/06/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1785	0025413968	THẠCH THỊ KIM NGÂN	13/08/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1786	0025413971	CAO SANG QUANG NHỰT	20/06/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1787	0025413973	PHAN NHÃ DUY	31/05/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1788	0025413976	LÝ TRÂM ANH	12/11/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1789	0025413999	TRẦN THẢO NHI	06/10/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1790	0025414021	LÊ NGUYỄN NHẬT KHA	27/11/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1791	0025414028	TRẦN ÁNH SAO	27/01/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1792	0025414030	NGUYỄN HẠNH NGUYỄN	24/03/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1793	0025414034	ĐOÀN LÊ PHÚC ANH	15/05/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1794	0025414061	PHẠM TRƯƠNG MỸ HOA	11/10/2007	ĐHGDTH25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1795	0025414070	TRẦN NGUYỄN BẢO TRÂN	01/03/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1796	0025414082	NGUYỄN NGỌC ANH THU	06/06/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1797	0025414094	NGUYỄN HOÀI AN	16/02/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1798	0025414116	NGUYỄN KIM TUYỀN	30/08/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1799	0025414121	TRẦN ANH THU	04/02/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1800	0025414152	TRẦN THỊ MAI LINH	20/02/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1801	0025414175	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	01/10/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1802	0025414184	TRƯƠNG TUYẾT NHI	19/07/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1803	0025414211	NGUYỄN THỊ THU TRÚC	09/12/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1804	0025414228	TRẦN THIÊN KIM	01/01/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1805	0025414231	NGUYỄN NGỌC MINH THU	19/06/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1806	0025414247	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG THẢO	01/03/2006	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1807	0025414303	HUỲNH NGỌC CHÂU	25/09/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1808	0025414367	LÊ PHÚ QUÝ	16/10/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1809	0025414380	TRƯƠNG NGUYỄN QUỲNH NHƯ	04/03/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1810	0025414384	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	24/08/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1811	0025414398	VÕ THỊ THÚY LIỄU	16/02/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1812	0025414403	NGUYỄN TỬ ANH	07/05/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1813	0025414852	NGUYỄN HOÀNG LAN	12/02/2007	ĐHGDTHT25N	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cà Mau
1814	0025412316	PHẠM NGUYỄN NGỌC HÂN	09/03/2007	ĐHGDTHT25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1815	0025412398	NGUYỄN NGỌC THANH THẢO	05/12/2007	ĐHGDTHT25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1816	0025414434	NGUYỄN PHẠM NGỌC DIỆP	15/08/2007	ĐHGDTHT25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1817	0025414445	NGUYỄN THỊ THANH THI	30/08/2007	ĐHGDTHT25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Vĩnh Long
1818	0025414504	MAI VĂN NÂN	16/04/2007	ĐHGDTHT25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1819	0025414534	NGUYỄN LƯU VĨ BÌNH	17/10/2007	ĐHGDTHT25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1820	0025414542	TRƯƠNG NGUYỄN HOÀI AN	30/05/2007	ĐHGDTHT25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1821	0025414563	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VY	02/06/2006	ĐHGDTHT25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1822	0025414580	NGUYỄN MINH NGỌC	23/10/2007	ĐHGDTHT25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1823	0025414581	NGUYỄN THỊ MINH TUYẾT	27/10/2007	ĐHGDTHT25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1824	0025414584	TRẦN THỊ NHƯ Ý	17/05/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1825	0025414589	NGUYỄN THỊ Ý NHI	24/07/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1826	0025414595	NGUYỄN BẢO NGỌC	05/03/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1827	0025414598	NGUYỄN TẤN KHOA	30/05/2004	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Tây Ninh
1828	0025414602	TRẦN THỊ QUỲNH NHƯ	01/06/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Cần Thơ
1829	0025414670	LÊ THỊ KIỀU AN	24/08/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1830	0025414885	VÕ NGUYỄN THẢO VY	05/09/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1831	0025414893	NGUYỄN NGỌC THƠM	29/12/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1832	0025414900	LÂM THỊ KIM YÊN	18/01/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1833	0025414903	PHAN THỊ TRÚC NHƯ	07/12/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1834	0025414904	NGUYỄN BẢ TRIỆU	23/09/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1835	0025414919	NGUYỄN NHƯT SANG	01/02/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1836	0025414951	TRẦN PHẠM THẢO NGUYỄN	10/08/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1837	0025414970	NGUYỄN THỊ CẨM TIÊN	29/11/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1838	0025414976	BÙI THỊ LOAN	02/01/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1839	0025414977	NGUYỄN THỊ BÍCH TRÂM	13/10/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1840	0025414995	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	16/06/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1841	0025415051	HUỲNH TRẦN THANH TUYỀN	01/09/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1842	0025415205	NGUYỄN THỊ TUYẾT QUỲNH	27/12/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	Đồng Tháp
1843	0025415207	NGÔ MAI TRANG	03/08/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1844	0025415208	PHẠM THỊ TUYẾT MINH	28/07/2007	ĐHGDTH25O	Giáo dục Tiểu học	Giáo dục TH-MN	An Giang
1845	0025410008	NGUYỄN THUẬN AN	24/02/2007	ĐHGDTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1846	0025410049	NGUYỄN ANH KHOA	12/04/2007	ĐHGDTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1847	0025410053	THÁI CHÍNH ĐẠT	04/10/2007	ĐHGDTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1848	0025410081	LÊ NGUYỄN	20/07/2007	ĐHGDTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1849	0025410083	TRỊNH TRONG HIẾU	19/06/2007	ĐHGDTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1850	0025410085	CANG THÀNH CHUÔNG	16/11/2007	ĐHGDTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1851	0025410087	BÙI HUY HOÀNG	06/02/2007	ĐHGDTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1852	0025410109	ĐỖ MINH LUÂN	25/12/2007	ĐHGDTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1853	0025410113	TRẦN HỮU DIỆP	12/02/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1854	0025410147	LÝ THÁI NGUYỄN	25/08/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1855	0025410149	BÙI TRỌNG KHANG	09/08/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1856	0025410170	CẤT TUẤN KIẾT	16/02/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1857	0025410230	PHẠM DUY KHÔI	05/08/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
1858	0025410308	PHẠM NGỌC BẢO	10/06/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1859	0025410323	NGUYỄN TRỌNG PHÚC	24/02/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1860	0025410405	TRƯƠNG HỒNG DUY	02/09/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1861	0025410451	NGUYỄN TRỌNG NHÂN	03/10/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1862	0025410521	VÕ QUỐC BẢO	29/10/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1863	0025410544	NGUYỄN HOÀNG GIA BẢO	01/02/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1864	0025410602	NGUYỄN MINH MẦN	09/09/2005	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1865	0025410719	ĐẶNG THÀNH NAM	01/04/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1866	0025410814	NGUYỄN KHÁNH LONG	27/09/2006	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1867	0025410842	LÊ HOÀNG BÁCH	02/07/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1868	0025410859	TRẦN GIA BẢO	02/10/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1869	0025410885	PHẠM LÊ THẢO NHI	06/08/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1870	0025410889	THẠCH THANH PHÚ	19/10/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1871	0025410893	HÀ QUỐC ĐẠT	30/04/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1872	0025410898	NGUYỄN HỮU ĐĂNG KHÔI	05/09/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1873	0025411003	BÙI TRẦN VĨNH KIÊN	15/01/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1874	0025411036	ĐÀO ĐOÀN HỒNG KỶ	21/11/2004	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1875	0025411104	NGUYỄN HOÀNG EM	19/03/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1876	0025411168	NGUYỄN TẤN ĐẠT	16/10/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1877	0025413342	THẠCH NGỌC LY	24/07/2007	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1878	0025415204	NGUYỄN THỊ TÚ ANH	28/03/2005	ĐHGDTTC25A	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1879	0025410324	LÊ BẢO HÀO	24/10/2006	ĐHGDTTC25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1880	0025410419	TRẦN CÔNG QUY	05/03/2006	ĐHGDTTC25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1881	0025411187	NGUYỄN THÀNH TRÍ DŨNG	14/06/2007	ĐHGDTTC25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1882	0025411202	KIM ANH	03/07/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1883	0025411228	PHẠM NGUYỄN VĂN CHÍ BẢO	31/05/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1884	0025411253	ĐÀO THANH CHUÔNG	13/11/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1885	0025411308	NGUYỄN THANH DUY	27/02/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1886	0025411347	VÕ QUỐC DƯƠNG	09/01/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
1887	0025411368	ĐỖ CÔNG DANH	25/09/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1888	0025411448	NGUYỄN TUẤN KHANG	10/05/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1889	0025411449	PHẠM NGUYỄN KHANG	22/11/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1890	0025411515	NGUYỄN NGỌC DUY PHÁT	22/04/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1891	0025411695	BÙI VĂN TUẤN KHA	11/12/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1892	0025411705	VÕ HẢI ĐĂNG KHOA	25/06/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1893	0025411737	NGUYỄN GIA BẢO	28/09/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1894	0025411850	LÝ SÂM NANG	08/02/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
1895	0025411877	NGUYỄN TẤN HUY	15/04/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1896	0025411920	HUỖNH CÔNG MINH	04/10/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1897	0025411931	NGUYỄN TRUNG KIÊN	18/07/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1898	0025411962	HUỖNH HOÀNG NHỰT LÂM	27/06/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1899	0025412031	VÕ TRẦN TRỌNG LỄ	24/11/2006	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1900	0025412173	HỒ THANH DUY	21/04/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1901	0025412277	PHẠM TRƯƠNG MINH NGỌC	12/05/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1902	0025412405	THÁI BẢO CHÂN	16/10/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
1903	0025412418	VÕ MINH KHOÁI	22/04/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1904	0025412438	LÊ QUỐC ANH	18/01/2006	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1905	0025412798	PHAN MINH PHỤC	22/06/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
1906	0025412877	VĂN THÀNH ĐỒ	25/02/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1907	0025412938	NGUYỄN MINH KHA	24/02/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1908	0025413154	PHẠM TRUNG KIÊN	25/02/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1909	0025413189	THẠCH NGỌC KHÁNH	03/01/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
1910	0025413237	TRẦN CÔNG LÝ	19/04/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1911	0025413533	NGUYỄN LÊ HỮU ANH	06/09/2006	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1912	0025413600	THẠCH SƠN HIỀN	28/04/2004	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1913	0025413795	HUỖNH MINH HIẾU	28/04/2007	ĐHGDTCT25B	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1914	0025410031	NGUYỄN ANH THU	28/05/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1915	0025410126	PHAN THÀNH TRÍ	29/11/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1916	0025410132	NGUYỄN THỊ MINH THU	28/03/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1917	0025410162	HUỖNH NGỌC THUỜNG	29/05/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1918	0025410257	KIM VÕ RÔNI	06/06/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
1919	0025410284	DƯƠNG QUỐC THỊNH	10/06/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
1920	0025410304	NGUYỄN BẢO TRỌNG	02/10/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1921	0025410335	ĐẶNG ĐỨC TOÀN	07/12/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1922	0025410352	TRẦN MINH THÁI	20/09/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1923	0025410391	TRƯƠNG MINH TIẾN	01/01/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1924	0025410422	CAO MINH TRÍ	30/01/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1925	0025410471	TRIỆU HOÀNG PHÚC	23/05/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1926	0025410478	MAI MINH THÀNH	21/02/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1927	0025410489	ĐỖ THÀNH TRỌNG	07/01/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1928	0025410490	LÊ CHÍ THIỆN	16/04/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1929	0025410663	TRẦN ĐÌNH TÂM	19/07/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1930	0025410745	TRẦN TONY	15/09/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1931	0025410941	NGUYỄN MINH TRIẾT	16/09/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1932	0025411018	NGUYỄN TRỌNG PHÚC	20/07/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1933	0025411340	HUỖNH NHẬT TRƯỜNG	11/02/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1934	0025411442	PHẠM HOÀNG VŨ	25/05/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1935	0025411459	NGUYỄN TRÌNH	10/04/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1936	0025411535	THẠCH THỜI	05/05/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1937	0025411565	TIỀN SÓC	09/10/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1938	0025411613	NGUYỄN TRỌNG PHƯỚC	19/10/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1939	0025411618	CHÂU TÀI NGUYỄN	03/04/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1940	0025411653	PHẠM MINH TUẤN	26/08/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1941	0025411831	PHAN HỨA NHẬT TRƯỜNG	11/11/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
1942	0025412391	LÊ PHƯỚC TRỌNG	23/07/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1943	0025412705	LƯƠNG TRUNG QUỐC	07/03/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1944	0025412706	NGUYỄN GIA THỊNH	30/04/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1945	0025413144	ĐÌNH TẤN TOÀN	20/01/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1946	0025413170	VÕ PHƯỚC THỊNH	11/02/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1947	0025413611	NGUYỄN THANH TÍNH	21/07/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1948	0025413615	VÕ QUỐC TOÀN	24/01/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
1949	0025413628	TRẦN PHÚ QUÝ	06/11/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1950	0025413714	TRẦN NGUYỄN ĐÌNH VỸ	17/02/2007	ĐHGDTCT25C	Giáo dục Thể chất	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1951	0025410480	LÊ HUY KHÁNH	21/03/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1952	0025410486	NGUYỄN GIA HÂN	31/08/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1953	0025410525	NGUYỄN QUẾ CHI	17/12/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1954	0025410552	LIU HỒNG ĐỨC	01/10/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1955	0025410559	PHAN NGUYỆT MINH	06/09/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1956	0025410613	NGUYỄN HỮU DU	29/09/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1957	0025410660	TRƯƠNG THỊ MỸ DUYÊN	05/02/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1958	0025410689	NGUYỄN THỊ CẨM LOAN	25/04/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1959	0025410724	NGUYỄN NGỌC ANH	24/11/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1960	0025410747	LÊ VŨ PHƯƠNG ANH	03/08/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1961	0025410769	LÊ THỊ PHƯƠNG ANH	10/09/2006	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1962	0025410797	TRẦN NHẬT HẢO	11/09/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1963	0025410824	TRỊNH TRUNG DŨNG	03/11/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1964	0025410875	VÕ THỊ KIM BIÊN	08/07/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1965	0025410901	NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG	29/01/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1966	0025410902	TRẦN THANH THẢO MY	12/02/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Lâm Đồng
1967	0025410966	NGUYỄN VĂN ANH	13/11/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1968	0025410968	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG NHI	04/12/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1969	0025410982	NGUYỄN THỊ BÍCH HẠNH	06/09/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Nai
1970	0025411005	NGUYỄN NGÂN KHÁNH	30/10/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1971	0025411101	TRẦN THỊ TRÚC MAI	16/11/2002	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
1972	0025411129	NGÔ HOÀNG BẢO CHÂU	06/04/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1973	0025411158	PHÙNG KHÁNH HÀ	25/02/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1974	0025411170	VÕ HOÀNG KHÁNH AN	09/03/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1975	0025411198	HỒ NGỌC KHẢ HÂN	23/07/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1976	0025411237	HUỲNH THÁI NGỌC HÀ	18/02/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1977	0025411320	HỨA NGỌC KHÁNH AN	18/03/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1978	0025411365	BÙI HIỀN LƯƠNG	15/11/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1979	0025411387	NGUYỄN TIỀN GIANG	12/08/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1980	0025411412	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	05/07/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1981	0025411414	NGUYỄN TRIẾT LÂM	05/10/2006	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
1982	0025411440	NGUYỄN THỊ THUY LINH	02/11/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1983	0025411479	LUU QUỲNH ANH	13/03/2007	ĐHSMT25A	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
1984	0025411511	KHUU MINH TRÚC LINH	25/03/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1985	0025411532	NGUYỄN LÊ HUỲNH NHƯ	23/12/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1986	0025411571	BÙI CHÂN TÂY	01/04/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
1987	0025411652	NGUYỄN NGỌC THẢO NGÀ	28/11/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1988	0025411674	TỔNG MỸ QUÝ	06/04/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
1989	0025411731	ĐÀO NGUYỄN KIM NGÂN	01/07/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
1990	0025411756	VÕ HOÀNG KHẢ ÁI	23/09/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1991	0025411760	TRẦN BÁ QUANG MINH	07/10/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
1992	0025411849	NGÔ NGỌC KIM KHÁNH	25/04/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
1993	0025411929	DƯƠNG THỊ HIẾU ĐOAN	16/05/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
1994	0025412029	LÝ THOẠI PHƯƠNG	16/01/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
1995	0025412068	LÊ NHƯ HUỲNH	10/10/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
1996	0025412106	VÕ NGỌC QUỲNH ANH	01/11/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1997	0025412189	LÊ NGUYỄN THẢO NGUYỄN	18/02/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
1998	0025412213	PHẠM THỊ NGỌC HÀ	25/01/1998	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
1999	0025412665	TRẦN THỊ MAI PHƯƠNG	09/10/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
2000	0025412680	HUỖNH TRẦN NGỌC DIỆP	18/11/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2001	0025412884	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	24/03/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2002	0025412980	NGUYỄN PHAN THÚY NGUYỄN	24/01/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2003	0025413057	TRẦN NGUYỄN THẢO MAI	19/10/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2004	0025413079	NGUYỄN TRỌNG BẢO NGỌC	06/07/2004	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	TP. Hồ Chí Minh
2005	0025413248	KIM THỊ MỸ HÀ	26/06/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2006	0025413399	PHẠM THỊ HUỖNH NHƯ	02/09/2005	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2007	0025413573	NGUYỄN NGỌC THÚY DUY	29/12/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2008	0025413710	HỒ HƯƠNG GIANG	22/12/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2009	0025413734	NGUYỄN THỊ NGỌC GIÀU	02/03/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2010	0025414271	TẠ HOÀNG LỘC	21/02/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2011	0025414340	NGUYỄN THỊ KIM NGỌC	06/08/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2012	0025414414	NGÔ THỊ KIM PHỤNG	25/05/2007	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2013	0025414544	KIỀM TUỆ AN	26/04/2005	ĐHSMT25B	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2014	0025410427	TRẦN NGỌC THANH TÂM	27/12/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2015	0025410432	HỒ HOÀNG LAN THANH	21/05/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
2016	0025410494	PHẠM MINH THÔNG	23/09/2006	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2017	0025410611	TỔNG THỊ THANH NHI	17/01/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2018	0025410679	NGÔ KIẾN TOÀN	05/12/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2019	0025410771	ĐẶNG THỊ PHƯƠNG THẢO	21/08/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2020	0025410787	THẠCH HÀ THẢO NHI	12/07/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2021	0025410882	BÙI HƯƠNG TRÀ	14/08/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Nai
2022	0025410943	NGUYỄN TRẦN THẢO UYÊN	19/09/2006	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
2023	0025411050	NGUYỄN CHÍ TOÀN	21/11/2006	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2024	0025411121	LÊ THIÊN THANH	24/09/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
2025	0025411133	NGÔ NGUYỄN BẢO TRÂN	10/07/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Nai
2026	0025411244	NGUYỄN THỊ ANH THU	24/07/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2027	0025411291	LÊ THỊ KIM Ý	04/10/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2028	0025411423	LÊ NGỌC XUÂN PHƯƠNG	13/02/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2029	0025411441	NGUYỄN TUỜNG VY	26/02/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2030	0025411461	NGUYỄN THẢO QUỲNH	28/09/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
2031	0025411550	LÊ NGUYỄN PHƯƠNG THÙY	23/09/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2032	0025411827	BÙI THỊ THUỶ TRANG	10/09/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2033	0025411830	TRẦN LƯU NGỌC YẾN	09/11/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2034	0025411934	LÊ VY	24/05/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2035	0025412211	NGUYỄN KIM YẾN	24/02/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2036	0025412279	VÕ THỊ ĐẠT VY	05/10/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
2037	0025412372	PHAN THỊ NHƯ Ý	16/07/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2038	0025412454	ĐẶNG THANH TÚ	28/08/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2039	0025412648	TRẦN CẨM TIỀN	16/07/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2040	0025412725	DANH THỊ CẨM THU	06/08/2006	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2041	0025413508	PHẠM BÍCH TRÂM	20/06/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2042	0025413712	VÕ NGỌC TUYỀN	08/05/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2043	0025413922	NGUYỄN HOÀNG UYÊN	09/01/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2044	0025414257	BÙI MINH TRÍ	04/08/2006	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2045	0025414285	HUỲNH THỊ THANH THẢO	22/10/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
2046	0025414394	NGÔ TRẦN TRƯỜNG VỸ	18/05/2007	ĐHSMT25C	Sư phạm Mỹ thuật	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2047	0025410359	HÀ GIA MẪN	02/09/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2048	0025410378	NGUYỄN LÊ NGỌC MINH	22/07/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2049	0025410410	TRẦN BẢO NHƯ	04/11/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2050	0025410437	HUỲNH THỊ KIM NGHĨA	15/03/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2051	0025410447	TRẦN THỊ HIỀN	13/12/2006	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Lâm Đồng
2052	0025410456	TRẦN TRÚC LINH	15/09/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2053	0025410512	HUỲNH NGỌC GIA HÂN	16/01/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2054	0025410533	NGUYỄN DUY KHANG	21/02/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2055	0025410584	TRẦN LÊ PHƯƠNG QUỲNH	25/07/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2056	0025410606	NGUYỄN HỒNG LIL	15/06/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
2057	0025410615	PHẠM NGUYỄN THÀNH ĐẠT	16/04/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2058	0025410676	HUỲNH HỮU LƯỢNG	08/12/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
2059	0025410692	NGUYỄN THỊ THÚY ANH	18/02/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2060	0025410711	TRẦN THỊ NGOC ÁI	22/12/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2061	0025410734	NGUYỄN THỊ KIM GIANG	12/02/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2062	0025410743	TIỀN VỸ HÀO	16/01/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2063	0025410760	CHÂU THỊ TRÚC MAI	13/04/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
2064	0025410772	SƠN THỊ NHƯ NGUYỆT	25/06/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2065	0025410782	TRỊNH MỸ LIL	22/12/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2066	0025410789	THÁI THÀNH PHÁT	17/11/2006	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2067	0025410794	THẠCH QUỐC THÁI	10/12/2005	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2068	0025410811	VÕ THANH THẢO	12/07/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2069	0025410826	VÕ THỊ VÂN ANH	25/03/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2070	0025410861	TRẦN THỊ MỘNG DUY	29/09/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2071	0025410869	PHAN THỰC ĐOAN	29/11/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2072	0025410896	LÊ BẢO DUY	23/09/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2073	0025410915	NGUYỄN LÂM THIÊN AN	03/12/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2074	0025410927	BÙI THIÊN NHÂN	08/12/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2075	0025410934	LÂM NGUYỄN HẠNH NGUYỄN	13/05/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2076	0025411029	NGUYỄN TẤN ĐẠT	13/06/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	TP. Hồ Chí Minh
2077	0025411053	LÊ THỊ ANH NHI	12/08/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2078	0025411070	MÃ ANH THẮNG	02/04/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2079	0025411086	TRẦN TÚ HƯƠNG	12/05/2007	ĐHSAN25A	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2080	0025411102	HUỲNH THỊ TRIỆU MẦN	22/06/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2081	0025411106	BÙI KHÁNH DÂN	12/11/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2082	0025411186	BÙI ĐĂNG QUANG	11/04/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2083	0025411327	TRẦN HUỲNH PHÚC LỘC	21/08/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2084	0025411503	NGUYỄN THỊ KIỀU LAM	14/04/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2085	0025411555	NGUYỄN TUẤN ANH	06/08/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	TP. Hồ Chí Minh
2086	0025411669	LÊ VĂN MỪNG	24/04/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2087	0025411745	NGUYỄN GIA HÂN	23/12/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2088	0025411855	DANH THẢO	05/01/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2089	0025411875	NGUYỄN LÊ THUYỄN LIÊN	30/04/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2090	0025411893	NGUYỄN THỊ HÀ MY	28/08/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
2091	0025411975	NGÔ HÒA QUÂN	16/03/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2092	0025412065	THẠCH THỊ MỸ LINH	30/01/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2093	0025412070	NGUYỄN THỊ TỎ QUYÊN	22/05/2006	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2094	0025412201	NGUYỄN TRẦN HỮU THÀNH	02/08/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2095	0025412206	VÕ THANH SEN	17/12/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2096	0025412215	CHAU SI THA	24/11/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2097	0025412314	HUỖNH NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	22/08/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
2098	0025412422	LÊ HOÀNG PHÚC	09/12/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
2099	0025412509	CHUNG THỊ NGỌC LÝ	20/06/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2100	0025412522	HUỖNH HOÀNG HUY	23/11/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2101	0025412670	VÕ ANH KIẾT	13/10/2006	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2102	0025412722	NGUYỄN KHÁNH BĂNG	17/11/2006	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2103	0025412973	NGÔ HOÀNG HẢI	12/08/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2104	0025413068	BÙI PHƯỚC SANG	09/05/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2105	0025413174	DANH CAO KỶ	21/06/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2106	0025413266	NGUYỄN TRẦN MINH QUANG	02/04/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2107	0025413703	ĐÀO THỊ NGỌC QỦI	27/03/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2108	0025413836	NGUYỄN KỶ ANH	12/06/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2109	0025414043	NGUYỄN LÝ THẢO QUỲNH	08/11/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2110	0025414107	HUỖNH NGỌC NHI	08/08/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2111	0025414391	NGUYỄN THỊ THU PHONG	28/04/2007	ĐHSAN25B	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2112	0025410342	LÊ THỊ HỒNG THUY	04/02/1996	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Vĩnh Long
2113	0025410366	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG VY	22/11/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2114	0025410381	LÊ THỊ BÍCH TRÂM	22/11/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2115	0025410430	HOÀNG HOA TUỜNG VY	21/08/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Tuyên Quang
2116	0025410444	TRƯƠNG THỊ NGỌC THÚY	25/07/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2117	0025410502	LƯƠNG THẾ VINH	06/01/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2118	0025410599	LÊ THỊ ANH THU	03/06/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2119	0025410619	HUỖNH VĂN TRỌNG	08/10/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
2120	0025410759	NGUYỄN THỊ MINH THU	09/12/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2121	0025410774	NGUYỄN NGỌC KHÁNH VY	04/07/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2122	0025410830	TRẦN NHẢ TRANG	07/11/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2123	0025410871	HÀ LÝ MỘNG THI	02/08/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2124	0025410876	LIÊU MINH THUẬN	15/12/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
2125	0025410955	NGUYỄN HUỖNH MINH TRÍ	18/11/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2126	0025410971	LÊ KIỀU VI	01/05/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2127	0025411058	LÊ PHƯƠNG THỊNH	22/05/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2128	0025411263	TRẦN THỊ CẨM XUYẾN	10/10/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2129	0025411326	HỒ BẢO TOÀN	31/05/2006	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2130	0025411385	TRỊNH THÀNH TRƯỞNG	25/11/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2131	0025411431	VÕ THỊ KHÁNH VY	13/12/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cà Mau
2132	0025411574	NGUYỄN TRẦN TÚ TRINH	04/04/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2133	0025411650	NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO	29/08/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Tây Ninh
2134	0025411797	LÂM THỊ THUY TRANG	24/09/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Cần Thơ
2135	0025411900	NGUYỄN TRẦN ANH THU	13/08/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2136	0025412534	PHẠM THỊ THANH THẢO	30/10/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2137	0025412732	NGUYỄN THỊ QUẾ TRÂN	09/02/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2138	0025412834	NGUYỄN LÊ VY	28/07/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2139	0025412882	NGUYỄN TRẦN TRUNG TÍN	19/12/2006	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2140	0025413381	NGUYỄN THỊ TUỜNG VY	06/11/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	An Giang
2141	0025413464	NGUYỄN HỒ YẾN VY	20/07/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp
2142	0025413842	NGUYỄN HỒ TUỜNG VY	10/03/2007	ĐHSAN25C	Sư phạm Âm nhạc	GDTC - SP Nghệ thuật	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2143	0025410485	NGUYỄN VĂN HẠO	18/06/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2144	0025410496	NGUYỄN THỊ DIỄM KIỀU	26/06/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2145	0025410503	LÊ TUẤN ANH	15/12/2006	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2146	0025410520	BÙI THỊ NGỌC HÂN	12/03/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2147	0025410528	MAI NGỌC DUY	24/08/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2148	0025410638	THẠCH NGỌC LÀNH	15/04/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2149	0025410690	TRẦN THÁI HÒA	03/04/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2150	0025410767	TRẦN THANH HUY	30/01/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2151	0025410940	CAO MINH GIANG	08/12/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2152	0025410973	ĐOÀN VĂN LĂNG	20/02/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2153	0025410978	NGUYỄN THỊ MỸ CHÂU	27/12/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2154	0025411030	CHÂU NGỌC DIỄM	24/01/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2155	0025411061	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	20/08/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2156	0025411080	DƯƠNG VĂN DĨ	30/03/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2157	0025411361	NGUYỄN HOÀNG LÂM	02/01/2004	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2158	0025411478	TRẦN THỊ DUY BÌNH	08/10/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2159	0025411542	ĐỖ TẤN KHẢI	16/07/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2160	0025411918	HUỖNH VĨNH HÙNG	01/02/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2161	0025411935	NGUYỄN NGỌC GIA HÂN	16/08/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2162	0025412022	TRẦN GIA HUY	31/01/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2163	0025412072	MAI TUẤN ANH	22/03/2006	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Ninh Bình
2164	0025412284	THỊ HỒNG DUYÊN	19/01/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2165	0025412296	BÙI LÀI THÀNH HIỂU	16/12/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2166	0025412932	LÂM NHẬT KHANG	30/08/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2167	0025413204	TẠ DUY ĐẦY	01/04/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2168	0025413428	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	30/09/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2169	0025413676	LÊ NGUYỄN AN BÌNH	02/03/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2170	0025414947	TRẦN TUẤN KIẾT	28/10/2007	ĐHSĐIA25A	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2171	0025410609	LÊ NGUYỄN CẨM TÚ	19/06/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2172	0025410620	VÕ HỒNG NGỌC TỔ	14/06/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2173	0025410805	ĐỖ MINH PHI	25/01/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2174	0025410992	NGUYỄN THANH PHÚ	08/04/2003	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2175	0025411109	VÕ ĐẶNG PHƯỚC THỊNH	17/10/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2176	0025411116	PHAN THỊ TRIỆU NGHI	11/05/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2177	0025411148	TRẦN THỊ KIM NGUYỄN	27/11/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2178	0025411207	LÊ DƯƠNG THÀNH	21/09/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2179	0025411396	NGUYỄN HOÀN BẢO TRẦN	21/05/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2180	0025411443	NGUYỄN THÀNH NGỌC	03/05/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2181	0025411463	ĐOÀN VĂN TÔ	28/09/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2182	0025411578	THI TƯỜNG VY	31/03/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2183	0025411886	NGUYỄN TRUNG NGHĨA	03/03/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2184	0025411895	KIM THỊ PHƯƠNG THẢO	15/09/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2185	0025411957	DANH THỊ CẨM LY	08/06/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2186	0025412081	NGUYỄN TRẦN TÂM	07/02/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2187	0025412118	ĐỖ THỊ ÁNH TUYỀN	11/09/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2188	0025412133	NGUYỄN TRƯỞNG MINH TOÀN	07/09/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2189	0025412181	NGUYỄN THỊ KIM THU'	06/03/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2190	0025412294	NGUYỄN CẨM NGUYỄN	15/12/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2191	0025412893	MAI THUỶ VY	10/04/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2192	0025413191	LÊ PHÚC THỊNH	10/11/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2193	0025413239	VĂN THÀNH TÀI	26/04/2006	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2194	0025413363	MAI THỊ NHƯ Ý	06/09/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2195	0025413371	SƠN ANH THOẠI	15/11/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2196	0025413577	ĐỒNG NHẬT TIẾN VĂN	01/10/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2197	0025413612	NGUYỄN HỮU THO	17/01/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2198	0025413614	LÊ THỊ THÙY TRINH	11/01/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2199	0025413744	HUỲNH THỊ KIM THẢO	09/11/2007	ĐHSĐIA25B	Sư phạm Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2200	0025410005	LÊ BĂNG TUYỀN	26/11/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2201	0025410018	NGUYỄN BẢO LỘC	24/05/2006	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2202	0025410022	TRẦN VÕ YẾN NHÂN	28/12/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2203	0025410046	DƯƠNG THỊ CẨM GIANG	28/11/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2204	0025410102	PHÙ THÀNH ĐƯỢC	04/11/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2205	0025410153	DƯƠNG NGỌC DUYỄN	21/07/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2206	0025410154	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	31/05/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2207	0025410208	NGUYỄN HUỲNH GIAO	13/10/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2208	0025410216	PHAN HOÀNG THIỆU	17/12/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2209	0025410227	GIANG NGỌC TÂM MINH	13/03/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2210	0025410231	CHÂU PHÚ TẤN	31/01/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2211	0025410281	DANH CÒN	05/06/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2212	0025410377	TRỊNH THÚY VI	12/12/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2213	0025410392	NGUYỄN TUẤN THỊNH	28/02/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2214	0025410481	TRỊNH THỊ TƯỜNG VI	30/07/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2215	0025410579	HỒ MINH THUẬN	27/05/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2216	0025410600	TRƯƠNG THỊ BẢO NGỌC	11/10/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2217	0025410654	HUỲNH PHONG VŨ	29/11/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2218	0025410680	LÊ THỊ THẢO LY	12/09/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2219	0025410899	NGUYỄN MINH TIẾN	14/11/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2220	0025410994	NGUYỄN AN PHÚC	06/09/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2221	0025411038	NGUYỄN TRẦN TUYẾT NGỌC	20/03/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2222	0025411090	NGUYỄN NGỌC PHỤNG	30/10/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2223	0025411325	BÙI HÀ THẢO VY	25/08/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2224	0025411403	LÊ TRƯƠNG NGỌC KIM	24/01/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2225	0025411471	LÂM NHỰT ANH THU	22/02/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2226	0025411486	NGUYỄN CHÍ BÌNH	25/04/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2227	0025411502	LÊ THỊ THÚY LAM	19/10/2006	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2228	0025411517	NGUYỄN KHÁNH VINH	25/10/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2229	0025411520	NGUYỄN THANH VĨ	08/03/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2230	0025411533	NGUYỄN QUỐC NGUYỄN	28/04/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2231	0025411539	NGUYỄN THỊ THÚY VY	11/09/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2232	0025411603	NGÔ THỊ TÚ QUYÊN	28/07/2006	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2233	0025411632	LÂM VŨ HUY	12/12/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2234	0025411658	NGUYỄN HUỲNH ANH	09/10/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2235	0025411682	DUƠNG THỊ ANH THOẠI	04/08/2006	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2236	0025411724	NGUYỄN THỊ ANH THU	19/06/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2237	0025411742	NGUYỄN VÕ NHẬT QUANG	31/10/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2238	0025411823	NGUYỄN HÒA QUYÊN	08/06/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2239	0025411836	ĐOÀN MINH HẢI	22/05/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2240	0025411837	ĐẶNG HOÀNG PHONG	23/07/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2241	0025411838	NGUYỄN NGỌC DIỆP	15/10/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2242	0025411843	NGUYỄN LÊ HUỲNH ANH	10/01/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2243	0025411857	LÊ NGỌC THÂM	07/09/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2244	0025411863	NGUYỄN DUY HẠN	15/10/2006	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2245	0025411894	BÙI PHƯỚC HUY	12/10/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2246	0025411953	TRƯƠNG NGỌC NHƯ QUỲNH	10/01/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2247	0025411954	PHẠM ĐÌNH DUY KHÁNH	20/12/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Lâm Đồng
2248	0025411973	THẠCH TỔ NHƯ	21/08/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2249	0025414482	THẠCH MINH KHÁNH	17/04/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2250	0025414539	TRỊNH THANH NGÂN	02/05/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2251	0025414631	NGUYỄN TÙNG HẬU	18/12/2007	ĐHSLS-ĐL25A	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2252	0025412010	NGUYỄN KHẢ TRẦN	11/01/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2253	0025412023	BÙI QUỐC ANH	02/06/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2254	0025412056	NGUYỄN THỊ ANH THU	14/10/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2255	0025412077	LÊ PHONG VINH	18/07/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2256	0025412089	LÊ MINH QUÂN	08/09/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2257	0025412098	NGUYỄN THỊ QUỲNH LÊ	29/10/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2258	0025412116	HỒ NGỌC TRẦN	01/07/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2259	0025412167	NGUYỄN THẠCH MỸ PHÚ	09/06/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2260	0025412184	NGÔ TRẦN KHÁNH HUY	30/01/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2261	0025412209	TRẦN THỊ PHƯƠNG TRÚC	28/09/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2262	0025412306	HUỖNH HOÀI HUY	08/08/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2263	0025412311	PHẠM YẾN NGOC	27/02/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2264	0025412356	THỊ QUYỀN TRẦN	19/01/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2265	0025412357	TRIỆU DƯƠNG GIA HÂN	16/09/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2266	0025412529	ĐOÀN DUY THÁI	25/10/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2267	0025412592	VÕ THỊ NHƯ Ý	25/05/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2268	0025412593	NGÔ HỒ DIỄM MY	09/03/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2269	0025412596	PHẠM THỊ CẨM HẰNG	06/09/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2270	0025412624	PHAN MINH ĐỨC	22/03/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2271	0025412632	TRẦN THỊ HẠNH	23/08/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đắk Lắk
2272	0025412659	VÕ THỊ BẢO HÂN	29/06/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2273	0025412700	VÕ XUÂN QUỲNH	04/01/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2274	0025412710	LÊ QUỐC KIẾT	30/03/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2275	0025412761	LÝ THANH NGÂN	08/01/2003	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2276	0025412769	NGUYỄN THỊ TIỀN TIỀN	26/09/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2277	0025412784	VÕ THỊ MỸ TIỀN	17/11/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	TP. Hồ Chí Minh
2278	0025412843	ĐOÀN BÉ NGOAN	15/11/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2279	0025412873	THÁI PHONG THÀNH	03/12/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2280	0025412925	LÊ THỊ THANH TRÚC	11/07/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2281	0025413011	TRẦN MINH THUẬN	28/09/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2282	0025413041	VÕ NGỌC TRÂN	17/10/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2283	0025413056	NGUYỄN HOÀNG LONG	19/07/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2284	0025413133	NGUYỄN THỊ ĐÌNH ĐÌNH	01/09/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2285	0025413162	NGUYỄN THỊ THÚY AN	23/07/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Thanh Hoá
2286	0025413176	VÕ THỊ HOÀI AN	07/11/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2287	0025413178	NGUYỄN VĂN HIỀN	26/11/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2288	0025413290	PHẠM THỊ YẾN NHI	15/12/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2289	0025413306	PHAN HÙNG THỊNH	23/08/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2290	0025413332	NGUYỄN VŨ TRƯỜNG	16/04/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2291	0025413392	LÝ QUỲNH LUYẾN	12/02/2006	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2292	0025413514	TRẦN NHỨT DUY	08/12/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2293	0025413515	PHẠM XUÂN MAI	13/02/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2294	0025413519	HUỲNH THỊ THU HẰNG	10/07/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2295	0025413548	NGUYỄN THỊ MỸ HUYỀN	08/01/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2296	0025413642	DANH MINH ĐẠT	01/01/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2297	0025413675	NGUYỄN MINH KHA	20/10/2006	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2298	0025414048	NGUYỄN HOÀNG NAM ANH	12/12/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2299	0025414071	NẾANG RẾT	18/05/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	An Giang
2300	0025414430	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	27/12/2007	ĐHSLS-ĐL25B	Sư phạm Lịch sử và Địa lý	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2301	0025410374	HUỲNH TÀI LỘC	03/10/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2302	0025410586	ĐỖ THÀNH NHÂN	08/12/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2303	0025410981	PHẠM HUỲNH TÀI LỢI	11/12/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2304	0025411089	NGUYỄN THỊ KIỀU EM	30/05/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2305	0025411097	TRẦN PHÚC THIÊN	03/01/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2306	0025411125	NGUYỄN THỊ LOAN ANH	01/04/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2307	0025411570	LÊ GIA BẢO	15/06/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2308	0025411579	HUỲNH GIA HUY	05/12/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2309	0025411633	NGUYỄN PHÚC YÊM	26/09/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2310	0025411810	TRẦN THỊ PHƯƠNG NHI	10/10/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2311	0025411887	NGUYỄN MINH HIẾU	03/02/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2312	0025411913	NGUYỄN LÊ NHẬT TUYỀN	28/08/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2313	0025412053	HỨA MINH KHANH	15/04/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2314	0025412063	LÊ TƯỜNG VI	09/07/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2315	0025412257	NGUYỄN QUỐC TRANG	06/04/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2316	0025412358	TRƯƠNG PHƯƠNG PHỤNG	12/06/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Cần Thơ

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2317	0025412656	NGUYỄN THỊ THỦY TIÊN	17/08/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2318	0025412692	TRẦN VĂN TÌNH	06/03/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	An Giang
2319	0025412693	TRẦN VĂN NGUYỄN	28/07/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	An Giang
2320	0025412739	NGUYỄN KHÁNH HƯNG	30/07/2006	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2321	0025412822	HUỲNH NGUYỄN NGỌC DIỆP	01/01/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2322	0025413114	NGUYỄN CẨM LY	13/09/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2323	0025413236	NGUYỄN THỊ THU HÀ	02/04/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2324	0025413823	TRẦN HUỲNH PHI TRƯỜNG	07/04/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	TP. Hồ Chí Minh
2325	0025413959	NGUYỄN QUỐC BẢO	15/11/2007	ĐHSSU25A	Sư phạm Lịch sử	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2326	0025410384	LÝ MINH THU	14/07/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2327	0025410417	NGUYỄN LÊ ÁNH DƯƠNG	13/08/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2328	0025410434	LÊ DƯƠNG ANH THO	30/04/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2329	0025410470	PHẠM HOÀNG SƠN	27/06/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2330	0025410492	NGUYỄN THỊ NGỌC TRINH	22/07/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2331	0025410501	NGUYỄN QUANG MINH	30/11/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2332	0025410530	TRẦN TIÊN ĐẠT	15/10/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2333	0025410534	Y- THÁI BYÃ	26/10/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đắk Lắk
2334	0025410539	TRẦN VÕ TUẤN KHANG	19/10/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2335	0025410541	PHAN GIA HÂN	23/04/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2336	0025410569	LÂM NGỌC ANH	22/07/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2337	0025410614	LÊ THỊ NHƯ Ý	26/07/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2338	0025410622	HUỲNH THÀNH SANG	09/10/2006	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2339	0025410631	QUÁCH KHẢ VY	01/01/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2340	0025410637	TRẦN MINH TỶ	02/09/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2341	0025410667	THỊ NGỌC HẰNG	15/05/2006	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2342	0025410700	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	25/12/2006	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2343	0025410702	DƯƠNG THỊ YẾN NHI	18/09/2006	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2344	0025410703	VŨ HOÀI THANH	23/03/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Lâm Đồng
2345	0025410721	TRẦN THỊ MỘNG KIỀU	06/11/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2346	0025410770	LÊ VĂN LUÂN	10/05/2006	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2347	0025410818	ĐÌNH HOÀNG KHANG	10/10/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2348	0025410872	NGUYỄN NGỌC ANH THY	21/02/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2349	0025410874	NGUYỄN THỊ TUYẾT MAI	14/02/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2350	0025410886	PHẠM TRẦN TRÀ MY	16/12/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2351	0025410910	TẠ HỮU TRỌNG	22/02/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2352	0025411028	MAI GIA HUY	25/01/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2353	0025411034	PHAN NGỌC CHÂU	20/05/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2354	0025411076	HUỖNH PHÁT ĐẠT	10/05/2006	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2355	0025411111	THẠCH SỎ THIÊN	16/10/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2356	0025411130	NGUYỄN THỊ THANH THÚY	06/08/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2357	0025411150	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	17/03/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2358	0025411159	ĐẶNG THỊ NGỌC CẨM	03/05/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2359	0025411160	TRẦN PHƯƠNG QUỲNH	22/11/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2360	0025411164	LÊ THỊ NHƯ MƠ	16/01/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2361	0025411174	KIM NHẬT ANH	15/12/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2362	0025411201	LUU THỊ HỒNG NHIÊN	16/10/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2363	0025411213	NGÔ TRẦN ANH THU	11/12/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2364	0025411287	THẠCH THỊ THẢO NGUYỄN	02/03/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2365	0025411330	TRẦN NGỌC NHƯ QUỲNH	04/11/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2366	0025411331	DƯƠNG PHƯƠNG ANH	18/10/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2367	0025411369	HUỖNH MỸ TUYỀN	09/08/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2368	0025411468	TRẦN QUỐC KIẾT	24/10/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2369	0025411505	NGUYỄN NGỌC ĐÔNG NGHI	22/03/2006	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2370	0025411508	PHẠM NGUYỄN ANH THU	13/11/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2371	0025411522	NGUYỄN TÂM VY	20/04/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2372	0025411537	TRỊNH PHÚC HẢO	10/09/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2373	0025411568	PHẠM ĐĂNG KHOA	12/05/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2374	0025411684	NGUYỄN NHƯ HUỖNH	04/03/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2375	0025411686	LÊ NGUYỄN MINH NHẬT	05/10/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2376	0025414720	HUỖNH THẾ HÀO	06/05/2007	ĐHSVAN25A	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2377	0025411761	LÂM SƠN TỔNG	19/01/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2378	0025411798	TRẦN TRUNG HẬU	01/05/2004	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2379	0025411842	NGUYỄN PHƯƠNG TÚ	14/11/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2380	0025411845	HUỖNH TÚ LIÊN	06/01/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2381	0025411885	LÊ THỊ NGỌC CHÂU	22/03/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2382	0025411910	SƠN HOÀNG PHÚC	12/11/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2383	0025411911	NGUYỄN MỸ PHỤNG	23/07/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2384	0025411914	ĐÀO DUY KHÁNH	29/01/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2385	0025411940	PHAN NGỌC THUỶ VY	21/06/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2386	0025411971	NGUYỄN THỊ HỒNG NHO	18/02/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2387	0025412016	THÁI TIỀN PHƯƠNG	10/05/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2388	0025412028	TRẦN THẢO VY	19/04/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2389	0025412069	VÕ MỸ QUYÊN	16/12/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2390	0025412084	DƯƠNG ĐẶNG HUỖNH NGỌC	27/03/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2391	0025412121	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	02/07/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2392	0025412190	HUỖNH THỊ NGỌC GIÀU	04/06/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2393	0025412193	NGUYỄN THỊ THỦY DƯƠNG	17/07/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2394	0025412230	LÊ ANH THƠ	28/06/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2395	0025412256	LƯƠNG DUY ĐÁL	13/07/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2396	0025412291	CHÂU THỊ NGỌC MAI	20/04/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2397	0025412440	TRẦN NGUYỄN Ý THƯ	29/11/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2398	0025412458	HUỖNH THỊNH AN	28/04/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2399	0025412465	HUỖNH THỊ NGỌC TRÂM	15/06/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2400	0025412467	PHAN TRẦN QUỲNH NHƯ	06/04/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2401	0025412560	TRẦN KHÁNH VÂN	11/11/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2402	0025412587	DANH HOÀNG ĐÔ	08/02/2006	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2403	0025412685	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	08/03/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cần Thơ

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2404	0025412745	NGUYỄN KIM NHƯ	21/05/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2405	0025412805	VÕ TUỜNG VY	08/02/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2406	0025412807	TÔ VY THẢO	16/11/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2407	0025412826	TRẦN NHẬT QUỐC KHANG	30/04/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2408	0025412937	TRẦN THỊ THẢO NGÂN	01/05/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2409	0025412979	PHẠM LÊ NGỌC TRÂM	05/04/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2410	0025413047	KIÊN THỊ MỸ NGỌC	26/10/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2411	0025413225	TRẦN THỊ KIM HƯƠNG	03/01/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2412	0025413231	TRẦN THỊ BÉ MY	02/05/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2413	0025413368	NGUYỄN THANH CHUÔNG	30/10/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2414	0025413369	NGUYỄN NGỌC XUÂN MAI	26/07/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2415	0025413386	NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH	04/02/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2416	0025413451	HUỖNH NGỌC NHƯ Ý	12/03/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2417	0025413497	HỒ NHƯ Ý	23/05/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2418	0025413679	TỬ TRỌNG ÁI	02/04/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Vĩnh Long
2419	0025413796	NGUYỄN TIÊU LAM	05/04/2006	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2420	0025413844	NGUYỄN KIỆU VY	24/02/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cà Mau
2421	0025413862	LÊ GIA NGUYỄN	21/01/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	An Giang
2422	0025413994	PHAN HOÀNG KHÔI	23/08/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2423	0025414026	TRẦN VÕ PHƯƠNG TRÂN	13/10/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Đồng Tháp
2424	0025414177	TRẦN ĐAN TRƯỜNG	28/06/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Tây Ninh
2425	0025414310	LÊ VĂN BÌNH	15/03/2007	ĐHSVAN25B	Sư phạm Ngữ văn	Sư phạm KHXH	Cần Thơ
2426	0025410112	LÊ HẢI ĐĂNG	22/06/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2427	0025410114	BÙI HUỖNH BẢO TRÂN	27/09/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2428	0025410115	NGUYỄN THỊ THỦY TRANG	28/11/2006	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2429	0025410117	THÁI DUY CUÔNG	10/01/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2430	0025410120	PHẠM THỊ NGỌC THƠ	09/11/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2431	0025410123	TRẦN THIÊN HIẾU	30/11/2006	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2432	0025410127	LÊ CÔNG HẬU	25/01/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2433	0025410130	NGUYỄN VĂN THUẬN	20/06/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2434	0025410143	TRẦN DUY KHA	26/05/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2435	0025410151	NGUYỄN LÊ HỮU THOẠI	25/06/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2436	0025410164	LÊ TRUNG KHƯƠNG	19/10/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2437	0025410169	HÀ NGUYỄN THANH SƠN	01/03/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2438	0025410177	ĐƯƠNG MINH ĐAN	03/08/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2439	0025410189	NGUYỄN TRẦN NHẬT MINH	22/03/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2440	0025410198	TRẦN ĐỨC DUY	03/05/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2441	0025410206	NGUYỄN THỊ MAI HỒNG	10/04/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2442	0025410209	LÊ PHẠM THANH TRÚC	10/07/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2443	0025410214	TRỊNH NGỌC BẢO THY	24/06/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2444	0025410225	NGUYỄN VĂN THẮNG	24/09/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2445	0025410248	PHẠM THỊ NGỌC VÀNG	01/05/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2446	0025410258	HUỲNH THÚY QUYÊN	04/07/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2447	0025410259	NGUYỄN THỊ MINH THU	31/05/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2448	0025410263	NGUYỄN HOÀNG TUẤN KHANG	16/08/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2449	0025410322	NGUYỄN PHÚC VĂN	09/10/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2450	0025410325	NGUYỄN HOÀNG HẢI ĐĂNG	20/03/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2451	0025410341	NGUYỄN THÀNH TRUNG	01/06/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2452	0025410347	NGUYỄN HOÀNG AN	30/04/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2453	0025410353	ĐẶNG HIẾU NGHĨA	10/06/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2454	0025410360	TRẦN QUỐC THÁI	20/04/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2455	0025410367	VÕ THANH THÔNG	04/10/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2456	0025410388	HÀ THỊ KIM TUYẾN	18/07/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2457	0025410418	NGUYỄN MINH KHÔI	17/06/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2458	0025410426	PHẠM TRUNG NHÂN	06/07/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2459	0025410455	ĐỖ MINH ANH	07/11/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2460	0025410457	PHAN HỮU NHUẬN	20/01/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2461	0025410498	HUỲNH PHAN HOÀNG HUY	21/11/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2462	0025410500	NGUYỄN THỊ CẨM CHUÔNG	17/10/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2463	0025410510	TRẦN HOÀNG NHẬT LAN	26/07/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2464	0025410522	HỒ THÁI AN	01/09/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2465	0025410555	NGUYỄN BẢO CHÂU	01/01/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2466	0025410563	TRẦN DUY KHÁNH	28/02/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2467	0025410634	TRỊNH TRƯỞNG THY TRÂM	13/12/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2468	0025410642	LÊ NGUYỄN QUỐC ANH	17/11/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2469	0025410688	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	23/03/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2470	0025410723	TRẦN NGỌC BẢO THƠ	15/12/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2471	0025410727	NGUYỄN BÌNH MINH	04/08/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2472	0025410742	NGUYỄN CHÍ BẢO	06/02/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2473	0025410752	LÝ TRIỆU TỬ ANH	06/09/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2474	0025410756	LÊ THỊ YẾN NHI	29/08/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2475	0025410757	LÂM THỊ NGỌC THU	12/04/2007	ĐHSTIN25A	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2476	0025410765	TRẦN ANH KIẾT	05/08/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2477	0025410766	TRẦN TẤN ĐẠT	16/04/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2478	0025410783	NGUYỄN THỊ MỘNG THU	15/10/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2479	0025410838	LÊ NGUYỄN PHƯỚC THIÊN	29/05/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2480	0025410858	NGUYỄN PHÚC GIANG	23/12/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2481	0025410877	KIM THỊ HOÀNG YẾN	21/12/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2482	0025410895	NGUYỄN MINH ĐỨC	09/08/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Nai
2483	0025410926	NGUYỄN THỊ THÁI TRẦN	24/02/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2484	0025410944	ĐỖ QUỐC VINH	15/03/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2485	0025410954	VÕ THỊ NGỌC MAI	20/10/2006	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2486	0025410987	DƯƠNG KỶ SƠN	02/04/2006	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2487	0025411001	LÊ HOÀNG PHÚC	24/08/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2488	0025411045	ĐINH THỊ THÚY AN	18/08/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2489	0025411059	NGUYỄN TRUNG KIÊN	24/05/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2490	0025411094	VÕ NGUYỄN NHẬT VY	11/09/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2491	0025411112	HUỖNH ĐẶNG KHOA	17/10/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2492	0025411141	NGUYỄN HUY KHÁNH	22/09/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2493	0025411157	ĐỖ THỊ THUY TRANG	13/11/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2494	0025411193	LÂM THỊ KIM THOA	10/09/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2495	0025411217	HUỖNH THỊ MỸ DUYỀN	13/08/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2496	0025411404	TRẦN NGUYỄN HẢI LAM	23/12/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2497	0025411411	NGUYỄN MINH TRÍ	03/01/2006	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2498	0025411421	PHẠM NGUYỄN NGỌC TRẦN	11/01/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2499	0025411436	LÊ NGUYỄN MỸ DUYỀN	12/02/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2500	0025411453	TRẦN NGỌC KHẢ AI	20/12/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2501	0025411458	LÊ DUY KIM	25/02/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2502	0025411462	LÊ THỊ MỸ DUYỀN	29/03/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2503	0025411487	DƯƠNG NGỌC ANH	19/02/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2504	0025411493	DƯƠNG THỊ ANH OANH	23/11/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2505	0025411547	VÕ MINH NHẬT	01/11/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2506	0025411580	NGUYỄN KIM TƯ	29/01/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2507	0025411583	DƯƠNG LÊ MINH TRỊNH	20/08/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2508	0025411778	LÊ HUỖNH HẢI YẾN	11/11/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2509	0025411829	MAI THANH THẢO	27/03/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2510	0025411854	LÊ NGUYỄN CẨM LY	31/01/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2511	0025411872	LÊ CHÂU HẢI VY	25/06/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2512	0025411876	TRẦN HUỖNH HƯƠNG	13/06/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2513	0025411879	NGUYỄN VĨNH TUÔNG	19/02/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2514	0025411880	NGUYỄN SU BIN	03/03/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2515	0025411883	TRẦN NGUYỄN MAI THƠ	13/08/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2516	0025411889	NGUYỄN KHA	14/12/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2517	0025411905	BÙI HOÀNG PHÚC	18/11/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2518	0025411960	NGUYỄN THỊ NGỌC YẾN	26/03/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2519	0025412015	NGUYỄN TUẤN HÙNG	25/11/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	TP. Hồ Chí Minh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2520	0025412067	PHẠM XUÂN HIẾU	03/12/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2521	0025412087	NGUYỄN THỊ MỸ YẾN	28/08/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2522	0025412205	HUỖNH SƠN ĐỊNH	08/02/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2523	0025412214	LÂM THIÊN NHƯ	07/09/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2524	0025412216	NGUYỄN THỊ THANH TUYỀN	07/12/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2525	0025412221	NGUYỄN TUỆ VÂN	21/06/2007	ĐHSTIN25B	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2526	0025412245	NGUYỄN NGỌC QUẾ NHƯ	01/03/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2527	0025412295	NGUYỄN LÊ THÀNH DANH	08/03/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2528	0025412333	ĐOÀN NGUYỄN TRƯỜNG AN	27/07/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2529	0025412336	CAO PHẠM BẢO KHANG	27/01/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2530	0025412365	NGUYỄN THỊ KIỀU VY	24/05/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Nai
2531	0025412432	TRƯƠNG QUỐC ĐẶNG	15/10/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2532	0025412434	HUỖNH VĂN TUẤN KHANG	11/03/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2533	0025412436	TRƯƠNG Ý NHI	12/12/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2534	0025412448	NGUYỄN THỊ TÚ NHƯ	08/10/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2535	0025412459	NGUYỄN TẤN KHANG	24/02/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2536	0025412493	NGUYỄN ANH KHOA	26/07/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2537	0025412544	NGUYỄN VĂN TẤN	23/02/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2538	0025412548	DƯƠNG HỒ NGỌC NGÂN	06/12/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2539	0025412582	LÊ NGỌC THIÊN ÂN	23/05/2006	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2540	0025412607	LÊ NGUYỄN ĐỨC DUY	19/03/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2541	0025412672	THẠCH PHÚ THÀNH	16/03/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2542	0025412741	PHAN THỊ CẨM TIỀN	30/01/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2543	0025412743	NGUYỄN ĐỨC TUẤN ĐẠT	27/06/2006	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2544	0025412797	HUỖNH THỊ HỒNG ÁNH	25/02/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2545	0025412818	TRẦN VŨ LINH	29/10/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2546	0025412820	VÕ HOÀNG MẾN	31/03/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2547	0025412836	QUÁCH THANH HÓA	08/02/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2548	0025412847	HỒ TRUNG CHÁNH	23/03/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2549	0025412869	LÝ THANH NHÃ	04/04/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2550	0025412894	TRẦN THỊ THU HỒNG	25/01/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2551	0025412913	NGUYỄN NHỰT HUY	24/09/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2552	0025412977	TRẦN HOÀNG NHỰT TRƯỜNG	19/10/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2553	0025412982	NGUYỄN THÁI NGỌC HUỲNH	14/06/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2554	0025412984	ĐỖ NGỌC NHƯ Ý	16/04/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2555	0025412985	TRẦN QUỐC KHÁNH	09/11/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2556	0025413015	NGUYỄN TRẦN TÚ QUYÊN	05/09/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2557	0025413040	VÕ HOÀNG HỢP	11/10/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2558	0025413053	TRẦN MINH KHÔI	27/11/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2559	0025413098	PHẠM THỊ BÍCH NGỌC	09/09/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2560	0025413103	NGUYỄN THIÊN NHÂN	07/03/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2561	0025413172	NGUYỄN NGỌC ÁNH	06/05/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2562	0025413188	NGUYỄN THỊ KIM XUYẾN	30/05/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2563	0025413226	NGUYỄN TÀI NGUYỄN	19/08/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2564	0025413255	NGUYỄN MỸ DUYÊN	30/10/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2565	0025413259	NGUYỄN NGỌC ANH THU	02/01/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2566	0025413281	NGÔ MINH MÃN	13/01/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2567	0025413287	LÊ THỊ MAI TRANG	02/01/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2568	0025413298	NGUYỄN TẤN PHÁT	28/11/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2569	0025413427	LÊ QUANG NHUẬN	07/11/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2570	0025413447	VÕ KIỀU VY	30/01/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2571	0025413512	TRƯƠNG QUỐC HUY HOÀNG	12/01/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2572	0025413526	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	30/09/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2573	0025413545	TẶNG TẤN SANG	02/03/2007	ĐHSTIN25C	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2574	0025413560	ĐOÀN HỒ PHƯƠNG NHƯ	05/04/2006	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2575	0025413609	DANH TƯỜNG DUY	04/10/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2576	0025413619	NGUYỄN THIÊN NHÂN	05/07/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2577	0025413726	NGUYỄN THỊ NHƯ NGUYỆT	17/03/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2578	0025413771	ĐỖ THỊ CẨM HUYỀN	03/01/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2579	0025413772	NGUYỄN THỊ THANH TRÚC	19/04/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2580	0025413775	TRỊNH THỊ BẢO TRÂM	06/03/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2581	0025413793	HỒ VĂN BÌNH	24/02/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2582	0025413815	LÊ THỊ THÙY TRANG	20/04/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2583	0025413872	NGUYỄN NGỌC BÍCH	25/03/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2584	0025413917	NGUYỄN TRỌNG TRÍ	26/05/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2585	0025414008	PHAN HOÀNG NAM	08/10/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2586	0025414013	NGUYỄN MINH QUYẾN	27/02/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2587	0025414135	NGUYỄN THỊ ÁNH NHI	22/10/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2588	0025414186	LÂM DUY KHÁNH	24/10/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2589	0025414275	ĐÀO CÔNG VINH	09/06/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2590	0025414299	NGUYỄN KHOA NGUYỄN	27/11/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2591	0025414321	VÕ DƯƠNG DUY KHOA	27/08/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2592	0025414334	NGÔ THỊ THÚY KIỀU	17/07/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2593	0025414341	LÊ MINH HIỂU	19/11/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2594	0025414428	TRẦN NGỌC YẾN VY	11/05/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2595	0025414469	TRẦN BẢO DƯỠNG	04/10/2006	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2596	0025414476	LÊ QUANG VINH	14/10/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2597	0025414571	TRẦN PHƯỚC DƯƠNG	02/11/2006	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2598	0025414636	NGUYỄN PHƯỚC VINH	11/07/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2599	0025414646	TRẦN ANH THU	20/06/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2600	0025414668	NGUYỄN THẢO NGUYỄN	20/04/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2601	0025414871	TÔ PHÚC THỊNH	18/11/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2602	0025414877	NGUYỄN THỊ NGÂN HƯƠNG	31/01/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2603	0025414884	NGUYỄN NGÂN VINH	18/06/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2604	0025414905	PHẠM THỊ MINH ANH	30/01/2006	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2605	0025414937	PHẠM TIẾN ĐẠT	14/03/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2606	0025414987	HỒ ANH VĂN	03/02/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2607	0025415041	VÕ HOÀNG KHANG	22/02/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2608	0025415057	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	13/08/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2609	0025415206	TRẦN LÊ HOA KHÔI	05/09/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2610	0025415212	VÕ TẤN LỘC	23/02/2007	ĐHSTIN25D	Sư phạm Tin học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2611	0025410542	ĐÀO KIM VY	24/11/2006	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2612	0025411992	NGUYỄN THANH DUY	17/03/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2613	0025411993	LÊ NGỌC ÂN	14/02/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2614	0025412004	TRẦN THỊ BẢO TRẦN	25/09/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2615	0025412006	HUỲNH THỊ DIỄM THÙY	15/01/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2616	0025412011	PHAN THỊ MỸ KIM	16/05/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2617	0025412013	VUU TUYẾT MINH	27/11/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2618	0025412018	LÊ THỊ ANH THU	17/11/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2619	0025412024	NGUYỄN HỮU TRƯỜNG THỊNH	28/06/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2620	0025412043	NGÔ QUANG MINH	04/05/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2621	0025412047	LÊ ANH HUY	05/03/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2622	0025412052	PHAN THỊ THẢO NGÂN	12/01/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2623	0025412060	VÕ DUY NHÂN	27/04/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2624	0025412080	NGUYỄN VĂN TUÔNG	29/07/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2625	0025412104	HỒ VĂN HÀ	13/09/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2626	0025412156	NGUYỄN THỊ DUY	11/07/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2627	0025412159	LÊ NGUYỄN HOÀNG LONG	08/08/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2628	0025412196	NGUYỄN THỊ ANH THƠ	22/06/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2629	0025412254	LÊ HUỲNH GIA HÂN	24/12/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2630	0025412375	NGUYỄN TẤN GIÀU	14/08/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2631	0025412401	MÃ PHƯƠNG ANH	06/11/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2632	0025412456	LÊ CHẨN	02/07/2006	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2633	0025412481	NGUYỄN THỊ TUYẾT QUÂN	17/06/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2634	0025412498	HUỲNH GIA NGHI	13/08/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2635	0025412570	TRẦN THỊ QUẾ TRẦN	09/09/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2636	0025412580	TRƯƠNG NGỌC THÚY DUY	29/08/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2637	0025412683	HUỖNH THỊ NGỌC MỸ	10/08/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2638	0025412856	BÙI THỊ BÍCH DƯ	19/10/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2639	0025412906	PHẠM NHẬT HẢO	11/08/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2640	0025412975	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	02/09/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2641	0025413022	ĐẶNG NGUYỄN LAM ĐAN	14/03/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2642	0025413060	NGUYỄN DUY KHANG	13/02/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2643	0025413265	NGUYỄN THANH DUY	03/06/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2644	0025413276	TRƯƠNG VĂN HAO	17/11/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2645	0025413694	NGUYỄN NHẬT DUY	15/10/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2646	0025413698	NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	22/06/2007	ĐHSTOAN25A	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2647	0025410463	PHẠM KHÁNH BĂNG	25/10/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2648	0025410475	TRẦN LÊ THỊ MINH THU	05/04/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2649	0025410488	NGUYỄN NGỌC ÁNH	24/06/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2650	0025410515	CAO THỊ THÚY VY	28/12/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2651	0025410517	BÙI THÁI DƯƠNG	15/03/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2652	0025410518	NGUYỄN QUỐC KHANG	30/05/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2653	0025410537	PHAN THỊ TRUNG HIẾU	10/02/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2654	0025410564	PHẠM HỮU TÍNH	08/05/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2655	0025410585	TRƯƠNG GIA UYÊN	30/01/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2656	0025410591	TRẦN MINH CƯỜNG	06/05/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2657	0025410592	LONG THỊ NHẢ LINH	02/09/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2658	0025410593	TRẦN NHẬT ÁNH	21/07/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2659	0025410649	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	10/03/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2660	0025410737	ĐẶNG HỒ KIM THU	24/10/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2661	0025410807	PHAN NGUYỄN THẢO NHI	18/06/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2662	0025410845	NGUYỄN HOÀNG MẠNH	29/08/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2663	0025410868	VÕ TRƯỜNG KHÁNH DUY	02/09/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2664	0025410897	NGUYỄN TẤN DUY	22/01/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2665	0025410936	TRẦN QUỐC TOẢN	12/06/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2666	0025410991	NGUYỄN QUANG VŨ	29/04/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2667	0025410997	TRỊNH PHAN HOÀI TRÂM	20/10/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2668	0025411060	LÊ HUỖNH THANH NHÃ	26/03/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2669	0025411069	BÙI NGỌC NGUYỄN NHI	02/06/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Nai
2670	0025411165	TRẦN THÁI NGUYỄN	16/10/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2671	0025411238	VÕ NGUYỄN THẢO VY	04/10/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2672	0025412322	ĐÀO THANH VÂN	18/04/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2673	0025412774	TRẦN NGỌC TRÂM	14/10/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2674	0025412919	TÔ KHẢ AN	19/03/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2675	0025413076	NGUYỄN THỊ NGỌC TRÂM	13/09/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2676	0025413122	NGUYỄN NHÂN THANH LỊCH	16/02/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2677	0025413295	VÕ ĐÌNH KHA	16/06/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2678	0025413664	NGUYỄN QUỐC NAM	03/05/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2679	0025414315	NGUYỄN NHƯ' NGỌC	26/01/2007	ĐHSTOAN25B	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2680	0025410473	TRIỀU ĐIỀU ANH	19/06/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2681	0025410507	TRẦN NHẬT KHÁNH	17/07/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2682	0025410511	NGUYỄN THỊ NGỌC NHU	12/02/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2683	0025410516	NGUYỄN THỊ TƯỜNG VY	01/12/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2684	0025410562	HUỖNH QUỐC CƯỜNG	17/07/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Cần Thơ
2685	0025410567	TRẦN NGUYỄN THIÊN NHÂN	06/09/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2686	0025410588	BÙI THẢO VY	27/12/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2687	0025410632	ĐỖ GIA HÂN	17/06/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2688	0025410639	DƯƠNG ĐÌNH THÁI DUY	04/11/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2689	0025410683	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	18/09/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2690	0025410699	TRƯƠNG ÁNH DƯƠNG	30/10/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Cà Mau
2691	0025410744	NGUYỄN MINH THIÊN	05/10/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2692	0025410779	NGUYỄN NGỌC THANH THÚY	20/01/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2693	0025410798	PHẠM HỮU ĐỨC	21/04/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp

TT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp	Ngành học	Khoa	Tỉnh/Thành phố đăng ký Nghị định 116
2694	0025410835	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG NHI	03/03/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2695	0025410887	HUỖNH HƯƠNG	26/07/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2696	0025410946	TRỊNH TRƯỜNG THỊNH	12/02/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2697	0025411022	NGUYỄN THANH THỦY TUYỀN	02/03/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2698	0025411142	NGUYỄN VÕ THỦY HUỖNH	25/03/2006	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2699	0025411243	NGUYỄN THỊ THẢO UYÊN	13/09/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2700	0025411268	NGUYỄN PHẠM THANH TRÚC	10/03/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2701	0025411271	NGUYỄN QUỐC NGHIÊM	24/12/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2702	0025411299	NGUYỄN MINH THU	15/10/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2703	0025411316	NGUYỄN KIM TRUNG	25/02/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2704	0025411998	LÊ VÕ NHẬT KHOA	19/12/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp
2705	0025412064	NGUYỄN HỒ MINH KHÁNH	08/04/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2706	0025412619	BÙI THANH TRÚC	24/11/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2707	0025412646	PHẠM NGUYỄN QUỲNH ANH	26/04/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	An Giang
2708	0025413115	TRẦN NGỌC THANH UYÊN	19/11/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2709	0025413335	NGUYỄN THỊ LANH	17/05/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Tây Ninh
2710	0025414308	TRẦN NGỌC PHƯƠNG UYÊN	19/11/2007	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Vĩnh Long
2711	0025414317	TRẦN BẠCH VÂN PHI BẮC	12/06/2006	ĐHSTOAN25C-TA	Sư phạm Toán học	Sư phạm Toán - Tin	Đồng Tháp

Danh sách có 2.711 sinh viên./.